

| STT  | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|---------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3372 | Phạm Văn Rước    | 15-02-70            | 272334461    | 45/2/7 KP5B                | Bán muối rong                | Kp5a Tân biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3373 | Lê Thị Kim Sầu   | 06-04-65            | 270711274    | 28A/8 KP5B                 | Máy gia công                 | 77E/Kp2 Tân biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3374 | Nguyễn Văn Sơn   | 26-05-90            | 132180959    | 210/8 KP5B                 | Bóc vác                      | Khu vực phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3375 | Nguyễn Văn Sỹ    | 30-07-93            | 363663292    | 67C/8 KP5B                 | Bóc vác                      | Khu vực phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3376 | Phạm5 Minh Tâm   | 06-01-94            | 272334270    | 313/48 KP 5B               | Chạy Xe Ôm                   | Khu Vực Cầu Sập phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3377 | Nguyễn Minh Tâm  | 01-01-87            | 270096648    | 42/8 KP 5B                 | Bóc vác                      | Khu Vực Chợ Đêm KP5a P Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3378 | Hoàng Thanh Tân  | 18-01-67            | 272299598    | 37 Điều Xiển KP 5B         | Máy Dò Quặng Áo Gia Công     | 77E KP 2 phường Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3379 | Ngô Thị Tâm      | 24-05-87            | 036187011659 | 42/8 KP5B                  | Bán bê số                    | KV phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3380 | Đào Duy Tân      | 15-02-72            | 270985269    | 306/8 KP 5B                | Bóc Vác                      | Chợ Đêm KP 5A phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3381 | Trần Văn Tiến    | 25-10-71            | 260737191    | 54/8 KP5B                  | Bóc vác                      | Chợ đêm Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3382 | Lò Văn Tinh      | 02-04-95            | 051007876    | 210/8 KP5B                 | Bóc vác                      | Khu vực phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3383 | Trần Văn Toàn    | 1993                | 365979322    | 325/8 Tổ 9 KP5B            | Sửa chữa máy tu              | 473/8 kp5b tân biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3384 | Hoà Thị Cẩm Tú   | 05-06-91            | 363680806    | 325/8 KP 5B                | Phụ Bàn Com                  | Chợ Đêm KP 5A phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3385 | Phạm Vũ Thanh Tú | 14-03-87            | 271940307    | 325/8 KP 5B                | Tài Xế ( Không Hợp Đồng )    | KP 4 Phường Tân Hiệp            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3386 | Nguyễn Thanh Tú  | 05-06-90            | 334464180    | 61/8 KP 5B                 | Bóc Vác                      | KP 1 phường Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|---------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3387 | Đặng Quang Tú       | 01-11-65            | 033065005050 | 44433 KP5B                 | Thợ hồ                       | KV phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3388 | Nguyễn Thanh Tú     | 06-12-61            | 272896293    | 44436 KP5B                 | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3389 | Nguyễn Khắc Tú      | 27-10-64            | 272155627    | 31394 KP5B                 | Làm gạch                     | 178/8 kp5b, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3390 | Nguyễn Đồng Tuấn    | 03-07-93            | 145495919    | 210/8 KP5B                 | Bốc vác                      | 210/8 phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3391 | Nguyễn Ngọc Tuấn    | 30-03-92            | 092092001524 | 325/8 KP5B                 | Thợ xây                      | Khu vực phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3392 | Ngô Văn Tuấn        | 01-08-87            | 276037261    | 45/12 KP5B                 | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3393 | Nguyễn Văn Tùng     | 03-04-93            | 017334677    | 171/8 tổ 3 KP5B            | Bán xôi                      | Khu vực sân bóng Đồng Nai       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3394 | Nguyễn Thanh Tùng   | 11-05-84            | 271671735    | 62/8 KP 5B                 | Bốc Vác                      | Khu vực phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3395 | Huỳnh Thị Ánh Tuyết | 01-01-55            | 270429313    | 114/8 KP 5B                | Bán Cà Chua                  | Chợ Đêm KP 5A phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3396 | Nguyễn Thị Tuyết    | 1976                | 270674703    | 274/8 KP 5B                | Bán Rau Muối Rong            | Chợ Phúc Lâm Phường Hồ Nai      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3397 | Nguyễn Kim Tuyền    | 15-10-87            | 132026466    | 210/8 KP5B                 | Bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3398 | Nguyễn Thị Tuyết    | 01-12-69            | 270805431    | 45/5 KP5B                  | Phụ bán bún                  | Chợ Hòa Bình, Tân Hòa           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3399 | Nguyễn Văn Thái     | 05-12-81            | 262970090    | 428/8 KP 5B                | Bốc Vác                      | Khu Vực Chợ Đêm KP5a P Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3400 | Huỳnh CHI Thanh     | 1986                | 365522945    | 325/8 KP5B                 | Phụ lái xe                   | Chợ đêm kp5a phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3401 | Bùi Phương Thanh    | 31-10-74            | 271245125    | 45/40/1/2 KP5B             | Thợ may                      | 45/40/1/2 KP 5B Tân biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc            | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3402 | Trần Văn Thanh      | 10-08-65            | 370225138    | Tổ 7 KP5B                  | Bác vác                      | Chợ đêm Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3403 | Trần Văn Thanh      | 26-06-77            | 271323815    | 311/8 KP 5B                | Phụ lái Xe                   | Cầu Sập phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3404 | Nguyễn Hiếu Thảo    | 27-09-91            | 351909759    | 336/8 KP5B                 | Bốc vác                      | 334/8 kp5b Tân biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3405 | Trần Bè Thảo        | 24-06-01            | 381953263    | 418/6 KP5B                 | Bán gà rán                   | Chợ Thanh hòa Trảng dàu      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3406 | Nguyễn Thị Thảo     | 17-01-60            | 272155145    | 54/8 KP 5B                 | Giúp Việc Gia Đình           | 460/8 KP 5B phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3407 | Nguyễn Thị Thu Thảo | 31-08-83            | 271767809    | 188A/8 KP 5B               | Bán Chè                      | Chợ Gia Viên Phường Tân Hiệp | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3408 | Trần Quang Thảo     | 16-10-92            | 272151116    | 313/36 KP5B                | Chạy xe ôm                   | Cầu sập                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3409 | Hoàng Thị Thiệu     | 1972                | 272797941    | 19 tổ 11 KP5B              | Bán cơm                      | 19 tổ 11 KP5B, Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3410 | Nguyễn Thọ          | 24-05-64            | 270423180    | 313/83/4/8 KP5B            | Lái xe thuê                  | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3411 | Nguyễn Đình Thoa    | 17-10-59            | 272726703    | 303/101 KP5B               | Thu gom rác                  | Kp5 Tân hiệp                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3412 | Nguyễn thi Thôi     | 1977                | 365100877    | 172/8 KP 5B                | Bán Lá Chè Xanh              | Chợ Đêm phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3413 | Nguyễn Hậu Thông    | 15-10-59            | 034059001181 | 188/7 KP5B                 | Nhân viên bảo vệ             | Nhà hàng ngọc cảnh, Hồ Nai   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3414 | Nguyễn Thị Ngọc Thu | 30-04-75            | 276032135    | 258/8 KP 5B                | Bán Rau Mướp Rong            | Chợ Gia Viên Phường Tân Hiệp | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3415 | Nguyễn Hoàng Thuận  | 02-02-92            | 272376787    | 300/8 KP 5B                | Gia Công Cửa Gỗ Công Trình   | 300/8 KP 5B phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3416 | Nguyễn Thị Thuý     | 05-06-66            | 272319597    | 35/8 KP5B                  | Phụ bán rau                  | Chợ đêm kp5a phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc         | Địa điểm làm việc             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|--------------------------------------|-------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3417 | Lê Thị Kim Thủy         | 26-06-67            | 271657496 | 45/49 KP 5B                | Phụ Bán Cơm                          | Chợ Đầm Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3418 | Trần Thị Thủy           | 17-03-83            | 164188353 | 47/8 KP5B                  | Bán vé số                            | Chợ Sắt                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3419 | Nguyễn Thanh Thủy       | 1970                | 271925548 | 311/8 KP5B                 | Uốn tóc gội đầu                      | 183/8 Kp5b, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3420 | Vũ Thái Thư             | 02-01-74            | 271420541 | 31 KP5B                    | Thu gom phế liệu                     | KV phường Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3421 | Phạm Thanh Thy          | 30-06-89            | 271919329 | 89/8 KP5B                  | Bán bắp luộc                         | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3422 | Nguyễn Thị Thủy Trang   | 26-04-02            | 276006162 | 47/20 KP5B                 | Lao động giúp việc gia đình theo giờ | KP5B Tân Biên, Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3423 | Lê Trí                  | 19-10-84            | 351595159 | 52B/8 KP5B                 | Chạy xe ba gác                       | Chợ đêm kp5a phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3424 | Nguyễn Thị Phương Trinh | 11-03-93            | 272150386 | 45/40/01/10 KP5B           | Thợ may                              | 45/40/01/10 phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3425 | Nguyễn Thị Mộng Trinh   | 25-06-65            | 270674712 | 45/40 KP 5B                | Phụ bán Rau                          | Chợ Đêm Khu Phố 5 B           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3426 | Nguyễn Văn Trọng        | 30-06-89            | 312050923 | 313/110/14 KP 5B           | Thợ làm Điện Cơ ( Lám Thuê )         | 61/5 KP 5A phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3427 | Nguyễn Đức Trung        | 1972                | 270982925 | 3/3/110/6 KP5B             | Vận chuyển hàng hóa                  | Chợ đêm Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3428 | Phạm Minh Trung         | 05-12-63            | 270400635 | 313/48 KP 5B               | Thu Gom Rác                          | Chợ Đêm KP 5A phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3429 | Nguyễn Duy Trường       | 01-01-76            | 272749457 | 87B/7 KP5B                 | Quét dọn vệ sinh                     | Chợ đêm Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3430 | Trần Thị Bích Vân       | 05-05-90            | 312587915 | 313/110/14 KP 5B           | Làm Tóc Thuê                         | 51/32 KP5A phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3431 | Nguyễn Thị Thủy Vân     | 02-08-86            | 271859907 | 45/40/1/6 tổ 7 KP5B        | Bán cá                               | Chợ Vĩnh Cửu                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tại trụ | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3432 | Đinh Quang Viễn       | 20-02-64            | 271744081    | 483/8 KP5B                 | Bác vác                      | Cơ sở TNHH PHÚC THANH HUỲÊN tổ 13 kp5 Tân Hiệp | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3433 | Vũ Thị Vóc            | 24-04-84            | 034184010220 | 99A/8 KP5B                 | Giúp việc gia đình           | 154/101 K.p8, Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3434 | Mai Thị Vui           | 21-05-56            | 270395349    | 311/8 KP5B                 | Phụ quân cảnh                | 311/8 KP5B, Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3435 | Võ Văn Xiêm           | 01-01-86            | 385373373    | 313/83A/1 KP5B             | Thu gom phế liệu             | Chợ đêm Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3436 | Vũ Văn Xuân           | 20-11-83            | 271541238    | 45/52 KP5B                 | Xe ôm                        | Cửa Sập, Công viên 30/4                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3437 | Nguyễn Thị Xuân       | 16-10-68            | 272271500    | 362/8 KP 5B                | Phụ bán cơm                  | Chợ Đêm phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3438 | Trần Thị Xuân         | 1958                | 385390503    | 311/8 KP 5B                | Bán Vé Sô                    | Khu Vực Cửa Sập phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3439 | Phạm Thị Kim Yến      | 09-01-00            | 272750922    | 259/8 KP5B                 | Phụ quán trà sữa             | 85 Nguyễn Ái Quốc, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3440 | Huỳnh Thị Kim Yến     | 01-01-91            | 365918704    | 315/8 KP 5B                | Thu Gom Phế Liệu             | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3441 | Nguyễn Thị Ngọc Yến   | 20-03-74            | 271390716    | 313/27 KP 5B               | Cắt Tóc Cội Đầu              | 37/8 KP 5B, phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3442 | Nguyễn Thị Thủy An    | 07-12-86            | 271700814    | 151/6b Tổ 11 KP6           | Bán cơm                      | 151/6b Tổ 11 KP6, Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3443 | Bùi Phạm Thy Hồng Anh | 09-01-82            | 271437951    | 64/6 Tổ 11 KP6             | Cắt tóc                      | 64/6 Tổ 11 KP6, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3444 | Nguyễn Ngọc Phi Anh   | 13-11-81            | 271870037    | 52/6b Tổ 14 KP6            | Bác vác                      | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3445 | Dương Thị Hoàng Anh   | 08-12-84            | 272895422    | 214/c6 Tổ 14 KP6           | Thu gom phế liệu             | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3446 | Tân Phan Phương Anh   | 03-11-98            | 272781818    | 61/32/18B Tổ 15 KP6        | Giáo viên ngoại ngữ          | Trung tâm Minh Phương, Tổ 17, KP1, Tân Hiệp    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                     | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|---------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3447 | Trần Thị Ngọc Anh      | 04-05-88            | 271914364 | 129C/6 Tổ 17 KP6           | Bán cắt chiến                | Chợ Cỏ Bịch, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3448 | Nguyễn Tường Anh       | 25-10-90            | 271965337 | 153/6 Tổ 6 KP6             | Thợ nhôm kính                | 526/2 KP8A Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3449 | Bùi Tuấn Anh           | 09-05-91            | 272837311 | 225/6 Tổ 7 KP6             | Phụ xa tải                   | Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3450 | Từ Ngọc Anh            | 02-08-97            | 231244333 | 44359 Tổ 13 KP6            | Phụ bán quán cà phê          | 1/2 KP5A Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3451 | Nguyễn Ngọc Phương Anh | 16-07-02            | 272998236 | 30/6B Tổ 19 KP6            | Bán trà tắc trà sữa          | 30/6B Tổ 19 KP6, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3452 | Nguyễn Tuấn Anh        | 13-12-95            | 272470506 | 142F/6 Tổ 19 KP6           | Vận chuyển hàng hóa          | KCN Biên Hòa 2                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3453 | Nguyễn Quốc Anh        | 28-01-88            | 272093764 | 53/53 Tổ 19 KP6            | Phụ hồ                       | KP2 P.Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3454 | Nguyễn Thị Kim Anh     | 22-07-86            | 371172818 | 53/9 Tổ 18 KP6             | Bán xôi lưu động             | Khu Vực phường Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3455 | Nguyễn Hoàng Anh       | 25-09-87            | 271914071 | 116/6B tổ 20 KP6           | thợ mộc                      | kp 8 P. Long Bình                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3456 | Quách Thị Tú Anh       | 21-04-78            | 271263224 | 102/4 Tổ 9 KP6             | phục vụ quán ăn              | quán ăn Anh Minh 65C/3 kp 8B Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3457 | Trần Mai Thủy Anh      | 06-03-88            | 271919304 | 78B/6 Tổ 4 KP6             | bán quán nước                | 78B/6 Tổ 4 KP6, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3458 | Phạm Hà Tú Anh         | 13-12-01            | 272897056 | 132/6B Tổ 20 KP6           | Làm nails                    | 132/6B Tổ 20 KP6, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3459 | Vũ Như Anh             | 17-11-80            | 271358580 | 128A/6 Tổ 20 KP6           | Phụ quán phở                 | 11F/82 KP1 P. Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3460 | Nguyễn Kim Anh         | 25-11-76            | 271158916 | 207/6 Tổ 4 KP6             | thợ may                      | 207F/6 Tổ 4 KP6, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3461 | Nguyễn Thị Ngọc Ánh    | 19-09-80            | 271426815 | 60A/4 Tổ 10 KP6            | Bán rau củ                   | Khu vực phường Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc         | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3462 | Hà Thiên Ân          | 08/01/2000          | 261478610    | 71/6B Tổ 19 KP6            | Bác vắc                              | Chợ đêm Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3463 | Lê Thị Ba            | 1964                | 270389867    | 207/6 Tổ 4 KP6             | giúp việc gia đình                   | 119C/2 kp 8A Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3464 | Nguyễn Văn Bắc       | 21-09-90            | 034090003100 | 116D/6 Tổ 6 KP6            | Bán kem cây ốc quế dạo               | Khu vực phường Tân Biên (K.V.Biên Hòa) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3465 | Phạm thị Bé          | 11-12-75            | 276085196    | 209C Tổ 14 KP6             | Lao động giúp việc gia đình theo giờ | Khu vực KP9, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3466 | Nguyễn Thị Ngọc Bích | 08-12-71            | 271000438    | 80A/6B Tổ 16 KP6           | Cắt tóc                              | 80A/6B Tổ 16 KP6, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3467 | Ngô Thị Ngọc Bích    | 17-02-90            | 075190002202 | 44345 Tổ 13 KP6            | Bán cơm tấm buổi sáng                | Via hè KP6 Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3468 | Nguyễn Thanh Bình    | 24-10-74            | 271067404    | 31/47 Tổ 11 KP6            | Lái xe thuốc                         | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3469 | Lê Huy Bình          | 29-06-61            | 270387835    | 154/6 Tổ 6 KP6             | Chạy xe 3 bánh                       | CV 30-4                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3470 | Đài Văn Bình         | 10-03-73            | 272194508    | 202D/6 Tổ 14 KP6           | chạy xe ôm                           | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3471 | Dương Quốc Bình      | 1988                | 371797193    | tổ 17 KP6                  | phụ hồ                               | kp 6 Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3472 | Trần Văn Bình        | 23-09-70            | 272151499    | 129/6 tổ 20 KP6            | xe ôm                                | Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3473 | Phạm Văn Bình        | 03-02-86            | 311869653    | 493/158/20 Tổ 13 KP6       | Bốc vắc, vận chuyển hàng hóa         | Khu vực P.Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3474 | Lê Thị Bội           | 1952                | 264163920    | 44361 Tổ 4 KP6             | bán vé số                            | 13/6 kp 6 Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3475 | Trần Văn Bội         | 01/07/1966          | 270704291    | 36/4 Tổ 8 KP6              | Chạy xe 3 bánh                       | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3476 | Vũ Mạnh Công         | 1974                | 271184082    | 50G/6b Tổ 14 KP6           | phụ hồ                               | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc                         | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3477 | Vũ Thế Công           | 10-01-58            | 272557543 | 53/5 Tổ 19 KP6             | Buôn bán nhỏ lẻ (bán rau)       | 53/5 KP6 P.Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3478 | Nguyễn Văn Công       | 20-07-02            | 264593071 | 20R/6 Tổ 4 KP6             | bốc vác                         | chợ đêm Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3479 | Nguyễn Văn Công       | 15-05-69            | 271358386 | 70K/6 Tổ 13 KP6            | Thợ chạm (làm thuê)             | KP9 P.Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3480 | Nguyễn Thị Cúc        | 01-01-55            | 270400867 | 38/6 Tổ 14 KP6             | Bán xôi dạo                     | Khu vực KP6, Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3481 | Nguyễn Văn Cường      | 1974                | 340322155 | Tổ 13 KP6                  | Phụ hồ                          | Không cố định (Khu vực Tp Biên Hòa)       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3482 | Phạm Cao Cường        | 14-06-78            | 271501160 | 135/6 Tổ 20 KP6            | Bán bún                         | Công viên 30/4                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3483 | Trần Huy Cường        | 27-07-72            | 271059296 | 109/4 Tổ 2 KP6             | thợ may                         | 109/4 Tổ 2 KP6, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3484 | Bùi Đức Cường         | 29-04-71            | 271837001 | 128/4 Tổ 2 KP6             | xe ôm                           | kp 6 Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3485 | Nguyễn Thị Châm       | 16-11-82            | 168610767 | 113/18 Tổ 14 KP6           | bán vé số                       | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3486 | Đặng Minh Châu        | 19-09-90            | 271961268 | 144/6B Tổ 11 KP6           | Bán corn chiên                  | Trạm y tế phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3487 | Nguyễn Văn Châu       | 28-07-86            | 272417937 | 162M/6 Tổ 17 KP6           | Bán quần áo trẻ em              | Khu vực phường Tân Biên trong KV Biên Hòa | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3488 | Nguyễn Thị Phú Châu   | 07-12-83            | 271870035 | 52/6B Tổ 14 KP6            | bốc vác                         | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3489 | Phạm Nguyễn Ngọc Châu | 17-08-02            | 272868246 | 42A/5 Tổ 3 KP6             | Làm thời vụ Lotte không có HSLĐ | Lotte, amata, Biên Hòa                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3490 | Nguyễn Thị Kim Chi    | 19-06-90            | 272338495 | 186/6 Tổ 7 KP6             | bán xôi                         | 186/6 Tổ 7 KP6, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3491 | Trần Thị Chi          | 05-09-60            | 270389604 | 106A/6B Tổ 16 KP6          | Bán nước giải khát              | Chợ khu 6 Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tại | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                     | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3492 | Nguyễn Văn Chiến     | 1969                | 351656135 | 36C/4 Tổ 9 KP6         | phụ hồ                       | Tân Biên - Tân Hòa                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3493 | Hoàng Minh Chiến     | 10-05-64            | 270401115 | 20R/6 Tổ 4 KP6         | Lái xe chở hàng              | KP6, Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3494 | Vũ Thị Thủy Chinh    | 10-07-68            | 270911773 | 84/6 Tổ 4 KP6          | thợ may                      | 84/6 Tổ 4 KP6, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3495 | Phạm Hiệp Chung      | 20-10-86            | 272466562 | 216B/6 Tổ 14 KP6       | sửa vi tính                  | 216B/6 Tổ 14 KP6, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3496 | Hà Văn Chác          | 15-02-80            | 272156490 | 71Z/6 Tổ 13 KP6        | Làm hàn tự do                | Khu vực P.Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3497 | Trần Văn Chương      | 24-11-58            | 270400566 | 61/29 Tổ 12 KP6        | Bán sửa đầu máy              | Trạm xe P.Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3498 | Nguyễn Công Danh     | 19-05-66            | 270914370 | 61/19 Tổ 5 KP6         | Chạy xe 3 bánh               | Công viên 30/4                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3499 | Võ Hoàng Danh        | 04-12-88            | 301256531 | 27B/6B Tổ 11 KP6       | bóc xếp gỗ lấy               | kp 6 Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3500 | Trần Thị Lệ Diễm     | 19-08-70            | 272139631 | 87/6B Tổ 16 KP6        | Bán quần áo lưu động         | Chợ Thanh Tâm                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3501 | Lương Ngọc Diệp      | 09-05-73            | 271242710 | 501/9 Tổ 10 KP6        | Bán hàng rong (Thịt chó)     | Nghĩa trang gx Hà Nội                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3502 | Dương Thị Ngọc Diệp  | 29-10-63            | 270389669 | 88B/6 Tổ 5 KP6         | Bán bún                      | 88B/6 Tổ 5 KP6, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3503 | Nguyễn Thị Ngọc Diệu | 02-08-84            | 271548711 | 53/128/2 Tổ 20 KP6     | Bán cơm                      | 53/128/2 Tổ 20 KP6, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3504 | Lê Thị Dung          | 06-02-87            | 173285310 | 155H/6B Tổ 11 KP6      | Giúp việc gia đình           | 17/6 Kp6, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3505 | Trần Thị Kim Dung    | 07-11-57            | 270388549 | 165/6 Tổ 6 KP6         | Bán xôi gạo                  | Khu vực phường Tân Biên (công AN/ATA) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3506 | Phạm Thị Dung        | 01-01-58            | 272470831 | 216B/6 Tổ 14 KP6       | bán bánh mì                  | chợ sớt                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc            | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3507 | Nguyễn Thị Kim Dung  | 27-09-60            | 270413803    | 211F/6 Tổ 14 KP6           | bán nước giải khát           | 211F/6 Tổ 14 KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3508 | Trần Thị Kim Dung    | 21-02-64            | 270388666    | 31/18/31 Tổ 12 KP6         | Thợ may                      | 31/18/31 Tổ 12 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3509 | Trần Chí Dũng        | 25-08-65            | 380280683    | 170G/6 Tổ 7 KP6            | Bán trái cây                 | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3510 | Nguyễn Hưng Dũng     | 28-12-02            | 272919800    | 129E/6 Tổ 6 KP6            | Bốc vác rau củ quả           | Chợ đêm Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3511 | Võ Thánh Dũng        | 27-10-67            | 270716786    | 44363 Tổ 7 KP6             | xe ôm                        | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3512 | Trần Việt Dũng       | 1969                | 270982360    | 84/4 Tổ 9 KP6              | làm thuê sửa điện xe         | Hồ Nai 3 Trảng Bom           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3513 | Nguyễn Đức Dũng      | 22-03-74            | 271117620    | 99/5 Tổ 1 KP6              | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3514 | Lê Kiên Mai Duyên    | 20-10-76            | 271221480    | 157A/6B Tổ 11 KP6          | Cắt tóc                      | 157A/6B Tổ 11 KP6, Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3515 | Bùi Thùy Duyên       | 20-10-95            | 075195001006 | 215B/6 Tổ 14 KP6           | Bán xôi                      | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3516 | Nguyễn Thị Mỹ Duyên  | 31-03-99            | 272909937    | 73/4 Tổ 10 KP6             | Bán cafe                     | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3517 | Trương Thị Duyên     | 20-08-64            | 038164000617 | Tổ 17 KP6                  | Thu gom phế liệu             | Khu vực P.Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3518 | Bùi Thị Duyên        | 12-04-94            | 163181111    | 113/12 Tổ 7 KP6            | Bán trái cây dạo             | Khu vực P.Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3519 | Trần Thị Thùy Duyên  | 10-10-84            | 271649075    | 129/6 tổ 20 KP6            | bán vé số                    | Khu vực P.Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3520 | Nguyễn Thị Kim Duyên | 14-04-63            | 270400871    | 157/6 Tổ 12 KP6            | Phụ xe không HDI Đ           | HTX Dịch vụ vận tải Đoàn kết | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3521 | Trần Thị Dương       | 25-04-74            | 271067382    | 143/6 Tổ 20 KP6            | Giúp việc nhà                | 58A Kp1, phường Tân Hòa      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc     | Địa điểm làm việc                    | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|----------------------------------|--------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3522 | Nguyễn Thị Thủy Dương | 13-12-89            | 272896470 | 96/H/6 Tổ 17 KP6           | Bán đồ ăn sáng (bánh mì chảo)    | 96/H/6 KP6 Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3523 | Vũ Ngọc Đàm           | 15-01-55            | 270388537 | 165/6 Tổ 6 KP6             | Bán xôi gạo                      | Khu vực phường Tân Biên (cổng AMATA) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3524 | Đào Thị Đàm           | 21-09-57            | 270044112 | 48A/4 Tổ 4 KP6             | Bán bánh mì gạo                  | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3525 | Nguyễn Thị Đào        | 07-10-57            | 270214160 | 145/6 Tổ 19 KP6            | Buôn bán nhỏ lẻ (bán khăn trang) | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3526 | Trần Thị Anh Đào      | 14-03-97            | 025804204 | 53/112 Tổ 19 KP6           | Làm trang điểm cô dâu            | 53/112 Tổ 19 KP6, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3527 | Vũ Quốc Đạt           | 25-04-83            | 370917581 | 33/6B Tổ 19 KP6            | Bán bánh cam                     | Chợ Phúc Lâm P.Hố Nai                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3528 | Nguyễn Thị Đạt        | 21-08-56            | 271116652 | 85A/4 Tổ 9 KP6             | nấu ăn                           | cổng an P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3529 | Mai Thị Ngọc Diệp     | 06-07-67            | 270704570 | 97/6B Tổ 16 KP6            | giáo viên mầm non không có HD/LD | Nhóm trẻ Thủy Dương, KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3530 | Bùi Thị Diệu          | 05-10-60            | 272327148 | 95/6 Tổ 17 KP6             | Giúp việc gia đình theo giờ      | KP6 Khu vực P. Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3531 | Đào Văn Đoàn          | 23-09-83            | 151898182 | 61/41/3 Tổ 11 KP6          | Xe ôm                            | Công viên 30/4                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3532 | Phạm Xuân Đoàn        | 11-06-55            | 272089547 | 74/6B Tổ 13 KP6            | Chăm sóc cây cảnh thuê           | Khu vực P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3533 | Phạm Văn Đỗ           | 25-10-52            | 272470823 | 216b/6 Tổ 14 KP6           | Thu gom phế liệu                 | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3534 | Trần Ngọc Đức         | 25-06-86            | 271740740 | 151A/6 Tổ 11 KP6           | Xe ôm                            | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3535 | Lưu Văn Đức           | 10-12-80            | 172425693 | Tổ 16 KP6                  | Bác việc                         | chợ đêm Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3536 | Nguyễn Văn Đức        | 13-07-88            | 173142027 | Tổ 7 KP6                   | Thu gom phế liệu                 | Tổ 7 kp6 Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|----------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3537 | Nguyễn Tấn Đức      | 06-07-81            | 272477847    | 187B/6 Tổ 14 KP6           | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3538 | Nguyễn Công Đức     | 01-10-70            | 272238600    | 136K/6 tổ 11 KP6           | bếp vác                      | chợ đêm Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3539 | Vũ Hoàng Đức        | 11-08-96            | 272557130    | 110/6B tổ 20 KP6           | sửa khóa                     | Khu vực phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3540 | Hàn Thị Hồng Em     | 01-01-73            | 370763128    | 71E/6 Tổ 13 KP6            | Thu gom phế liệu             | Khu vực phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3541 | Lê Trường Giang     | 19-11-82            | 271437681    | 215/6 Tổ 14 KP6            | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3542 | Lê Thị Hương Giang  | 09-02-96            | 272943190    | 157/6 Tổ 19 KP6            | Chạy bán tiệc cưới           | Không có địa điểm cố định  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3543 | Nguyễn Thị Giàu     | 01-05-65            | 082165000454 | 122D/6 Tổ 17 KP6           | Bán vé số                    | Khu vực trường Lý Tự Trọng | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3544 | Nguyễn Văn Giới     | 1978                | 365201658    | Tổ 13 KP6                  | Phụ hồ                       | Tổ 13 KP6 Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3545 | Hoàng Thị Thái Hà   | 14-01-77            | 271242389    | 63/6 Tổ 11 KP6             | Làm nail                     | 63/6 Tổ 11 KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3546 | Lê Nguyễn Thái Hà   | 20-12-81            | 272883280    | Tổ 7 KP6                   | Thu gom phế liệu             | Tổ 7 kp6 Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3547 | Lê Thị Hà           | 17-04-89            | 272704894    | 81A/6 Tổ 4 KP6             | Buôn bán trà sữa             | 81A/6 KP6 Tổ 4 Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3548 | Đặng Thị Hải        | 20-05-60            | 270534866    | 51/6 Tổ 11 KP6             | Bán cafe                     | 51/6 Tổ 11 KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3549 | Nguyễn Hoàng Hải    | 01-04-88            | 271898775    | 98A/4 Tổ 9 KP6             | làm thuê quán cafe số 4      | sân banh Đồng Nai          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3550 | Phan Thị Bích Hạnh  | 28-05-71            | 271571051    | 48/6 Tổ 12 KP6             | Sửa và may quần áo           | 48/6 Tổ 12 KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3551 | Nguyễn Thị Bảo Hạnh | 07-06-75            | 271157362    | 20A/6 Tổ 4 KP6             | bán bánh bột lọc             | chợ xóm 6 kp 6 Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc           | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-----------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3552 | Ngô Thị Xuân Hạnh      | 13-02-85            | 093185002019 | 172S/6B Tổ 13 KP6          | Cải tác                      | 172S/6B Tổ 13 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3553 | Lâm Thị Hạnh           | 1959                | 365054050    | 53/64 Tổ 13 KP6            | Bán vé số                    | KP6 P. Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3554 | Dương Thị Hào          | 06-08-77            | 145454261    | 183A/6 Tổ 7 KP6            | Bán rau dưa                  | Tân biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3555 | Nguyễn Thái Hào        | 10-02-75            | 272601037    | 120A/6B tổ 20 KP6          | bán nước mía                 | 120/6B kp 6 Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3556 | Nguyễn Thị Nguyệt Hằng | 13-05-87            | 272679440    | 53/140 Tổ 20 KP6           | Làm nail                     | 53/140 Tổ 20 KP6, Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3557 | Nguyễn Thị Kim Hằng    | 25-03-79            | 271611744    | 50D/6B Tổ 14 KP6           | Bán rau củ thuốc             | Chợ đêm Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3558 | Đinh Thị Thu Hằng      | 13-10-96            | 261507080    | 77C/6B Tổ 13 KP6           | Cải tác                      | 77C/6B Tổ 13 KP6, Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3559 | Bùi Thị Thu Hằng       | 10-05-82            | 271444233    | 67/6 Tổ 19 KP6             | Bán xôi hàng rong            | Khu vực P. Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3560 | Nguyễn Thị Thủy Hằng   | 05-07-65            | 270703795    | 8A/6 Tổ 4 KP6              | thợ may                      | 8A/6 Tổ 4 KP6, Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3561 | Phạm Thị Thảo Hân      | 04-07-88            | 271959657    | 209P/6 Tổ 14 KP6           | bán trái cây                 | Khu vực phường Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3562 | Lê Thủy Thái Hân       | 03-05-85            | 077185000786 | 136A tổ 11 KP6             | bán gói rong                 | kp 6 Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3563 | Vũ Văn Hân             | 11-02-90            | 271965042    | 113/12/54 Tổ 14 KP6        | Chà nhám                     | Lộ Đức, Hố Nai 3            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3564 | Trần Văn Hiến          | 17-12-90            | 091604761    | 27B/6B tổ 11 KP6           | bóc vác gỗ tây               | kp 6 Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3565 | Trần Thị Phương Hiến   | 27-01-88            | 271961169    | 63B/6 Tổ 11 KP6            | Phục vụ                      | 427C Kp8A, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3566 | Vũ Ngọc Hiến           | 04-11-87            | 272378471    | 128A/6B Tổ 20 KP6          | Trang điểm uốn tóc           | 128A/6B Tổ 20 KP6           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3567 | Trần Quy Hiệp       | 01-12-59            | 270401376    | 114/6 Tổ 11 KP6            | Phu hồ                       | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3568 | Nguyễn Hiệp         | 18-05-78            | 271415233    | 157K/6 Tổ 6 KP6            | Phu hồ                       | Khu phố 6 và 9 Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3569 | Nguyễn Văn Hiệp     | 27-04-67            | 270700024    | 113/12/94 Tổ 14 KP6        | phu hồ                       | không có định                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3570 | Nguyễn Đức Hiệp     | 19-09-67            | 270704211    | 45B/6 Tổ 12 KP6            | Thợ xây                      | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3571 | Nguyễn Văn Hiếu     | 03-10-99            | 272896360    | 217/6 Tổ 7 KP6             | Thủ khoan giếng              | Tân biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3572 | Lê Khắc Hiệu        | 10-05-56            | 038056002051 | Tổ 17 KP6                  | Thủ gom phế liệu             | Khu vực P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3573 | Nguyễn Thị Mỹ Hoa   | 04-06-97            | 272654408    | 37A/6 Tổ 7 KP6             | Bán trái cây                 | Tân biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3574 | Hoàng Thị Ngọc Hoa  | 17-09-69            | 270794160    | 160G/6 tổ 11 KP6           | bán nước                     | công viên 30/4                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3575 | Ngô Việt Hòa        | 14-10-69            | 271571811    | 44349 Tổ 4 KP6             | Chạy xe ôm                   | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3576 | Nguyễn Văn Hòa      | 18-07-89            | 288511976    | 71A/6B Tổ 13 KP6           | Bóc xếp                      | Khu vực P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3577 | Bùi Đức Hòa         | 09/12/1992          | 272334469    | 36/6B Tổ 19 KP6            | Bốc vác                      | Cửa hàng Đức Vương P.Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3578 | Nguyễn Nhật Hoài    | 01-11-72            | 272498126    | 34A/6 Tổ 19 KP6            | Thợ xây                      | KP2 P.Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3579 | Phạm Thanh Hoài     | 1972                | 271252481    | 137A/6 tổ 11 KP6           | thợ hồ                       | kp 6 Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3580 | Ngô Hoàng Thu Hoài  | 03-10-02            | 276043764    | 12B/6 Tổ 4 KP6             | bán bánh mì                  | Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3581 | Nguyễn Văn Gia Hoàn | 23-03-03            | 276013355    | 73/4 Tổ 14 KP6             | Lao động gia đình            | 18/5 kp5, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|---------------------------------|-------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3582 | Nguyễn Thị Hoàn      | 14-11-74            | 271730478    | 38/6 Tổ 12 KP6             | Bán bún riêu vỉa hè             | KP6 P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3583 | Trần Văn Hoàn        | 05-06-79            | 034079002112 | 154/5 tổ 11 KP6            | bốc vác                         | 92/48 kp 2 P. Tân Hòa         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3584 | Đỗ Thái Hoàng        | 29-07-89            | 272037424    | 97B/6 Tổ 17 KP6            | Phụ hồ                          | Tự do Tại P. Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3585 | Lê Duy Thái Hoàng    | 20-05-74            | 271221581    | 50/6 Tổ 14 KP6             | bốc vác                         | chợ Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3586 | Đặng Minh Hoàng      | 20-10-58            | 271024032    | 71R/6B Tổ 13 KP6           | Thu gom phế liệu                | Khu vực P. Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3587 | Phạm Ánh Hồng        | 08-02-03            | 276040994    | 61/90 tổ 20 KP6            | bán đồ ăn (sữa chua, bánh flan) | 61/90 tổ 20 KP6, Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3588 | Mai Văn Hồ           | 21-10-83            | 173272656    | 155H/6b Tổ 11 KP6          | Làm thuốc                       | 17/6 Kp6, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3589 | Trình Thị Tuyết Hồng | 01-11-77            | 271262701    | 50E/6B Tổ 14 KP6           | Bồi xới chiến                   | Bên hông Gx Hà Nội - Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3590 | Mai thị Ánh Hồng     | 11-10-77            | 272533083    | 41/6b Tổ 3 KP6             | Bán xôi                         | Kp6, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3591 | Nguyễn Thị Hợp       | 29-12-84            | 272661241    | Tổ 17 KT6                  | Bán rau, dưa dáo                | KP6 P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3592 | Trần Thị Thanh Huệ   | 05-08-91            | 272184507    | 96Y6 Tổ 17 KP6             | Bán hàng rong (kẹo dứa)         | Trước trường Võ Thị Sáu       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3593 | Lê Thị Huệ           | 16-11-83            | 272926848    | Tổ 7 KP6                   | Thu gom phế liệu                | Tổ 7 Kp6 Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3594 | Nguyễn Thị Huệ       | 04-02-78            | 272661386    | 220K/6 Tổ 7 KP6            | Bán rau                         | Tân biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3595 | Nguyễn Thị Huệ       | 09-09-83            | 272687474    | 199/6 Tổ 14 KP6            | thù mua phế liệu                | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3596 | Trần Thị Huệ         | 15-07-87            | 285786144    | 71A/6b Tổ 13 KP6           | Bán vé số                       | Khu vực P. Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3597 | Bùi Thị Huệ           | 04-11-69            | 270805030 | 76A/5 Tổ 13 KP6            | Thợ may gia đình             | 76A/5 Tổ 13 KP6, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3598 | Mai Thị Kim Huệ       | 16-10-60            | 270401774 | 44361 Tổ 4 KP6             | bán trà đá, nước ngọt        | bến xe Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3599 | Nguyễn Thị Huệ        | 15-01-94            | 272699186 | 172S/6b Tổ 13 KP6          | Uốn tóc                      | 172S/6B Tổ 13 KP6, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3600 | Nguyễn Đức Hùng       | 03-10-75            | 272238601 | 129E/6 Tổ 6 KP6            | Bóc vắc rau củ quả           | Chợ đêm Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3601 | Trần Văn Hùng         | 21-10-92            | 163139819 | 44370 Tổ 5 KP6             | Thợ in, ép quần áo           | ID Bình Hưng Hòa quận Bình Tân- TP HCM         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3602 | Nguyễn Duy Hùng       | 01-01-68            | 276009594 | 142F/6 Tổ 19 KP6           | Thợ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên tại các cơ sở xây dựng | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3603 | Trần Thanh Hùng       | 10-02-87            | 271885054 | 31/21 Tổ 1 KP6             | Thợ gom phế liệu             | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3604 | Vũ Sơn Hùng           | 05-04-61            | 270401181 | 20V/6 Tổ 4 KP6             | thợ nhôm                     | 264 kp 12 P. Hồ Nai                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3605 | Vũ Hoàng Huy          | 23-08-96            | 272498130 | 196/6 Tổ 7 KP6             | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3606 | Nguyễn Quốc Huy       | 24-01-97            | 272601765 | 88/4 Tổ 9 KP6              | nhân viên quán nước          | The F Coffee P. Hồ Nai                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3607 | Trần Quang Huy        | 02-02-00            | 272766818 | 20A/6 Tổ 4 KP6             | Nhân viên pha chế            | Cà phê Coffee Hope Hồ Nai                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3608 | Trần Việt Huy         | 19-04-78            | 271263200 | 38/5 KP6                   | Điện Cơ                      | 35/5 KP6, Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3609 | Vũ Thị Huyền          | 24-11-83            | 366217468 | Tổ 17 KP6                  | Thợ gom phế liệu             | Khu vực P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3610 | Đào Thị Thanh Huyền   | 25-06-76            | 024543494 | 159C/6 Tổ 17 KP6           | Thợ may gia đình             | 159C/6 Tổ 17 KP6, Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3611 | Nguyễn Thị Ngọc Huyền | 09-05-96            | 272536225 | 46 Tổ 4 KP6                | Bán bánh mì                  | Bến xe Hồ Nai                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMD          | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                  | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3612 | Nguyễn Quang Hưng    | 04-11-78            | 271744568    | 96C/6 Tổ 17 KP6            | Bán buôn                     | Tổ 17 KP6 Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3613 | Ninh Chí Hưng        | 14-04-68            | 270997478    | 27B/6B Tổ 11 KP6           | bán vé số                    | hợp 6 Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3614 | Nguyễn Thị Mai Hương | 12-06-62            | 272377526    | 126/6B Tổ 20 KP6           | Bán cháo lòng                | 126/6B Tổ 20 KP6, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3615 | Nguyễn Thị Thu Hương | 08-05-66            | 270692268    | 113/12/94 Tổ 14 KP6        | bán xôi                      | Khu vực phường Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3616 | Định Thị Hương       | 10-10-85            | 272889983    | 113/12/57 Tổ 14 KP6        | bán cơm tấm                  | chợ khu phố 6                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3617 | Phạm Thị Diễm Hương  | 01-04-90            | 271951888    | 79A/6B Tổ 13 KP6           | Bán hàng rong (bán xôi)      | KP6 P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3618 | Bùi Văn Hương        | 23-05-55            | 270452537    | 110/4 Tổ 2 KP6             | bán cafe, nước giải khát     | Tổ 2 hợp 6 Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3619 | Trần Thị Hương       | 02-04-80            | 272646075    | 95R6 Tổ 19 KP6             | Bán cơm tấm vỉa hè           | 15/7 KP8 P. Long Bình              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3620 | Hà Thị Hương         | 15-04-84            | 272466054    | 69C/6B KP6                 | Làm lòng chim                | Tổ 10 KP9, Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3621 | Bùi Thị Hương        | 24-06-98            | 034198001447 | 71A/6B Tổ 13 KP6           | Phụ quán phở                 | 830 Phạm Văn Thuận, Tân Tiến       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3622 | Huỳnh Thị Kết        | 25-04-54            | 272807008    | 113/26/1 Tổ 3 KP6          | Bán vé số                    | Khu vực Nhà thờ Thành Tâm          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3623 | Phạm Sỹ Kiên         | 13-01-98            | 272804288    | 44/67 Tổ 4 KP6             | bán gối đạo                  | Tân Biên - Trảng Dài               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3624 | Nguyễn Văn Kiệt      | 20-09-97            | 352564554    | 172K/6B Tổ 13 KP6          | Phụ hồ                       | Không có định (P. Tân Biên)        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3625 | Nguyễn Thị Thủy Kiều | 24-04-82            | 260901444    | 80/5 Tổ 1 KP6              | Phục vụ                      | Quán phở Thanh Trâm, KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3626 | Nguyễn Trung Khoa    | 28-04-72            | 270985121    | 31A/6 Tổ 5 KP6             | Thợ xây dựng                 | Khu vực Tân Biên - BH              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc         | Địa điểm làm việc                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|--------------------------------------|----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3627 | Nguyễn Hưng Khanh      | 27-10-74            | 271712091 | 203/6 Tổ 14 KP6            | chạy xe ôm                           | Khu vực chợ sệt                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3628 | Trần Văn Khanh         | 05-09-60            | 270401119 | 74/4 Tổ 10 KP6             | Bán bánh mì                          | 95/5 Kp6, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3629 | Nguyễn Thị Đan Khanh   | 02-09-75            | 271489854 | 86/6B Tổ 16 KP6            | Thợ may gia đình                     | 86/6B Tổ 16 KP6, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3630 | Vũ Thị Khen            | 16-12-67            | 272645689 | 23/6B tổ 11 KP6            | bán vé số                            | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3631 | Ngọc Đồng Khiêm        | 30-03-85            | 271779364 | 113/12/82 Tổ 14 KP6        | Bốc vác                              | Chợ sệt                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3632 | Phạm Thị Khiết         | 10-08-62            | 272151123 | 130/6 Tổ 6 KP6             | Nấu trà sữa trân châu đường đen      | 20/23 KP4 Hồ Nai 3 Trảng Bom     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3633 | Lê Thanh Khiết         | 17-03-83            | 272638432 | 54D/6B Tổ 14 KP6           | bốc vác                              | Chợ Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3634 | Nguyễn Thạch Luân Khoa | 25-12-98            | 366161453 | 20C/6 Tổ 4 KP6             | lâm nhôm kính                        | Áp Ngũ Phúc X.Hồ Nai 3 Trảng Bom | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3635 | Vũ Đăng khởi           | 18-08-70            | 270954459 | 206A/6 Tổ 14 KP6           | Bán trà sữa                          | 1/13 Kp8 Tân Hòa                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3636 | Nguyễn Văn Khôi        | 01-01-76            | 371149464 | 71A/6B Tổ 13 KP6           | Bốc vác                              | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3637 | Trần Văn Lạc           | 25-07-59            | 271327707 | 61/82 Tổ 20 KP6            | Thợ mộc                              | 62/82 Kp6, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3638 | Bùi Thị Lai            | 03-03-63            | 270644078 | 161/B6 Tổ 6 KP6            | Bán đồ ăn sáng (bánh chưng, bánh mì) | Các ngõ hẻm Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3639 | Phùng Kim Lan          | 29-06-89            | 271965068 | 51/6 Tổ 11 KP6             | Bán nước mía                         | 51/6 Tổ 11 KP6                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3640 | Mai Vũ Chi Lan         | 27-05-89            | 272036816 | 2/13 Tổ 1 KP6              | Nhân viên thu ngân                   | Lotte Mart                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3641 | Mai Vũ                 | 15-07-82            | 271437978 | 65/4 Tổ 10 KP6             | Chạy xe thuê                         | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc             | Địa điểm làm việc            | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3642 | Trần Thị Thu Lan    | 14-05-76            | 271158627 | 50E/6B Tổ 14 KP6           | bán bánh mì                              | Khu vực gx Hà Nội - Tân biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3643 | Nguyễn Thị Bạch Lan | 28-10-94            | 271511392 | 47A/6 Tổ 19 KP6            | Phụ quán cf                              | 126/5 KP9 P. Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3644 | Phạm Thị Tuyết Lan  | 01-03-68            | 272268230 | 130/6B tổ 20 KP6           | cắt, uốn tóc                             | 130/6B tổ 20 KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3645 | Bùi Thị Hương Lan   | 19-12-76            | 271263326 | 53/48 Tổ 13 KP6            | Bán xôi chiên                            | kp 6 Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3646 | Trần Thị Lang       | 08-05-35            | 271073393 | 63A/4 Tổ 10 KP6            | Bán vé số                                | Tân Hòa                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3647 | Huyềnh Văn Lành     | 1970                | 363898174 | 53/64 Tổ 13 KP6            | Phụ hồ                                   | Khu vực P. Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3648 | Phạm Quang Lâm      | 28-11-04            | 276099199 | 44374 Tổ 5 KP6             | Phụ bán cửa hàng điện thoại và giao hàng | 194 Phan Trung KP 7 Tân Tiến | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3649 | Nguyễn Việt Lập     | 02-02-70            | 270914724 | 44367 Tổ 4 KP6             | bán hàng rong (bán gói)                  | Tân Biên, Trưng Bomm         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3650 | Nguyễn Thị Thủy Lệ  | 03-03-74            | 271067584 | 201/6 Tổ 4 KP6             | bán vé số                                | Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3651 | Nguyễn Thị Lịch     | 1944                | 270401022 | 77/6 Tổ 5 KP6              | Buôn bán nhỏ lẻ                          | khu vực Tân Biên - BH        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3652 | Huyềnh Tấn Liêm     | 30-08-95            | 381734502 | 61H/6B Tổ 18 KP6           | Chạy xe ôm                               | Khu vực P. Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3653 | Hoàng Cẩm Liên      | 25-02-02            | 272909718 | 31/60 Tổ 11 KP6            | Phụ quán                                 | 28C/39 KP8, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3654 | Vũ Thị Kim Liên     | 04-12-69            | 272716301 | 100C/6 Tổ 17 KP6           | Thu gom phế liệu                         | KP6 Khu vực P. Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3655 | Bùi Thị Liên        | 16-06-67            | 270704970 | 44369 Tổ 4 KP6             | phụ nấu ăn                               | 31/2/13 Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3656 | Nguyễn Thị Liễu     | 11-10-66            | 271921877 | 148/6 Tổ 6 KP6             | Bán trái cây rong                        | Các ngõ hẻm Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3657 | Lê Thị Mỹ Linh        | 01-01-97            | 271737744    | 61/43 Tổ 11 KP6            | Massage                      | 140 Nguyễn Hữu Cánh, Trảng Bom | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3658 | Nguyễn Thị Trang Linh | 05-10-84            | 271990334    | 215C/6 Tổ 14 KP6           | Phục vụ bún bò               | Tổ 17 KP6 Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3659 | Nguyễn Thị Mộng Linh  | 30-01-75            | 271452446    | 196/6 Tổ 7 KP6             | Bán rau                      | Tân biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3660 | Bùi Thị Thủy Linh     | 19-07-87            | 041187000081 | 210/6 Tổ 14 KP6            | Bán trái cây                 | Khu vực phường Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3661 | Đào Duy Linh          | 01-07-74            | 271067583    | 49C/6 Tổ 12 KP6            | Bán hàng ăn(bún mọc)         | Quán Bày Trá 89/6 KP6          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3662 | Nguyễn Thị Thủy Linh  | 03-11-99            | 272704045    | 44367 Tổ 4 KP6             | bán hàng rong bán gối        | tân biên, trảng dài            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3663 | Đỗ Thị Linh           | 1976                | 272239530    | 71G/6 Tổ 13 KP6            | Thu gom phế liệu             | KP6 P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3664 | Trần Kim Loan         | 25-08-59            | 272089662    | 95A/6 Tổ 17 KP6            | Bán cá rong                  | Chợ phường Tân Hòa             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3665 | Hà Thị Loan           | 15-10-70            | 270898670    | 36/4 Tổ 8 KP6              | Bán rau vĩa hè               | Khu vực P.Tân Hòa              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3666 | Đặng Thị Loan         | 01-01-71            | 030171004054 | 33/6B Tổ 19 KP6            | Lao động giúp việc gia đình  | Nhà dòng Gioan Thiên Chúa KP9  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3667 | Vũ Thị Loan           | 20-06-48            | 250125756    | 20R/6 Tổ 4 KP6             | nhặt ve chai                 | Khu vực P.Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3668 | Lê Thị Kim Loan       | 1976                | 271434407    | 20R/6 Tổ 4 KP6             | bán vé số                    | Khu vực P.Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3669 | Lê Hữu Long           | 06-11-91            | 272895478    | 69N/6B Tổ 13 KP6           | Bốc vác                      | Khu vực P.Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3670 | Nguyễn Thành Long     | 01-03-92            | 272145265    | 53/27 Tổ 19 KP6            | Bán bánh mì                  | 53/27 KP6 P.Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3671 | Lê Hoàng Đình Lộc     | 31-07-04            | 276069767    | 50K/6B Tổ 14 KP6           | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc  | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3672 | Nguyễn Đức Lộc      | 22-04-80            | 271358539    | 116C/6 tổ 17 KP6           | nhân viên cà phê              | cà phê Tân Trà 116A/6 kp 6 Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3673 | Phạm Phước Lộc      | 28-08-92            | 092092000766 | 83/6 Tổ 4 KP6              | Phụ hồ                        | KP4 Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3674 | Thạch Thị Lợi       | 1970                | 385879550    | 53/9 Tổ 18 KP6             | Bán vé số lưu động            | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3675 | Nguyễn Văn Lợi      | 14-04-53            | 272188252    | 209F Tổ 14 KP6             | Bán bún                       | Trương Võ Thị Sáu                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3676 | Nguyễn Thị Lớn      | 27-09-62            | 264163849    | 44367 Tổ 4 KP6             | bán gói dao                   | Tân Biên - Tp HCM                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3677 | Nguyễn Thị Luyện    | 17-10-83            | 034183003754 | 172M/6B Tổ 13 KP6          | Thu gom phế liệu              | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3678 | Vũ Thị Lương        | 20-11-73            | 272698064    | 113/12/37 Tổ 14 KP6        | bán vé số                     | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3679 | Phạm Thị Thu Mai    | 21-11-77            | 271744465    | Tổ 17 KP6                  | Bán xôi hấp rong              | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3680 | Nguyễn Thị Ngọc Mai | 25-07-69            | 272319576    | 110/6 Tổ 17 KP6            | Bán hàng rong bỏ kho lẻ đường | 110/6 KP6 Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3681 | Nguyễn Thị Lệ Mai   | 10-11-61            | 079161007192 | 79/6 Tổ 4 KP6              | bán bún                       | nhà văn hóa                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3682 | Nguyễn Thị Mai      | 02-04-93            | 272398546    | 63A/4 Tổ 10 KP6            | Làm tóc                       | Tân Hòa                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3683 | Trần Thị Tuyết Mai  | 10-10-47            | 271073339    | 78/6 Tổ 13 KP6             | Bán cà phê vỉa hè             | kp 6 Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3684 | Trần Văn Mạnh       | 20-04-56            | 270836523    | 85A/4 Tổ 9 KP6             | làm mộc thuê                  | 91C/6 kp 6 Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3685 | Bùi Thị Miên        | 12-05-54            | 270400625    | 128/4 Tổ 8 KP6             | bán vé số                     | Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3686 | Nguyễn Xuân Minh    | 28-03-92            | 272529777    | 33/6B Tổ 19 KP6            | Bán dẹp                       | Chợ khu 6 Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3687 | Nguyễn Thiê Minh    | 23-06-59            | 272477743    | 23/6B tổ 11 KP6            | xe ôm                        | kp 6 Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3688 | Nguyễn Hoàng Minh   | 04-06-86            | 351928415    | 141/6 tổ 11 KP6            | bốc vắc phẩy liệu            | Khu vực P. Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3689 | Vô Thị Tuyết Minh   | 15-06-98            | 272726443    | 44363 Tổ 4 KP6             | bán trà sữa                  | 20/23 kp 4 P. Hồ Nai           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3690 | Dương Thị Mùi       | 09-03-66            | 272105016    | 209F Tổ 14 KP6             | Bán bún                      | Trường Võ Thị Sáu              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3691 | Nguyễn Văn Mưn      | 1979                | 351275637    | 62B/6B Tổ 18 KP6           | Phụ hồ                       | KCN Amata - Công trình Ires    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3692 | Trần Thị Mưa        | 1972                | 270969822    | 206/6 Tổ 14 KP6            | bán bắp rang                 | tân biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3693 | Nguyễn Thị Mỹ       | 01-01-80            | 340995018    | 20A/6 Tổ 4 KP6             | phụ bán trái cây             | chợ đêm Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3694 | Nguyễn Thành Nam    | 22-05-90            | 271965205    | 87/6B Tổ 16 KP6            | Bốc vắc                      | Chợ đêm Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3695 | Trần Văn Nam        | 22-10-82            | 262687043    | 50A/6B Tổ 14 KP6           | lái xe tải chở hàng          | 83/5 kp6 Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3696 | Nguyễn Văn Nam      | 19-10-97            | 352452411    | 33/6B Tổ 19 KP6            | Phụ quán cơm                 | Quán cơm Hằng Chợ đêm Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3697 | Trần Văn Năm        | 20-07-85            | 034085009019 | 181/6 Tổ 7 KP6             | bốc vắc                      | Khu vực P. Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3698 | Trần Thị Nở         | 05-09-77            | 271263350    | 113/12/41 Tổ 14 KP6        | bán hàng rong                | Khu vực P. Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3699 | Đỗ Thị Nương        | 20-04-72            | 271067609    | 39A/5 Tổ 3 KP6             | Bán xôi                      | 29/5 Kp6, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3700 | Nguyễn Thị Ngọc Nga | 29-09-74            | 075174001296 | 64/4 Tổ 10 KP6             | Bán cá đao                   | khu vực Tân Hòa                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3701 | Phạm Thị Thanh Nga  | 10-11-83            | 301648582    | 95V/6 Tổ 17 KP6            | Phụ uốn tóc, làm nail        | 3A/5 KP9 Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND       | Địa chỉ thường trú tại trú | Công việc trước khi mất việc                  | Địa điểm làm việc                                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Chú |
|------|---------------------|---------------------|------------|----------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|-----|
| 3702 | Bùi Thị Nga         | 01-02-51            | 395319152  | 170H/6 Tổ 7 KP6            | bán hành bò                                   | Tân biên                                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3703 | Vũ Thị Nga          | 26-07-64            | 270398629  | 61/29 Tổ 12 KP6            | Bán sữa đậu nành                              | Trạm xá P.Tân Biên                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3704 | Võ Thị Kiều Nga     | 07-01-97            | 272576727  | 127/6B tổ 20 KP6           | cải tót                                       | 306/B2 kp 8A Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3705 | Vũ Thị Nga          | 29-09-59            | 270422167  | 125/6B tổ 20 KP6           | thủ gom phế liệu                              | 125/6B Tân Biên                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3706 | Phạm Thị Mỹ Nga     | 11-01-85            | 271616679  | 109/4 Tổ 2 KP6             | bán hàng rong - bán xôi                       | trường Lý Tự Trọng - Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3707 | Phạm Thị Ngân       | 09-01-63            | 270379903  | 35B/4 Tổ 8 KP6             | Thợ may sửa quần áo                           | 35B/4 Tổ 8 KP6                                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3708 | Phạm Thị Thuý Ngân  | 26-04-81            | 271548615  | 117C/6 Tổ 20 KP6           | Thợ mộc                                       | Lô Đức,Hồ Nai 3                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3709 | Nguyễn Thị Nghĩa    | 09-12-57            | 270687973  | 96F/6 Tổ 17 KP6            | giúp việc nội trợ (lau nhà, giặt quần áo,...) | Giúp việc lau động quanh KV P.Tân Biên (ai gọi thì làm) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3710 | Vũ Trọng Nghĩa      | 03-06-92            | 272334152  | 120/6 tổ 20 KP6            | bóc vác                                       | kp 8 P. Long Bình                                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3711 | Nguyễn Đăng Nghĩa   | 06-11-94            | 272334289  | 84B/6B Tổ 13 KP6           | Làm tóc                                       | 31/43 KP6 Tân Biên                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3712 | Nguyễn Công Nghiệp  | 06-09-02            | 272895353  | 44367 Tổ 4 KP6             | bán gói                                       | Tân Biên - Long Bình                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3713 | Nguyễn Thị Kim Ngọc | 15-06-57            | 272487937  | 48B/6 Tổ 11 KP6            | Sửa đồ                                        | 48B/6, Tân Biên                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3714 | Trần Thị Ngọc       | 16-02-72            | 271387872  | 61/32/10 Tổ 6 KP6          | Thợ may gia đình                              | 61/32/10 Tổ 6 KP6, Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3715 | Phạm Thị Mỹ Ngọc    | 02-01-80            | 2713558487 | 161G/6 Tổ 6 KP6            | Bán quần áo                                   | Các ngõ hẻm Khu vực phường Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |
| 3716 | Vân Đình Ngọc       | 08-10-91            | 18666515   | 33/6B Tổ 19 KP6            | Buôn bán hàng rong( bán dếp)                  | Chợ Gia Viên P.Tân Hiệp                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |     |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|---------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3717 | Bùi Thị Hồng Ngọc     | 24-02-95            | 272533375    | 86/4 Tổ 9 KP6              | bán cơm                      | trường Lý Tự Trọng - Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3718 | Kiều Thị Bích Ngọc    | 24-07-91            | 272087852    | 70/5 Tổ 10 KP6             | Bán nước                     | 70/5 Tổ 10 KP6                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3719 | Nguyễn Thị Bảo Ngọc   | 03-05-95            | 272399856    | 83/6 Tổ 13 KP6             | Bán rau                      | Chợ tư phát Tổ 13 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3720 | Mai Thị Ngọc          | 05-04-63            | 270401337    | 39B/5 Tổ 3 KP6             | Thợ May                      | 39B/5 Tổ 3 KP6, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3721 | Thị Ngọc              | 11-01-84            | 385580922    | 20R/6 Tổ 4 KP6             | Phụ Giúp Việc Nhà            | 145/55 Tổ 13, KP6, Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3722 | Thân Thủy Nguyễn      | 03-03-71            | 272480758    | 67E/6B Tổ 18 KP6           | Thu gom phế liệu             | Khu vực P.Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3723 | Đỗ hoàng Nguyễn       | 02-05-93            | 272271625    | 39/5 KP6                   | Điện Cơ                      | 39/5 KP6 Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3724 | Nguyễn Thị Nguyễn     | 15-05-72            | 271067649    | 61/32/29 tổ 11 KP6         | may vá                       | 61/32/29 tổ 11 KP6, Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3725 | Phạm Thị Nguyễn       | 29-03-76            | 271252490    | 31D/5 Tổ 3 KP6             | Thợ May                      | 31D/5 Tổ 3 KP6, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3726 | Hà Thị Nguyệt         | 06-01-87            | 272156987    | 44361 Tổ 4 KP6             | Thợ may gia đình             | 44361 Tổ 4 KP6, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3727 | Nguyễn Thị Nguyệt     | 02-11-88            | 271936060    | 174/6B Tổ 14 KP6           | làm tóc                      | 174/6B Tổ 14 KP6, Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3728 | Nguyễn Thị Kim Nguyệt | 22-06-48            | 270443786    | 113/53 Tổ 19 KP6           | Thợ may gia đình             | Chợ nhỏ KP6 P.Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3729 | Nguyễn Thị Thanh Nhân | 15-06-88            | 271936542    | 209B/6 Tổ 14 KP6           | bán vé số                    | Khu vực P.Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3730 | Phạm Thị Nhân         | 25-03-56            | 270287395    | 716A Tổ 4 KP6              | bán mì Hàn Quốc              | 716A Tổ 4 KP6, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3731 | Lê Đức Nhân           | 06-10-91            | 075091001468 | 211/6 Tổ 14 KP6            | Thu gom phế liệu             | KP6, Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3732 | Vũ Thanh Nhân        | 18-02-96            | 272637625 | 120/6 tổ 20 KP6            | bốc vác                      | kp 8 P. Long Bình                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3733 | Bùi Minh Nhật        | 14-07-00            | 272804101 | 72C/6B Tổ 13 KP6           | Phụ hồ                       | Lưu động Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3734 | Vũ Minh Nhật         | 14-08-89            | 271965152 | 128A/6B tổ 20 KP6          | thợ nhôm kính                | 61/18 kp 6 Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3735 | Trần Văn Nhật        | 24-06-61            | 270452319 | 19C/6 Tổ 4 KP6             | chạy xe 3 bánh               | công viên 30/4                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3736 | Đào Quốc Nhật        | 10-05-87            | 271936045 | 201/6 Tổ 4 KP6             | Thợ xây                      | Khu vực Biên Hòa                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3737 | Lê Nguyễn Thanh Nhật | 18-02-99            | 272875176 | 493/156/6/18 Tổ 13 KP6     | Bắc vác rau                  | Chợ đêm Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3738 | Trần Ngọc Yến Nhi    | 11-01-96            | 272544497 | 151/6b Tổ 11 KP6           | Cắt tóc                      | 151/6b, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3739 | Vũ Thị Yến Nhi       | 04-01-95            | 272547003 | 49B/6 Tổ 12 KP6            | Thợ trang điểm               | 49B/6 Tổ 12 KP6, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3740 | Nguyễn Thị Yến Nhi   | 02-09-91            | 272201552 | 59/6B Tổ 18 KP6            | Bán bánh cuốn                | Via hè P. Hồ Nai                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3741 | Nguyễn Thị Thủy Nhi  | 04-07-84            | 271849611 | 77A/4 Tổ 9 KP6             | bán bún                      | via hè kp 6 Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3742 | Đông Nguyễn Bảo Nhi  | 27-02-03            | 276012569 | 47A/6B Tổ 19 KP6           | Phụ bán cafe                 | 126/5 KP9 P. Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3743 | Vũ Thị Hồng Nhung    | 24-10-73            | 271076655 | 141E/6b Tổ 11 KP6          | Bán cơm                      | Trạm y tế phường Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3744 | Bùi Thị Mỹ Nhung     | 20-08-82            | 271475212 | 53/9 KP6                   | bán chè                      | 53/9 KP6, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3745 | Quách Thị Kim Nhung  | 1964                | 270401265 | 110/6B tổ 20 KP6           | bán xôi                      | 110/6B tổ 20 KP6, Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3746 | Nguyễn Thị Nhung     | 24-12-80            | 271382262 | 69Q/6B Tổ 13 KP6           | Thu gom phế liệu             | Khu vực P. Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3747 | Nguyễn Thị Hồng Nhung | 08-06-95            | 272380434    | 67H/6B Tổ 18 KP6           | Thợ trang điểm               | 67H/6B Tổ 18 KP6, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3748 | Nguyễn Thị Quỳnh Như  | 11-07-96            | 272669110    | 60b/6 Tổ 11 KP6            | Làm tóc                      | Như Nguyễn Beauty, KP6 Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3749 | Nguyễn Thị Quỳnh Như  | 27-07-90            | 271971483    | 36/6B Tổ 19 KP6            | Bán cơm tấm vỉa hè           | Trước P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3750 | Hoàng Thanh Quỳnh Như | 13-11-02            | 092302001577 | 20V/6 Tổ 4 KP6             | bán hàng rong - bán trái cây | kp 6 Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3751 | Trương Thị Như        | 05-05-95            | 272451487    | 73/6B Tổ 13 KP6            | Bán rau củ quả               | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3752 | Vũ Thị Kim Oanh       | 18-11-79            | 271380507    | 61/51 Tổ 11 KP6            | bán rau                      | Chợ Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3753 | Nguyễn Thị Hoàng Oanh | 02-03-78            | 272807452    | 21E/6 Tổ 5 KP6             | Thợ may gia đình             | 21E/6 Tổ 5 KP6, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3754 | Nguyễn Thị Hoàng Oanh | 20-06-74            | 271290123    | 72C/6B Tổ 13 KP6           | Bán hàng rong (bán rau)      | 53/43 KP6 Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3755 | Trần Văn Pov          | 03-07-78            | 351280657    | 31/56 Tổ 11 KP6            | Phụ hồ                       | Tổ 11, kp6, Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3756 | Trần Văn Hùng Phát    | 1972                | 272844019    | 71/6B Tổ 14 KP6            | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3757 | Nguyễn Đăng Phi       | 22-10-71            | 271489856    | 86/6B Tổ 16 KP6            | Phụ hồ                       | Tự do Tại P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3758 | Nguyễn Anh Phong      | 1987                | 272975245    | 122B/6 Tổ 17 KP6           | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên ai gọi thì làm | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3759 | Trần Quý Phong        | 30-04-69            | 272151147    | 80A/6B Tổ 16 KP6           | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3760 | Huỳnh Vũ Phong        | 22-10-97            | 363897557    | 53/64 Tổ 13 KP6            | Phụ hồ                       | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3761 | Đặng Thu Phong        | 24/9/1975           | 035075003583 | 69K/6B Tổ 13 KP6           | Lao động giúp việc gia đình  | 352/5 KP9 Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3762 | Nguyễn Đình Phú      | 09-10-88            | 271961214    | 31/43 Tổ 11 KP6            | Cắt tóc                      | Trạm Phú Nguyễn, KP6 Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3763 | Nguyễn Hồng Phúc     | 11-01-93            | 272271572    | 63A/4 Tổ 10 KP6            | Lái xe thuê                  | Q11A                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3764 | Mai Nguyễn Tiến Phúc | 10-04-00            | 272854259    | 13/6B Tổ 13 KP6            | Bọc vải                      | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3765 | Vũ Thanh Phước       | 13-08-85            | 271740149    | 70/4 Tổ 10 KP6             | Phu hồ                       | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3766 | Phạm Thị Kim Phương  | 08-08-83            | 271752211    | 125/6 Tổ 20 KP6            | Bán bún                      | Công viên 30/4                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3767 | Nguyễn Trọng Phương  | 12-06-67            | 038067002999 | 96/6 Tổ 17 KP6             | Thu gom phế liệu             | Khu vực P. Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3768 | Nguyễn Hiền Phương   | 18-07-69            | 217564405    | 86/6B Tổ 16 KP6            | Phu hồ                       | Tự do phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3769 | Dương Bảo Phương     | 05-10-75            | 271293653    | 27B/6B tổ 11 KP6           | bọc vải gỗ tây               | kp 6 Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3770 | Vũ Thị Phương        | 05-05-90            | 163652786    | Tổ 17 KP6                  | Thợ làm tóc, gội đầu         | Tổ 17 KP6 Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3771 | Nguyễn Thị Phương    | 1965                | 272019816    | 61/3 Tổ 5 KP6              | Bán cơm, bún, đồ ăn sáng     | 61/3 KP6 Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3772 | Trần Thị Kim Phương  | 24-04-83            | 272239532    | 50G/6B Tổ 14 KP6           | bán cá                       | vía hè                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3773 | Nguyễn Thị Phương    | 03-03-71            | 270914333    | 35/4C Tổ 8 KP6             | Thợ cắt tóc, nails           | KP6 P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3774 | Nguyễn Thị Phương    | 01-01-74            | 312578964    | 20R/6 Tổ 4 KP6             | nhặt ve chai                 | kp 6 Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3775 | Lê Thanh Quang       | 18-09-88            | 271789708    | 167/6 Tổ 17 KP6            | Chạy xe 3 gác                | Chợ đêm Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3776 | Vũ Vinh Quang        | 12-04-98            | 272716226    | 172R/6B Tổ 13 KP6          | Bán thịt bò thăn             | Khu vực P. Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                  | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3777 | Bùi Thị Quế         | 30-11-55            | 270395038 | 35 Tổ 4 KP6                | Thợ may                      | 35 Tổ 4 KP6, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3778 | Nguyễn Đăng Quế     | 07-04-65            | 270692399 | 114/6B Tổ 20 KP6           | Thợ mộc                      | Áp Ngũ Phúc X. Hồ Nai 3            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3779 | Trần Thị Quý        | 1972                | 264383484 | 44367 Tổ 4 KP6             | bán hàng rong ( bán gói)     | Tân Biên, Tân Hòa, Trảng Bom       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3780 | Phạm Thế Quý        | 07-09-91            | 212312819 | 171/6 Tổ 7 KP6             | Xe ôm                        | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3781 | Ngô Thị Quyên Quyên | 18-03-71            | 270951446 | 44370 Tổ 5 KP6             | Bán bánh ướt                 | Khu phố Bình Minh 1 - Bình Dương   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3782 | Vũ Thị Lệ Quyên     | 09-06-81            | 271491957 | 61/39 Tổ 12 KP6            | Bán bánh mì                  | KP9 P.Tân Hòa                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3783 | Danh Na Ra          | 1982                | 361995092 | 220F/6 Tổ 7 KP6            | bốc vác                      | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3784 | Dương Thị San       | 05-10-63            | 270387111 | 178D/6 Tổ 7 KP6            | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3785 | Bùi Thanh Sang      | 01-09-76            | 272868332 | 150/6 Tổ 20 KP6            | Bốc vác                      | Chợ sắt                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3786 | Phạm Văn Sáu        | 01-01-87            | 365559028 | 113/53 Tổ 19 KP6           | Bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên P.Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3787 | Nguyễn Bá Sĩ        | 25-01-91            | 187239202 | 141G/6B Tổ 11 KP6          | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3788 | Nguyễn Thị Song     | 13-05-62            | 264163508 | 75/6 Tổ 5 KP6              | bán gói dạo                  | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3789 | Đào Thanh Sơn       | 18-04-67            | 270703645 | 44370 Tổ 5 KP6             | Phụ bán bánh ướt             | Khu phố Bình Minh 1 - Bình Dương   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3790 | Hoàng Trí Sơn       | 25-01-64            | 360967922 | 20V/6 Tổ 4 KP6             | Bán vé số dạo                | Khu phố 6 Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3791 | Bùi Anh Sơn         | 25-02-94            | 272463611 | 225/6 Tổ 7 KP6             | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc         | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|---------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3792 | Nguyễn Ngọc Sơn      | 12-05-57            | 270230938 | 31/18/31 Tổ 12 KP6         | Thợ may                      | 31/18/31 Tổ 12 KP6        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3793 | Nguyễn Thanh Sơn     | 1975                | 271159356 | 20B/6 Tổ 4 KP6             | chợ hàng thuê                | Khu vực P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3794 | Vũ Đức Sơn           | 05-10-69            | 271854142 | 50B/5 Tổ 3 KP6             | Bán đồ không có GPKD         | Chợ sạt nhỏ               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3795 | Phạm Quốc Tài        | 29-04-95            | 272438342 | 14/116 Tổ 15 KP6           | Thợ hồ                       | Khu vực P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3796 | Nguyễn Duy Tài       | 12-03-72            | 272695937 | 216C/6 Tổ 14 KP6           | thợ hồ                       | Khu vực P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3797 | Hồ Thị Thanh Tâm     | 6/5/1987            | 272123630 | 220/6 Tổ 7 KP6             | Bán trái cây                 | Khu vực P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3798 | Đỗ Chai Tâm          | 12-12-78            | 271350483 | 155C/6 tổ 11 KP6           | xe ôm                        | công viên 30/4            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3799 | Nguyễn Thị Hương Tâm | 13-10-91            | 272155168 | 61/63 tổ 20 KP6            | bán hàng rong - bán xôi      | 61/63 tổ 20 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3800 | Nguyễn Thị Hồng Tâm  | 20-10-67            | 271157184 | 18D/6 Tổ 4 KP6             | bán chè                      | 18D/6 Tổ 4 KP6, Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3801 | Bùi Văn Tân          | 12-08-52            | 270644167 | 51B/6 Tổ 14 KP6            | bán xôi                      | Khu vực P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3802 | Nguyễn Thị Tập       | 28-10-54            | 270400984 | 124/6 Tổ 6 KP6             | Bán thịt heo lè              | Chợ tự phát KP8 Long Bình | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3803 | Mai Thị Tiêm         | 01-01-82            | 341185350 | 31/56 Tổ 11 KP6            | Phụ hồ                       | Khu vực P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3804 | Vũ Thị Kiều Tiên     | 20-01-89            | 272151439 | 127/6B Tổ 20 KP6           | Cắt tóc                      | 306B2 Kp8A, Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3805 | Nguyễn Thị Thủy Tiên | 05-11-00            | 272765404 | 192A/6 Tổ 7 KP6            | Làm nail                     | 192A/6 Tổ 7 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3806 | Phạm Thị Mỹ Tiên     | 24-04-00            | 372046400 | 62B/6B Tổ 18 KP6           | Bán rong (rau)               | Bán ở vỉa hè              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3807 | Nguyễn Thủy Tiên | 14-01-93            | 261325067 | 122B/6 tổ 17 KP6           | bán hàng rong - bán xôi      | kp 6 Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3808 | Cao Văn Tiến     | 30-01-66            | 270746076 | 154/6 Tổ 11 KP6            | Bốc vác                      | Khu vực P. Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3809 | Nguyễn Văn Tiến  | 29-04-91            | 272151605 | 53/53 Tổ 19 KP6            | Bốc vác                      | KP3 P. Tân Hòa                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3810 | Nguyễn Thị Toán  | 28-01-83            | 271506377 | 31B/5 Tổ 3 KP6             | Thợ May                      | 31B/5 KP6, Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3811 | Nguyễn Văn Toán  | 17-06-60            | 270401645 | 61/3 Tổ 5 KP6              | Bán cơm, bún, đồ ăn sáng     | 61/3 KP6 Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3812 | Nguyễn Tông      | 06-01-97            | 272589357 | 76A/5 Tổ 13 KP6            | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3813 | Phạm Quốc Tú     | 12-09-91            | 272298233 | 141/H6 Tổ 15 KP6           | Thợ hồ                       | Khu vực P. Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3814 | Vũ Văn Tú        | 27-04-81            | 271691969 | 170B/6 Tổ 7 KP6            | thợ may                      | 170B/6 Tổ 7 KP6, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3815 | Kiều Quốc Tuấn   | 19-08-89            | 272089180 | 215B/6 Tổ 14 KP6           | Bốc vác                      | Khu vực P. Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3816 | Trần Văn Tuấn    | 18-04-86            | 276059102 | 91A/2 Tổ 17 KP6            | Thu gom phế liệu             | 91A/2 Tổ 17 KP6, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3817 | Nguyễn Anh Tuấn  | 23-04-74            | 271067926 | 148B/6 Tổ 17 KP6           | Phụ hồ                       | KV. Tân Biên và Tân Hòa                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3818 | Phạm Anh Tuấn    | 15/08/0192          | 272155626 | 97/6B Tổ 16 KP6            | Thợ xây dựng                 | Khu vực phường Tân Biên, ai gọi thì làm | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3819 | Cao Thanh Tuấn   | 05-01-91            | 272345632 | 61/32/59 Tổ 19 KP6         | Thợ mộc                      | 61/32/59 Tổ 19 KP6, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3820 | Trần Minh Tuấn   | 04-05-84            | 271548751 | 74/4 Tổ 10 KP6             | Bán đồ gian dụng             | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3821 | Phạm Minh Tuấn   | 09-11-70            | 270805047 | 96P/6 Tổ 1 KP6             | Điện cơ                      | Tổ 8 Kp6, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc       | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3822 | Chu Văn Tuấn          | 05-12-80            | 271808016 | 71W/6B Tổ 13 KP6           | Bác vác                            | Khu vực P Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3823 | Nguyễn thanh tùng     | 09-01-71            | 270914110 | 64/4 Tổ 10 KP6             | Xe ôm                              | Tân Hòa                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3824 | Bùi Quang Tùng        | 01-06-92            | 272089182 | 44355 Tổ 4 KP6             | làm thuê nhòm kính                 | 264 kp 2 Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3825 | Vũ Thị Tuy            | 15-03-60            | 272794157 | 220A/6 Tổ 7 KP6            | Bán trái cây                       | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3826 | Nguyễn Văn Tuyên      | 12-11-94            | 272334204 | 80B/6B Tổ 16 KP6           | Thợ sửa chữa máy photocopy         | 80B/6B Tổ 16 KP6, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3827 | Trần thi Ngọc Tuyên   | 18-03-85            | 271858031 | 74/4 Tổ 10 KP6             | Bán quần áo                        | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3828 | Nguyễn Vũ Thảo Tuyên  | 04-06-79            | 271323358 | 97/16 Tổ 17 KP6            | Thợ may gia đình                   | 67/16 KP6 Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3829 | Lê Thị Thanh Tuyên    | 21-09-96            | 272615705 | 154/6 Tổ 17 KP6            | Cắt chỉ quần                       | 154/6 Tổ 17 KP6, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3830 | Nguyễn Thị Thủy Tuyên | 20-08-91            | 272128823 | 151/6 Tổ 6 KP6             | Bán quần áo trẻ em                 | Khu vực phường Tân Biên Kỵ Biên Hòa | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3831 | Lê Thị Bích Tuyên     | 01-01-80            | 272141968 | 27B/6B tổ 11 KP6           | bán vé số                          | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3832 | Nguyễn Thị Kim Tuyên  | 03-05-85            | 023659678 | 203/6 Tổ 14 KP6            | bán bánh cuốn                      | 203/6 Tổ 14 KP6, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3833 | Đỗ Thị Kim Tuyên      | 08-09-76            | 271158563 | 41/4 Tổ 9 KP6              | bán trái cây                       | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3834 | Nguyễn Thị Kim Tuyên  | 09-11-92            | 272170310 | 68/6B Tổ 18 KP6            | Phụ bán rau                        | Chợ đêm Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3835 | Đỗ Ánh Tuyết          | 31-01-93            | 272268150 | 33/6B Tổ 19 KP6            | Nhân viên phục vụ dịch vụ cưới hỏi | 2133 KP5 P.Trung Dũng               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3836 | Đỗ Thị Thu Tuyết      | 16-09-04            | 276058049 | 142N/6 Tổ 19 KP6           | Cắt tóc                            | 77/6B KP6 P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc      | Địa điểm làm việc                         | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3837 | Vũ Thị Bạch Tuyết      | 04-02-71            | 270914644 | 92/4 Tổ 9 KP6              | phụ bán hàng                      | nhà sách Ngọc Trâm 96A/5 kp 9 P. Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3838 | Đào Duy Từ             | 08-07-90            | 272229690 | 68B/6 Tổ 13 KP6            | Xe ôm                             | Công viên 30-4                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3839 | Đặng Minh Ty           | 07-01-93            | 363800156 | 178/6E Tổ 7 KP6            | lái xe công nghệ, 2 bánh          | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3840 | Trần Thị Thái          | 02-07-64            | 272339115 | 15/6B tổ 11 KP6            | bán xôi rong                      | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3841 | Nguyễn Thị Hoàng Thanh | 19-11-91            | 272224825 | 209/6 Tổ 14 KP6            | Làm nail                          | 38E/6 Kp6, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3842 | Trần Thị Thanh         | 23-06-64            | 270401646 | 209B/6 Tổ 14 KP6           | Bán vé số                         | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3843 | Hoàng Ngọc Thanh       | 04-07-69            | 270805187 | 97B/4 Tổ 5 KP6             | Vận chuyển hàng hóa (lái xe thuê) | Lưu động Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3844 | Nguyễn Thị Ngọc Thanh  | 21-06-77            | 271420674 | 38/6B Tổ 19 KP6            | Bán cafe nước cam vỉa hè          | 38/6B KP6 P. Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3845 | Vũ Thị Thanh           | 09-06-67            | 270704028 | 69A/5 Tổ 1 KP6             | Thợ may                           | 69A/5 Kp6, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3846 | Nguyễn Đại Thành       | 10-06-82            | 271444578 | 209B/6 Tổ 14 KP6           | Bốc vác                           | Chợ đêm Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3847 | Nguyễn Công Thành      | 24-11-03            | 272943428 | 44567 Tổ 4 KP6             | Bán hàng rong (bán gói)           | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3848 | Võ Hoàng Chí Thành     | 03-10-84            | 271548743 | Tổ 2 KP6                   | xe ôm                             | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3849 | Phạm Văn Thành         | 01-08-72            | 030889735 | 71M/6B Tổ 13 KP6           | Bán quần áo lưu động              | Khu vực P.Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3850 | Phạm Văn Thành         | 17-07-60            | 271062567 | 64B/6B Tổ 18 KP6           | Chạy xe ôm                        | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3851 | Trịnh Thị Thu Thảo     | 03-07-93            | 272298688 | 91C/2 Tổ 17 KP6            | Thợ may gia đình                  | 91C/2 Tổ 17 KP6, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tại | Công việc trước khi mất việc           | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3852 | Nguyễn Thị Thu Thảo    | 01-05-84            | 271558565 | 31/18/2 Tổ 5 KP6       | thợ may                                | 31/18/2 Tổ 5 KP6, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3853 | Khổng Thị Phương Thảo  | 16-09-91            | 272087962 | 196L/6 Tổ 14 KP6       | bán vé số                              | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3854 | Trần Thị Bích Thảo     | 10-10-88            | 272103813 | 215/6 Tổ 14 KP6        | bán đồ lau chân                        | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3855 | Nguyễn Thị Bích Thảo   | 26-10-87            | 215045821 | 44359 Tổ 13 KP6        | Phụ bán cà phê                         | 1/2 KP5A Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3856 | Nguyễn Văn Thảo        | 1990                | 271965134 | 61/32/5 tổ 11 KP6      | bốc xếp ống nhựa                       | cửa hàng Kim Oanh kp 6 Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3857 | Nguyễn Thị Thảo        | 16-10-88            | 212643259 | 20A/6 Tổ 4 KP6         | bán trái cây                           | chợ đêm Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3858 | Nguyễn Thị Nguyễn Thảo | 20-06-81            | 271415524 | 20A/6 Tổ 4 KP6         | bán hàng rong - muối bột muối bột      | chợ Thành Tân và các chợ khác          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3859 | Nguyễn Thị Thu Thảo    | 30-04-75            | 271157185 | 511/9 Tổ 10 KP6        | Thợ may                                | 116/5 KP2, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3860 | Lê Thị Hồng Thắm       | 30-12-98            | 366249476 | 53/64 Tổ 13 KP6        | Bán vé số                              | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3861 | Bùi Đức Thắng          | 19-07-83            | 371257567 | 119/4 Tổ 13 KP6        | Bác vác                                | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3862 | Mai Trần Thắng         | 26-06-84            | 271740498 | 44237 Tổ 2 KP6         | cắt tóc                                | kp 6 Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3863 | Bùi Quang Thân         | 15-01-91            | 271965132 | 44355 Tổ 4 KP6         | lạm thuê điện lạnh                     | 44355 Tổ 4 KP6, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3864 | Nguyễn Văn Thập        | 1968                | 272610243 | 155/6 Tổ 17 KP6        | Phụ hồ                                 | Khu vực phường Tân Biên ai gọi thì làm | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3865 | Bùi Văn Thật           | 20-06-65            | 270704354 | 115A/4 tổ 20 KP6       | xe ôm                                  | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3866 | Trương Ngọc Thế        | 14-09-61            | 270400961 | 34A/6 Tổ 12 KP6        | Chạy xe dịch vụ du lịch 4 chỗ lái thuê | 34A/6 KP6 P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3867 | Lê Quý Thuận          | 15-11-86            | 271743030 | 29/6B Tổ 13 KP6            | Bóc xếp tự do                | Khu vực P.Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3868 | Cao Văn Thịnh         | 27-12-61            | 270393993 | 61/32/59 Tổ 19 KP6         | Thợ mộc                      | 113/28 KP6 P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3869 | Vũ Đăng Thịnh         | 04-02-75            | 271323431 | 53/9 Tổ 18 KP6             | Lái xe dịch vụ trên 30 chỗ   | Công viên 30/4                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3870 | Vũ Ngọc Nguyễn Thọ    | 27-11-84            | 271548831 | 94H/6 Tổ 17 KP6            | Bán cá phác, đồ ăn sáng      | 96H/6 KP6 Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3871 | Nguyễn Văn Thọ        | 23-07-71            | 272203318 | 208/6 tổ 11 KP6            | chạy xe ba gác               | Khu vực P.Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3872 | Nguyễn Thị Thọ        | 27-09-62            | 271979602 | 76/6 Tổ 3 KP6              | Thợ may                      | 1/19/21 KP6, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3873 | Hoàng Văn Thoa        | 01-10-75            | 272843419 | 214C/6 Tổ 14 KP6           | thu mua phế liệu             | Khu vực P.Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3874 | Vũ Văn Thông          | 16-12-70            | 271691938 | 120/6 B Tổ 20 KP6          | Thợ mộc                      | Tổ 25 phường Long Bình           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3875 | Nguyễn Văn Thông      | 16-09-80            | 162294188 | 171D/6 Tổ 7 KP6            | Phu hồ                       | Khu vực P.Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3876 | Vũ Đình Thông         | 01-01-80            | 365416584 | 20A/4 Tổ 4 KP6             | phụ bán trái cây             | chợ đêm Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3877 | Phạm Quốc Thông       | 02-04-91            | 272271743 | 37C/6 Tổ 11 KP6            | Bóc vắc                      | Cửa hàng mộc Phú Mỹ An, Tân Hòa  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3878 | Nguyễn Thị Kim Thơ    | 01-11-76            | 271622518 | 61/32/36 Tổ 6 KP6          | Thợ may gia đình             | 61/32/36 Tổ 6 KP6, Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3879 | Lê Thị Thơ            | 1986                | 371047863 | 68/6B Tổ 13 KP6            | Phu hồ                       | Khu vực P.Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3880 | Nguyễn Công Thới      | 17-09-85            | 271921554 | 8/6B Tổ 12 KP6             | Thợ mộc                      | 40/1 KP6 P.Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3881 | Nguyễn Đình Gia Thuận | 27-02-03            | 272975701 | 148/6 Tổ 6 KP6             | Phụ quán nước                | Khu dân cư Phú Gia tại trang dài | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

11/2021

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|----------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3882 | Lê Hữu Thuận          | 12-05-72            | 272309959    | 170G/6 Tổ 7 KP6            | Bán trái cây                 | Khu vực P.Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3883 | Bùi Thị Minh Thuận    | 10-11-99            | 272764247    | 70C/6B Tổ 13 KP6           | Làm tóc                      | 70C/6B Tổ 13 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3884 | Vũ Thị Thục           | 04-11-79            | 162351815    | 161C/6 Tổ 6 KP6            | Phu bán quán cơm             | 143/5 KP9 Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3885 | Nguyễn Thị Thanh Thủy | 01-01-69            | 272122778    | 128/6 Tổ 6 KP6             | Bán tôm cá                   | Các ngõ hẻm KP6 Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3886 | Nguyễn Biên Thủy      | 02-06-72            | 271855214    | 69Q/6B Tổ 13 KP6           | Thu gom phế liệu             | Khu vực P.Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3887 | Nguyễn Thị Bích Thủy  | 30-08-92            | 272150720    | 68/6B Tổ 16 KP6            | Bán hàng rong (bếp luộc)     | Chợ khu 6 Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3888 | Bùi Thị Thủy          | 02-08-68            | 272759628    | 184/6 Tổ 7 KP6             | Bán rau                      | Khu vực P.Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3889 | Lê Thị Thanh Thủy     | 24-02-79            | 271529334    | 50/6 Tổ 14 KP6             | thợ may                      | 50/6 Tổ 14 KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3890 | Nguyễn Thị Thanh Thủy | 15-10-63            | 272598532    | 29B/6 Tổ 2 KP6             | bán cháo                     | chợ kp 6 Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3891 | Trình Thị Thủy        | 14-12-66            | 270898491    | 34A/6 Tổ 3 KP6             | Thợ may                      | 34A/6 Tổ 3 KP6, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3892 | Lê Thị Thu Thủy       | 22-07-71            | 371549111    | 81/6B Tổ 13 KP6            | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3893 | Trần Xuân Thủy        | 25-08-64            | 034064007728 | 31/31 Tổ 4 KP6             | Chạy xe ôm                   | Khu vực P.Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3894 | Trần Thị Thanh Thủy   | 08-04-89            | 271875074    | 110/6B Tổ 19 KP6           | Thợ may                      | 110/6B KP6 P.Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3895 | Trần Thị Thanh Thủy   | 16-07-75            | 271682954    | 149B/6B Tổ 11 KP6          | Bán rau                      | Tổ 11,kp6, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3896 | Trần Thị Ngọc Thủy    | 1975                | 271163637    | 209D/6 Tổ 14 KP6           | Bán kẹp tóc                  | Chợ Tam Hòa                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3897 | Võ Thị Thủy          | 1970                | 271981099 | 136K/6 Tổ 15 KP6           | Bán nước mía vỉa hè          | KP6 Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3898 | Trần Thanh Thủy      | 16-11-69            | 381821026 | 113/12/78 Tổ 14 KP6        | bán nước giải khát           | 113/12/78 Tổ 14 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3899 | Phạm Thị Thủy        | 07-02-87            | 272742348 | 209N/6 Tổ 14 KP6           | Bán trái cây                 | ngõ nhà trang Hà Nội          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3900 | Ngô Thị Thanh Thủy   | 19-08-70            | 270982923 | 30/6B Tổ 19 KP6            | Thợ may                      | 30/6B Tổ 19 KP6, Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3901 | Huỳnh Thị Thủy       | 13-08-73            | 272687234 | 95K/6 tổ 17 KP6            | bán vé số                    | Khu vực P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3902 | Nguyễn Văn Thủy      | 23-11-68            | 270725047 | 19N/6 Tổ 4 KP6             | xe ôm                        | cổng viên 30/4                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3903 | Nguyễn Thị Thủy      | 1959                | 272470010 | 493/156/16/14 Tổ 13 KP6    | Thu gom phế liệu             | Khu vực P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3904 | Dương Anh Thư        | 11-11-82            | 271444159 | 58/6 Tổ 11 KP6             | Bán vé số                    | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3905 | Đặng Thị Anh Thư     | 25-09-89            | 271885131 | 113/12/69 Tổ 14 KP6        | Thợ trang điểm               | 113/12/69 Tổ 14 KP6, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3906 | Bùi Vũ Minh Thư      | 24-01-97            | 272568579 | 141E/6B tổ 11 KP6          | bán bánh mì                  | gần trạm y tế P. Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3907 | Phạm Anh Thư         | 24-12-99            | 272767796 | 137/6B Tổ 20 KP6           | Bán đồ ăn yogurt, phan       | 137/6B KP6 P.Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3908 | Phạm Thị Diễm Thương | 12-08-98            | 272677146 | 211F/6 Tổ 14 KP6           | phụ quán cơm                 | chợ tan biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3909 | Phạm Văn Thương      | 25-05-80            | 271415773 | 44377 Tổ 5 KP6             | Thợ may gia đình             | 44377 Tổ 5 KP6, Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3910 | Nguyễn Công Thương   | 23-11-81            | 272279260 | 94/6 Tổ 5 KP6              | Phu hồ                       | Khu vực P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3911 | Lê Hữu Thương        | 01-06-70            | 272975331 | 69N/6B Tổ 13 KP6           | Bóc vác                      | Khu vực P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                     | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|---------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3912 | Lê Thị Trang          | 19-06-86            | 272205353    | 61/67 Tổ 11 KP6            | Thợ may                      | 61/67 Tổ 11 KP6, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3913 | Võ Thị Kiều Trang     | 31-01-88            | 197220750    | 113/12/101 Tổ 14 KP6       | Buôn bán trái cây            | Khu vực phường Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3914 | Trần Thị Thùy Trang   | 23-1-96             | 272738282    | 147A/6 Tổ 17 KP6           | Nhuan viên quán cà phê       | 8/47 KP7, Hồ Nai                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3915 | Nguyễn Thị Mai Trang  | 09-06-68            | 270716700    | 100/4 Tổ 9 KP6             | bán rau rong                 | Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3916 | Trần Thị Trang        | 16-03-95            | 034195002500 | 31/31 Tổ 4 KP6             | phục vụ karaoke              | Karaoke Phú Gia Hân 112 kp 5 Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3917 | Trần Thị Minh Trâm    | 17-10-77            | 276049263    | 122/6 Tổ 17 KP6            | Bán hàng rong (bán chè)      | Khu vực P.Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3918 | Đào Thị Ngọc Trâm     | 17-04-77            | 271338512    | 145G/6 Tổ 3 KP6            | Bán vé số                    | Khu vực P.Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3919 | Phạm Nguyễn Hải Triều | 28-02-98            | 272716455    | 60/4 Tổ 10 KP6             | Bán vé số                    | Khu vực P.Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3920 | Bùi Thị Trúc          | 11-11-74            | 270794964    | 2/6B tổ 11 KP6             | bán cơm                      | chợ nhỏ Lô Đức                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3921 | Chiu Thị Thanh Trúc   | 31-08-03            | 075303002609 | 714/6B Tổ 13 KP6           | Bán xôi chiên                | Chợ nhỏ KP6, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3922 | Nguyễn Văn Trung      | 28-03-56            | 270592732    | 80A/5 Tổ 20 KP6            | Lái xe 3 bánh thuê           | Công viên 30/4                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3923 | Bùi Chí Trung         | 03-08-96            | 272599383    | 130/4 Tổ 3 KP6             | Chợ hàng thuê                | Gas Tấn quyền, KP5B, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3924 | Đinh Xuân Trường      | 24-10-00            | 261561222    | 53/50 Tổ 13 KP6            | Chạy xe ôm                   | Công viên 30-4                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3925 | Vũ Quốc Trường        | 1957                | 272735352    | 110/6B tổ 20 KP6           | sửa khóa                     | kp 9 Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3926 | Quách Đình Huy Trường | 21-05-73            | 271073257    | 53/48 Tổ 13 KP6            | Huấn luyện viên phòng Gym    | 53/46 KP6 Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                 | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3927 | Nguyễn Văn Trường  | 08-01-00            | 272966071 | 155/6 Tổ 6 KP6             | Phụ quán ăn                  | Quán cơm A Chấm, KP6, Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3928 | Trần Quốc Trường   | 22-05-87            | 271891285 | 213C/6 Tổ 14 KP6           | bán bánh mì                  | 213C/6 Tổ 14 KP6, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3929 | Võ Thị Út          | 12-10-92            | 312256372 | 493/158/20 Tổ 13 KP6       | Bán hàng rong (bán rau)      | Khu vực P.Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3930 | Trần Thị Kim Uyên  | 05-05-79            | 272466322 | 44365 Tổ 4 KP6             | bán nước giải khát           | ấp Trà Cỏ xã Bình Minh Trảng Bom  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3931 | Nguyễn Công Ứng    | 23-02-88            | 271965218 | 203/6 Tổ 14 KP6            | Làm mộc                      | 203/6 Tổ 14 KP6, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3932 | Nguyễn Huy Vang    | 10-03-84            | 271708323 | 84/4 Tổ 9 KP6              | bóc vác                      | xã Hố Nai 3 Trảng Bom             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3933 | Đổng Cẩm Vân       | 31-03-56            | 270400709 | 57/6 Tổ 11 KP6             | Bán bánh mì                  | 57/6 Tổ 11 KP6, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3934 | Nguyễn Thị Hải Vân | 14-10-83            | 271668399 | 58/4 Tổ 10 KP6             | Giúp việc nhà                | 218/4 Kp7, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3935 | Phạm Thị Vân       | 10-06-84            | 186274438 | 61/43 tổ 11 KP6            | phụ quán bún Đồng Tâm        | ấp Thanh Hóa - Hố Nai - Trảng Bom | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3936 | Vũ Ngọc Bích Vân   | 28-08-76            | 271158765 | 18Y/6 Tổ 4 KP6             | Thợ may                      | 18Y/6 Tổ 4 KP6, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3937 | Phạm Thị Vĩ        | 01-01-51            | 270400829 | 501/11 Tổ 10 KP6           | Giúp việc nhà                | 126 Kp1, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3938 | Nguyễn Vũ          | 15-06-87            | 271898986 | 34/4 Tổ 8 KP6              | Bóc vác gạch                 | Cửa hàng KD VLXD KP2 Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3939 | Nguyễn Tuấn Vũ     | 12-11-02            | 276006271 | 107/4 Tổ 2 KP6             | thu gom rác                  | kp 6 Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3940 | Trần Văn Vũ        | 07-09-69            | 271282389 | 85E/4 Tổ 9 KP6             | Thợ mộc                      | 69A/4 kp 6 Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3941 | Trần Văn Vù        | 02-09-87            | 272915635 | 113/20/10 Tổ 17 KP6        | Bóc vác                      | Chợ đêm Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tại | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc                              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3942 | Nguyễn Thị Vui        | 1973                | 363899050    | 53/64 Tổ 13 KP6        | Bán vé số                       | Khu vực P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3943 | Nguyễn Văn Vương      | 17-12-79            | 186200369    | 61/63 Tổ 11 KP6        | Phụ hồ                          | Khu vực P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3944 | Nguyễn Đình Vương     | 16-02-62            | 270094111    | 60/6 Tổ 11 KP6         | Xe ôm                           | Chợ sắt                                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3945 | Đào Thị Vương         | 07-11-61            | 271571661    | 80/A/6 Tổ 4 KP6        | giúp việc nhà                   | Lương y Lê Đức Khánh 17/6 kp 6 Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3946 | Nguyễn Thị Thanh Xuân | 15-01-85            | 271740242    | 153D/6B Tổ 11 KP6      | Sửa đồ                          | 153D/6B Tổ 11 KP6, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3947 | Đào Thị Xuân          | 20-02-59            | 272151144    | 192/6A Tổ 7 KP6        | Bán rau                         | Khu vực P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3948 | Hoàng Thị Xuân        | 31-03-68            | 075168001346 | 31/30/12 Tổ 12 KP6     | Giúp việc nhà                   | 101/39 KP5A P.Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3949 | Hoàng Y               | 28-03-62            | 270400799    | 31/49 Tổ 11 KP6        | Sửa đồ                          | 31/49 Tổ 11 KP6, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3950 | Đào Nguyễn Thiên Ý    | 02-02-00            | 272740748    | 110C/6B Tổ 19 KP6      | Phụ việc quán nước              | Highlands Coffee P.Tân Hiệp                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3951 | Kiều Thị Bạch Yến     | 27-07-70            | 271529801    | 78/5 Tổ 17 KP6         | Giao viên thẻ chất (Không HDLD) | Măn non Phương An (54/35 Tổ 1, KP1, Long Bình) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3952 | Nguyễn Phi Hoàng Yến  | 14-04-90            | 751900001812 | 84/4 Tổ 9 KP6          | bán bánh mì                     | Hồ Nai 3 Trảng Borm                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3953 | Bùi Thị Hoàng Yến     | 28-08-70            | 271282702    | 86/4 Tổ 9 KP6          | bán cơm lễ đường                | 86/4 Tổ 9 KP6, Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3954 | Phạm Thị Yến          | 20-05-58            | 270401252    | 44348 Tổ 4 KP6         | bán xôi                         | Tân Biên                                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3955 | Trần Thị Yến          | 22-03-71            | 270914492    | 44355 Tổ 4 KP6         | phụ bếp                         | nhà hàng Bích Hạnh, Kp6, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3956 | Nguyễn Thị Bích Yến   | 25-12-88            | 271919715    | 59/6B Tổ 18 KP6        | Bán vé số                       | Via hè KP6 Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3957 | Đinh Thị Hồng Yến       | 05-07-79            | 271557125 | 70L/6 Tổ 18 KP6            | Lao động giúp việc gia đình  | Cửa hàng Quyết Đạt, KP5A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3958 | Lê Thị YSA              | 27-10-61            | 270640613 | 113/53 Tổ 19 KP6           | Bán vé số                    | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3959 | Dương Thị Triệu An      | 10-01-83            | 281183258 | Lô G2.2 KP7                | Thợ may gia đình             | 108/3 KP4 P.Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3960 | Lê Văn An               | 01/01/1993          | 334736029 | Tổ 11 Kp7                  | Phụ hồ                       | Khu vực Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3961 | Lê Tú Anh               | 01-01-84            | 301117061 | Tổ 12 KP7                  | Phụ hồ                       | Khu vực Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3962 | Nguyễn Song Bảo Anh     | 27-05-91            | 271966068 | 167/4 , KP7                | Bán bún mọc                  | 167/4, KP7, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3963 | Đinh Thị Trâm Anh       | 05-08-92            | 272089079 | 77c/4, KP7                 | bán hủ tiếu                  | 428 quốc lộ 1 Phường Tân Hòa                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3964 | Nguyễn Thị Ánh          | 08-09-77            | 217242298 | 69/4, KP7                  | bán hàng nhỏ lẻ              | chợ Thánh Tâm khu phố 10 phường Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3965 | Vũ Ngọc Ân              | 23-03-85            | 272376913 | 134/29 tổ 5, KP7           | Thợ xây                      | Phường Tân Hòa                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3966 | Trần Văn Ban            | 03-05-76            | 272376934 | 214/14 khu phố 7           | phụ hồ                       | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3967 | Trần Thắng Lê Quang Bảo | 11-12-94            | 272463669 | 7/7, KP7                   | bốc vác                      | khu phố 3 phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3968 | Nguyễn Hoài Bắc         | 23-09-70            | 272259327 | Lô 15 F2 Tái định cư, KP7  | Chợ hàng thuê                | Quanh Khu phố 8B                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3969 | Phạm Thị Bích           | 01-01-56            | 272339405 | G2 lô 8, KP7               | thợ may                      | G2 lô 8                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3970 | Trần Đức Bình           | 20-09-90            | 272224597 | 226/4A tổ 12, KP7          | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3971 | Lê Minh Cảnh            | 04-06-92            | 381794885 | Tổ 7 Kp7                   | Bốc vác                      | Trục Cổ P.Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc   | Địa điểm làm việc         | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|-----------|----------------------------|--------------------------------|---------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3972 | Nguyễn Thị Thu Cúc | 04-12-73            | 271059090 | 68E/4 Tổ 4, KP7            | Giao viên mầm non (không HDLD) | Nhóm trẻ Phước Thiện      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3973 | Nguyễn Văn Cường   | 02-06-75            | 272298775 | 206A/4, KP7                | Phụ hồ                         | Khu vực P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3974 | Vũ Đình Chân       | 05-06-63            | 270391054 | 131/4, KP7                 | Thợ sửa đồng hồ, điện gia dụng | 131/4                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3975 | Nguyễn Văn Châu    | 20-06-70            | 385910152 | Tổ 12 Kp7                  | Phụ Hồ                         | P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3976 | Nguyễn Đình Châu   | 30-08-97            | 272645020 | 46B/4, KP7                 | Thợ sửa máy lạnh               | 248A KP13, Hồ Nai         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3977 | Tần Huy Chí        | 12-01-85            | 145622412 | tư cô Oanh tổ 12, KP7      | phụ hồ                         | khu phố 7 phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3978 | Tần Văn Chính      | 19-05-78            | 272835988 | E 35 KP7                   | Thợ xây                        | E 35 KP7 P. Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3979 | Bùi Thị Chính      | 08-02-84            | 271548632 | 134/27/2, KP7              | Bán quần áo, giày dép          | Via hè phường Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3980 | Nguyễn Tài Chính   | 13-03-68            | 270746035 | 77K/4 Kp7                  | Xe ôm                          | Công viên 30/4            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3981 | Nguyễn Hân Chung   | 23-08-87            | 091487332 | tư cô Oanh tổ 12, KP7      | phụ hồ                         | khu phố 6 phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3982 | Phạm Dương Danh    | 03-05-91            | 271963099 | 175/2, KP7                 | thợ sửa chữa cơ điện           | 175/2                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3983 | Đoàn Công Danh     | 15-10-03            | 221517791 | 134/17/26/4, KP7           | phụ hồ                         | 137/4 tổ 1 khu phố 7      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3984 | Phạm Thị Ngọc Diệp | 15-07-60            | 270387408 | 64A/4, KP7                 | thợ may                        | 64A/4                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3985 | Vũ Thị Diệu        | 16-05-76            | 272207855 | 257/4 Tổ 8, KP7            | Bán rong ốc cua                | khu vực Chợ Thái Bình     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3986 | Nguyễn Thị Dung    | 14-11-64            | 272438426 | 66D/4, KP7                 | thợ may                        | 66D/4                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                  | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 3987 | Nguyễn Chí Dũng       | 05-03-73            | 271076702    | 214/4, KP7                 | phụ hồ                       | khu phố 6, khu vực giáo xứ Hà Nội  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3988 | Vũ Văn Dũng           | 21-02-69            | 272155643    | 35/4 khu phố 7             | sửa chữa điện cơ             | khu vực khu phố 7 phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3989 | Nguyễn Văn Dũng       | 02-09-75            | 187211928    | Tổ 5 KP7                   | Phụ Hồ                       | Khu vực p.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3990 | Phạm Đức Duy          | 20-02-73            | 271073247    | 0334773840                 | Thợ xây                      | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3991 | Vũ Văn Duy            | 16-10-81            | 271919203    | 203A/4, KP7                | máy bạt                      | 203A/4, KP7, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3992 | Nguyễn Thế Duy        | 24-06-79            | 271760038    | 367H/18 tổ 10, KP7         | bốc vác                      | chợ Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3993 | Ngô Quang Duy         | 09-06-97            | 075092000605 | 323/4 khu phố 7            | phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3994 | Lê Nguyễn Ngọc Duyên  | 01-01-92            | 272089097    | 66D/4 KP7                  | Thợ may gia đình             | 66D/4 KP7 P.Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3995 | Trần Thị Duyên        | 17/09/1970          | 270914237    | 105/93/27A Tổ 10 KP7       | Bán rau củ quả dạo           | Chợ Thánh Tâm                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3996 | Nguyễn thị Mộng Duyên | 10-09-65            | 270703143    | Tổ 12 Kp7                  | Bán bánh chưng               | Chợ nhỏ Kp4                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3997 | Kiều Kim Duyên        | 19/03/1977          | 272488602    | Tổ 11/ Khu phố 7           | Bán rau củ quả               | Khu vực chợ Tân Hòa                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3998 | Đào Văn Dương         | 30-04-89            | 271965057    | 248/4 Tổ 8 Kp7             | Phụ Hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 3999 | Phạm Thái Dương       | 10-07-88            | 271965007    | 175/2, KP7                 | thợ sửa chữa cơ điện         | 175/2 khu phố 7, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4000 | Phạm Đại Dương        | 18-04-72            | 270982960    | 92/13, KP7                 | bốc vác                      | khu phố 4 phường Tân Biên Biên Hòa | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4001 | Nguyễn Hải Dương      | 05-10-95            | 272649969    | 273/4 kp7                  | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú  | Công việc trước khi mất việc       | Địa điểm làm việc                                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|--------------|-----------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4002 | Nguyễn Minh Đạo    | 10-10-85            | 271740984    | 251/4 Tổ 8 KP7              | Bán Rau củ quả dạo                 | Khu vực P. Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4003 | Lê Thị Dàm         | 01-01-86            | 371280484    | 230/4 Tổ 12 KP7             | Phu Hổ                             | Khu vực p. Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4004 | Trần Xuân Diệp     | 16/02/1986          | 271740941    | Tổ 12, KP7                  | Chạy xe 3 bánh chợ đình, ốc vít    | 69A KP5 Xã lộ Hà Nội, Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4005 | Vũ Kinh Đô         | 15-07-92            | 351977107    | khu phố 7 - phường Tân Biên | lái hồ (phủ hồ) khu phố 7 Tân biên | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4006 | Nguyễn Hân Đức     | 1976                | 271261843    | 69/4, KP7                   | thợ hồ                             | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4007 | Bùi Văn Đức        | 21-07-65            | 270703852    | 68A/4, KP7                  | phủ hồ                             | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4008 | Trần Ngọc Minh Đức | 29-11-91            | 272179116    | kó E 77 tổ 11, KP7          | thợ sửa chữa điện cơ               | cửa hàng minh trang 352 Phạm Văn Thuận, Tân Tiến | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4009 | Nguyễn Tài Em      | 01-01-82            | 371072792    | 230/4 Tổ 12 KP7             | Phủ Hổ                             | Khu vực p. Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4010 | Trần Thị Thu em    | 1985                | 371025708    | Tổ 12 KP7                   | Phủ Hổ                             | KP7 P. Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4011 | Lê Thanh Phong Em  | 24-05-01            | 342067434    | Tổ 5, KP7                   | Phủ xe                             | KP8A, P. Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4012 | Nguyễn Thị Giang   | 17-10-83            | 164119164    | 79A/4, KP7                  | thợ may                            | 79A/4, Kp7, Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4013 | Nguyễn Khắc Hà     | 16-05-63            | 271826056    | 347/4 KP7                   | Bắc vác                            | Khu Vực Cv 30/4 P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4014 | Đặng Nguyễn Thu Hà | 01-05-93            | 273589059    | 236/4 KP7                   | Bán Thịt gà                        | khu vực Đại Lộ KP7 P. Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4015 | Nguyễn Thị Thu Hà  | 30-12-82            | 271444129    | 61/A, KP7                   | Lái máy                            | 61/A KP7 P. Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4016 | Hoàng Nhật Hải     | 14-10-96            | 092096001744 | 134/39/13 KP7               | Bắc Vác                            | kp8 P. Hồ Nai                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4017 | Đào Thanh Hải      | 10/10/1985          | 272329778 | 187/4 KP7                  | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4018 | Phạm Thị Thu Hằng  | 21-10-87            | 270139873 | Tổ 12, KP7                 | Bán vé số                    | Chợ Đại lộ                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4019 | Lê Nguyễn Kim Hằng | 01-05-94            | 272358138 | 66D/4, KP7                 | thợ may                      | 66D/4, Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4020 | Phạm Văn Hậu       | 17-07-82            | 271437957 | 119B/4 KP7                 | Thợ xây                      | P.Tân Biên                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4021 | Nguyễn Văn Hậu     | 20-11-71            | 270914321 | 279E/4, KP7                | phụ hồ                       | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4022 | Nguyễn Thị Hiền    | 11-11-97            | 241798313 | 30/4 Tổ 3 KP7              | Bán hàng rong(chia cái)      | Khu vực p.Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4023 | Nguyễn Thị Hiền    | 14-12-84            | 272009299 | 86B/4, KP7                 | bán bánh ướt                 | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4024 | Nguyễn Thanh Hiền  | 18-06-74            | 271344157 | 39A/4, KP7                 | thợ may gia đình             | 39A/4, KP7, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4025 | Vũ Thị Hiền        | 15-10-65            | 271981332 | 317/4 tổ 7                 | phụ quán ăn                  | 317/4 tổ 7 khu phố 7                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4026 | Đào Văn Hiền       | 08-02-77            | 276070619 | 256/4 kp 7                 | bóc vác                      | Khu vực P.Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4027 | Đào Văn Hiền       | 10-02-84            | 271622307 | 248/4 KP7                  | Thợ Xây                      | Khu vực p.Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4028 | Vũ Đức Hiệp        | 08-02-90            | 271965122 | 236/4 KP7                  | Bán gà quay                  | Chợ Đại Lộ KP7 P.Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4029 | Nguyễn Thị Hiệp    | 28-12-66            | 270703802 | 75B/4 KP7                  | Buôn bán com chiên           | 75B/4 KP7, Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4030 | Châu Thị Hồng Hiếu | 18-08-81            | 271400681 | 66E/4, KP7                 | thợ may                      | 66E/4, KP7, KP7                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4031 | Nguyễn Thanh Hiếu  | 28-05-80            | 271511094 | 238A/4 tổ 12, KP7          | phụ hồ                       | Hồ Nai 3                                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc  | Địa điểm làm việc                 | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|-------------------------------|-----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4032 | Đào Thị Hoa          | 08/05/1957          | 270703761    | 4/28, KP7                  | Nội trợ giúp việc nhà         | 64/5 KP9, Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4033 | Nguyễn Thị Thanh Hoa | 20-08-82            | 271444041    | 230A/4, KP7                | may bát                       | 230A/4, KP7, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4034 | Nguyễn Thị Hoa       | 01-01-65            | 385107782    | tổ 12, KP7                 | phụ hồ                        | Khu vực Tân biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4035 | Phạm Thái Hòa        | 10-12-63            | 270914963    | Tổ 12 KP7                  | Shipper                       | Số 512 Phạm Văn Thuận P.tan Hiệp  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4036 | Nguyễn Văn Hòa       | 19-10-90            | 351954513    | 95A/4, KP7                 | Phụ hồ                        | Khu vực P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4037 | Lê Văn Hòa           | 10-08-73            | 054073000437 | 134/17/26/4, KP7           | phụ hồ                        | Khu vực P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4038 | Đào văn Hoan         | 09-12-01            | 272870850    | 256/4 KP7                  | Bốc Vác                       | KP7 Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4039 | Nguyễn Minh Hoan     | 05-04-83            | 271498581    | 14A/4 KP7                  | Thợ Sà chữa điện cơ           | 14A/4 KP7, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4040 | Đinh Văn Hoàng       | 09-11-58            | 272133203    | Tổ 10 KP7                  | Chạy xe ôm                    | Khu vực P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4041 | Vũ Thanh Hoàng       | 30-05-69            | 271767811    | 134/32/17 KP7              | Phụ hồ                        | KP7, P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4042 | Lưu Văn Hoàng        | 08-08-97            | 187662517    | 223/4 khu phố 7            | phụ hồ                        | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4043 | Đào Thị Bích Hồng    | 13-04-03            | 276013053    | 256/4 KP7                  | Nhan Viên CLB Phức Khang yoga | 25C/1 KP3 P. Tân Hiệp             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4044 | Phạm Thị Hồng        | 04-08-55            | 272895715    | 222G/4, KP7                | thu gom phế liệu              | khu vực khu phố 7 phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4045 | Trần Đức Hới         | 15-10-59            | 182172384    | trụ nhà Bùí Thị Tươi KP7   | xe ôm                         | công viên 30/4                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4046 | Trần Huy Hới         | 20-06-82            | 145593012    | trụ cô Oanh tổ 12, KP7     | phụ hồ                        | khu phố 7 phường Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc  | Địa điểm làm việc                          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4047 | Nguyễn Thanh Hơ         | 01-01-92            | 371362315 | 214A/4 KP7                 | Phụ hồ                        | Áp Thiên Tân H.Vĩnh Cửu Đồng Nai           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4048 | Trương Văn Huân         | 1994                | 381730973 | 68D/4 kp 7                 | may bát thuê                  | Tiệm bát Song Đào 179/3 kp 4 Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4049 | Nguyễn Mạnh Hùng        | 04-09-62            | 130540667 | 225/4, KP7                 | phụ hồ                        | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4050 | Lê Khôn Huy             | 16-04-98            | 341827618 | 68B kp 7 P.Tân Biên        | Phụ Hồ                        | Khu Vực P.Long Bình                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4051 | Nguyễn thị Thanh Huyền  | 28-10-78            | 272662909 | 65X/4, KP7                 | Thợ may gia đình              | 65X/4, KP7, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4052 | Nguyễn Thị Phương Huyền | 22-11-80            | 271358655 | 119B/4, KP7                | thợ may tại nhà               | 119B/4, KP7, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4053 | Nguyễn Văn Hưng         | 05-10-59            | 271255168 | 167/4, KP7                 | bán bún mọc                   | Via hẽ 167/4 khu phố 7, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4054 | Nguyễn Thị Xuân Hương   | 03-07-78            | 220994445 | 134/17/26, KP7             | phụ hồ                        | 137/4 tổ 1 khu phố 7, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4055 | Đoàn Văn Hường          | 10-01-61            | 270392922 | 4/5, KP7                   | Ván chuyên hàng hóa xe 2 bánh | KP6 Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4056 | Nguyễn Thị Hương        | 26-04-90            | 272013748 | lô G7 khu tái định cư, KP7 | bán quần áo trẻ em thuê       | shop baby T&H 555 Nguyễn Ái Quốc, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4057 | Vũ Đình Hường           | 24-10-91            | 173648806 | tổ 10, KP7                 | bán vé số                     | Biên hòa Đồng nai                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4058 | Nguyễn Văn Kiên         | 05-12-76            | 272507341 | Lô E Tổ 11 KP7             | Bán bán cánh cá lóc           | Lô E Tổ 11 KP7 P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4059 | Ngô Ngọc Kiên           | 22-12-62            | 272646298 | Tổ 12, KP7                 | Xe ôm                         | Công viên 30/4                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4060 | Lê Văn Khang            | 02-03-91            | 221307323 | 134/17/26/4, KP7           | phụ hồ                        | 137/4 tổ 1 khu phố 7, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4061 | Nguyễn Văn Khanh        | 01-01-72            | 272748771 | tổ 9, KP7                  | phụ hồ                        | khu phố 6 phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú            | Công việc trước khi mất việc        | Địa điểm làm việc                               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|---------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4062 | Lê Đình Khôi         | 26-02-00            | 221499169 | 134/17/26/4, KP7                      | phụ hồ                              | 137/4 tổ 1 khu phố 7                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4063 | Nguyễn Thị Bích Lan  | 14-01-68            | 270730543 | 62A/4 KP7                             | Thu gom Ve chài                     | Khu vực P. tam Bien                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4064 | Trần Thị Ngọc Lan    | 1962                | 270444938 | 248B/4 KP7                            | Bán trái cây dáo                    | Công Viên Chiến Thắng P. An Bình                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4065 | Lê Vũ Lang           | 1970                | 334651838 | Tổ 11 KP7                             | Thợ Hò                              | Khu vực Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4066 | Phạm Ngọc Lanh       | 01-03-71            | 272856741 | số 10 đường N4 tổ 11 Tân Định Cũ, KP7 | lái xe chở hàng                     | 24/8 tổ 37 khu phố 4A, phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4067 | Nguyễn Bá Tùng Lâm   | 22-07-96            | 212710864 | khu phố 7                             | phụ hồ                              | khu phố 6 phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4068 | Trương Thị Lê        | 10-05-69            | 270751443 | 347/4 KP7                             | Thu gom rác                         | Trường Nguyễn Trãi P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4069 | Nguyễn Thị Lệ        | 25-10-66            | 021970112 | 214/4 khu phố 7                       | giúp việc nhà, theo giờ             | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4070 | Nguyễn Ngọc Liêm     | 03-07-78            | 271263273 | 134/27/2, KP7                         | Bóc vác                             | Khu vực Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4071 | Nguyễn Thị Bích Liên | 24-04-83            | 271506065 | 14/4 A Kp7                            | Bán rau                             | Khu vực Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4072 | Đào Thị Liên         | 06-06-69            | 270914201 | 4/28, KP7                             | cấp dưỡng (không hợp đồng lao động) | mã non Phúc Lộc (phường Tân Biên)               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4073 | Phạm Thị Liên        | 30-12-87            | 186955714 | Tổ 10 Kp7                             | Bán vé số                           | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4074 | Nguyễn Thị Mỹ Linh   | 08-05-84            | 271498317 | F1/11 KP7                             | Thợ may gia đình                    | 163/4 KP10 P. Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4075 | Đào Ngọc Linh        | 30-11-66            | 271358506 | 260E/4 KP7                            | Thợ Xéy                             | KP2 P. Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4076 | Nguyễn Thị Mỹ Linh   | 24-04-85            | 271724489 | 290/4, KP7                            | Bán cơm sáng                        | 290/4, KP7, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc  | Địa điểm làm việc                               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4077 | Trần Thị Mỹ Linh        | 02-08-72            | 272155625 | 116/4A KP7                 | Thợ may                       | 116/4A KP7, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4078 | Nguyễn Thụy Phương Linh | 11-07-99            | 272738194 | 106A/4, KP7                | có giáo miễn có HDLĐ          | có giáo miễn non tại nhóm trẻ Phước Thiện       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4079 | Nguyễn Văn Linh         | 28-04-92            | 385469236 | tổ 12, KP7                 | phụ hồ                        | khu phố 7, Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4080 | Nguyễn Ngọc Duy Linh    | 14-03-83            | 271517494 | tổ 11 tổ E18               | tái xế chở thuê               | 56/728 khu phố 2 Tam Hiệp                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4081 | Nguyễn Thị Loan         | 09-04-84            | 186200142 | 214/7 KP7                  | Phụ hồ                        | KP7 P.Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4082 | Phạm Thị Kim Loan       | 01-07-75            | 271252518 | 214/4 tổ 9                 | bán vé số                     | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4083 | Võ Thị Phương Loan      | 01-01-88            | 264316136 | 68D/4 kp 7                 | phụ hồ                        | Khu vực Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4084 | Phạm Thị Kim Loạc       | 08-01-80            | 271560311 | 360/4 tổ 7                 | gá rán via hè                 | khu phố 3 phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4085 | Chè Lý Long             | 08-07-00            | 272744642 | 178/2 KP7                  | Bán cơm                       | Tổ 2 178/2 KP7, Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4086 | Phạm Huy Lưu            | 17-11-75            | 271157318 | 74A/4 KP7                  | vận chuyển hàng hóa xe 2 bánh | KP7 P.Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4087 | Nguyễn Thị Trúc Ly      | 22-08-86            | 271740752 | 134/53 KP7                 | Làm May                       | 134/53 KP7 P.Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4088 | Vũ Phạm Ngọc Lý         | 23-01-85            | 271740461 | 45A/4, KP7                 | Thợ may                       | 45A/4, Kp7, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4089 | Đặng Thị Xuân Mai       | 21-12-21            | 280846326 | 214A/4 KP7                 | Lao Động giúp Việc Gia Đình   | Lô K 50 Khu TĐC P.Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4090 | Nguyễn Văn Mai          | 16-08-60            | 270392723 | 36/4 KP7                   | Xe ôm                         | Công viên 30/4 P.Tân Bền                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4091 | Trần Thị Thu Mai        | 11-11-79            | 370816375 | nhà trọ bá Oanh, KP7       | phụ hồ                        | phường Tân Hòa                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc  | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|--------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4092 | Phạm Thị Mẫn      | 26-09-78            | 271323788    | 360C/4, KP7                | buôn bán rau củ               | khu phố 4, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4093 | Du Hoàng Mẫn      | 1980                | 331273555    | 68D/4 kp 7                 | phụ hồ                        | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4094 | Trần Quang Minh   | 1974                | 290959751    | F20, KP7                   | Thợ hồ                        | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4095 | Nguyễn Hoàng Minh | 13-10-54            | 271849293    | 227/4 tổ 12, KP7           | Xe ôm                         | Quốc lộ 1, ngã tư AMATA             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4096 | Phạm Văn Minh     | 15-04-98            | 272630932    | 134/39/2 tổ 5, KP7         | vệ sinh lớp rửa máy lạnh      | tư do quanh khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4097 | Trần Thị Mừng     | 02/06/1977          | 151618355    | 206D/4 KP7                 | Bán rau                       | Khu Vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4098 | Võ Văn Mười       | 10-01-87            | 331493593    | Tổ 12 KP7                  | Phu hồ                        | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4099 | Huỳnh Thị Mười    | 1976                | 290574988    | F20, KP7                   | Thợ hồ                        | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4100 | Phạm Thị Mười     | 06-11-79            | 271380587    | 134/68 tổ 7, KP7           | thợ may                       | 134/68 tổ 7, KP7, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4101 | Đặng Văn Mỹ       | 15-03-72            | 271619645    | 35 Lõ H 63 Kp7             | Làm điện cơ                   | 300/4 kp10 P. Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4102 | Nguyễn Thị Mỹ     | 05-05-94            | 042194000234 | 214/4, KP7                 | đóng gói bánh canh (tân mươn) | tổ 8 khu phố 2 tân Biên Hòa         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4103 | Mai Thị Nết       | 22/03/1985          | 272926970    | 367A/18 khu phố 7          | Bán cá                        | Khu vực Đại lộ KP7                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4104 | Phạm Thị Nương    | 2/09/2001           | 272889887    | 51/4 KP7                   | Phu Quân phố                  | 46B/4 KP7 P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4105 | Phạm Thị Nga      | 28-12-75            | 271158943    | 124B/4, KP7                | bán bánh mì                   | chợ tư phát khu phố 4               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4106 | Phan Thị Ngát     | 05-11-66            | 370307185    | 214/4, KP7                 | thủ gom phế liệu              | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc                                     | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4107 | Phạm Kim Ngân        | 25-07-65            | 270703977    | 251/4 Tổ 8 KP7             | Bán Rau củ quả dạo              | KP4 P. Tân Biên                                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4108 | Lê Thị Hồng Ngân     | 28-04-94            | 272314317    | tổ 9 khu phố 7             | cô giáo không có HDLD           | nhóm trẻ Anh Khôi khu phố 7                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4109 | Trần Văn Nghệ        | 05/10/1989          | 034089000682 | Tổ 8 KP7                   | Phụ hồ                          | Khu Vực KP7 P. Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4110 | Phạm Văn Nghị        | 29-11-58            | 270392704    | 47B/4 KP7                  | Vận chuyển hàng hóa xe 2 bánh   | Khu vực P. Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4111 | Nguyễn Đình Nghĩa    | 17-01-80            | 271358516    | 86/4, KP7                  | bốc vác                         | khu vực 30 tổ 5 khu phố Thái Hòa phường Long Bình Tân | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4112 | Phan Phạm Mỹ Ngọc    | 18-12-80            | 271444530    | 68G/4 KP7                  | Thợ may gia đình                | 68 G/4 KP7, Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4113 | Nguyễn Thị Bích Ngọc | 05-12-82            | 271517357    | 227/4 Tổ 12, KP7           | Bán vé số                       | Quanh KP7 VÀ kp4                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4114 | Vũ Thị Lệ Ngọc       | 23-07-83            | 022617978    | 35A/4 KP7                  | Phụ hồ                          | KP4, P. Trảng Dài                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4115 | Nguyễn thị Bích Ngọc | 07-03-83            | 272783498    | 367/18 Tổ 10 Kp7           | Phụ bán rau                     | Kp7, Tân Biên                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4116 | Vũ Đức Nguyễn        | 22-12-02            | 272976724    | 2366/4 KP7                 | Bán Quán ăn, cafe               | Chợ Đại Lộ KP7 P. Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4117 | Phạm Nhật Nguyễn     | 28-03-00            | 272896094    | 0134/2/12, KP7             | bốc vác                         | khu phố 4 Tân Biên                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4118 | Chu Thị Thanh Nhân   | 10-06-91            | 271961126    | Tổ 4, KP7                  | Giúp việc miễn non (không HDLD) | Miền non Hòa Mĩ 283/4 KP10, P. Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4119 | Ngô Vũ Uyên Nhi      | 03-08-04            | 031304005705 | Tổ 12, KP7                 | Giúp việc gia đình              | 20/9/10/7 KP7, Hồ Nai                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4120 | Khô Thị Nhoir        | 19-04-78            | 271265294    | Tổ 5, KP7                  | Bán vé số                       | KP2, P. Quang Vinh                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4121 | Phạm Văn Nhu         | 11-11-77            | 271744253    | 42 KP7                     | Thợ hồ                          | Khu vực p. Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                           | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|---------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4122 | Cao Như Thủy Nhu       | 01-08-69            | 270798376    | 205C/4, KP7                | giúp việc nhà                | 122 ấp Ngũ Phúc, xã Hố Nai 3, Trảng Bòm     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4123 | Nguyễn Thị Nhung       | 20-10-82            | 272835989    | E35 KP7                    | Thợ may gia đình             | E35 KP7 P Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4124 | Nguyễn Thùy Nhung      | 27-04-72            | 271003877    | 217A/4, KP7                | Máy gia công                 | 217A/4, KP7, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4125 | Tổng Thị Tuyết Nhung   | 02-08-00            | 264525093    | 35A/4, KP7                 | phục vụ quán bánh bột lọc    | a10/235 khu phố 2 phường Tân Tiến           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4126 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 28-09-81            | 271444044    | 187/4, KP7                 | bán bánh chưng tại chợ Sắt   | tại chợ Sắt nhỏ khu phố 4 phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4127 | Nguyễn Thị Nhung       | 05-12-87            | 271713054    | ổ 12, KP7                  | hào đồng giúp việc nhà       | tạp hóa Kim Anh 2, tổ 4 khu phố 7, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4128 | Trần Hoàng Oanh        | 31-01-94            | 272535659    | 75C/4, KP7                 | buôn bán chăn cá             | chợ An Châu                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4129 | Nguyễn Xuân Oanh       | 04-02-72            | 270963219    | 105/93/27A tổ 10, KP7      | lái xe đưa rước              | từ Biên hòa đến Vĩnh Cơn                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4130 | Nguyễn Văn Phiết       | 1987                | 341747672    | 134/39 KP7                 | Bán vé số dạo                | Công viên 30/4                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4131 | Phạm Thanh Phong       | 04-05-84            | 271740810    | 92/57A KP7                 | Bán cà phê                   | 36 Nguyễn Ái Quốc KP8A P. Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4132 | Phạm Văn Phú           | 12-08-99            | 075099001181 | 121/4, KP7                 | bán trái cây                 | Khu vực p. Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4133 | Nguyễn Vinh Phúc       | 14-10-81            | 271437895    | 61/4 KP7                   | Bốc vác vận chuyển hàng hóa  | Công viên 30/4 P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4134 | Nguyễn Thanh Phúc      | 14-04-73            | 272059737    | 217A/4 KP7                 | Cắt tóc (thợ phụ)            | Tiền cắt tóc Phương Nguyễn (KP7, Tân Biên)  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4135 | Nguyễn Văn Phúc        | 28-03-79            | 271358662    | 73C/4 KP7                  | phụ hồ                       | khu phố 10 phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4136 | Đồ Hưu Phước           | 18-08-98            | 261496468    | ổ 5 KP7                    | phụ hồ                       | khu phố 7 Long Bình Tân                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc        | Địa điểm làm việc                          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4137 | Nguyễn Thị Thu Phương   | 15-02-97            | 261401598    | 134/39/2 Tổ 5 KP7          | Thợ may gia đình                    | 134/39/2 Tổ 5 KP7, Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4138 | Phạm Văn Phương         | 15-08-93            | 334764383    | 214/4 KP7                  | Thợ xây                             | KP7 P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4139 | Nguyễn Thị Linh Phương  | 13/09/1976          | 271525567    | 61/4KP7                    | Phụ Quán cơm                        | Xã Thiện Tân H.Vĩnh Cửu                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4140 | Nguyễn Thành Phương     | 20-07-94            | 272327731    | 217A/4, KP7                | Cắt tóc (thợ phụ)                   | Tiệm cắt tóc Phương Nguyễn (KP7, Tân Biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4141 | Nguyễn Trúc Phương      | 07-07-88            | 271854389    | 35 đường N4, KP7           | phục vụ bàn                         | quán cơm bình dân, 17/4 tổ 89 khu phố 13   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4142 | Nguyễn Duy Phương       | 01-01-87            | 363625306    | 68D/4 kp 7                 | phụ hồ                              | Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4143 | Nguyễn Diệu Linh Phương | 09/05/1979          | 271323555    | 273A/4 KP7                 | Bán cơm                             | Xã Thiện Tân H.Vĩnh Cửu                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4144 | Phạm Thị Hoàng Phương   | 13-04-96            | 272534962    | 200/4, KP7                 | Bán bún bò                          | 200/4, KP7, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4145 | Đào Thị Kim Phương      | 15-02-77            | 271231448    | 238A/4 tổ 12, KP7          | cắt tóc                             | tổ 12 khu phố 7, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4146 | Nguyễn Ngọc Phương      | 11-09-00            | 026006230    | 28/4 khu phố 7             | giáo viên (không hợp đồng lao động) | miền non Phúc Lộc (phường Tân Biên)        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4147 | Nguyễn Thị Quang        | 11-01-63            | 270392879    | 130/4, KP7                 | thợ may                             | 130/4, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4148 | Phạm Huy Quang          | 13-02-79            | 271740784    | 134/68, KP7                | phụ xe bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên - Biên hòa         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4149 | Quách Minh Quang        | 19-11-81            | 271415531    | 23/G2 khu tái định cư      | phụ hồ                              | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4150 | Lê Minh Quân            | 27-11-03            | 054203008667 | 134/17/26/4, KP7           | phụ hồ                              | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4151 | Nguyễn Đại Quốc         | 28-01-84            | 271548836    | 251/4 Tổ 8 KP7             | Vận chuyển hàng hóa                 | Khu Vực Giáo xứ Hòa Bình P.Tân Hòa         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên       | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc          | Địa điểm làm việc                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------|---------------------|--------------|----------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4152 | Bùi Văn Quốc    | 13-01-90            | 271961143    | 68A/4, KP7                 | làm đồng thuê trong lĩnh vực xây dựng | quanh khu vực Biên Hòa                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4153 | Hồ Quyền        | 06-08-67            | 021847140    | 214/4, KP7                 | phụ hồ                                | khu vực giáo xứ Hà Nội Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4154 | Đào Văn Quyền   | 06-06-91            | 272207224    | 256/4 Tổ 8 Kp 7            | Bốc vác                               | KP7, Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4155 | Đào Văn Quỳnh   | 26-06-89            | 271965112    | 256/4, KP7                 | bốc vác                               | khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4156 | Phạm Xuân Kuyền | 01-10-76            | 034076004467 | tổ 12, KP7                 | phụ hồ                                | khu vực khu phố 7 phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4157 | Nguyễn Thi Sáu  | 15-06-75            | 385366757    | tổ 12, KP7                 | phụ hồ                                | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4158 | Nguyễn Văn Sơn  | 24-01-70            | 270917257    | 134/70/3 KP7               | Vận chuyển hàng hóa bằng xe 3 bánh    | KP7, P. Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4159 | Nguyễn Văn Sơn  | 09-11-85            | 187456938    | Tổ 10 KP7                  | Ban Kerm đạo                          | P. Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4160 | cao Văn Sơn     | 1987                | 272662986    | Lô E Tổ 11 KP7             | Bàn Cháo gói vịt                      | Đường Số 7 Tân đình cũ, KP7, Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4161 | Phạm Văn Sơn    | 20-05-97            | 272552508    | 121/4, KP7                 | bán trái cây                          | Khu vực phường Hồ núi                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4162 | Vũ Ngọc Sơn     | 25-10-91            | 272155248    | 46B/4, KP7                 | lái xe công nghệ hai bánh             | thành phố Biên Hòa                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4163 | Đặng Hoàng Sơn  | 23-12-91            | 272098020    | F20 tổ 11, KP7             | tài xế vận chuyển                     | 306/34 hẻm 306 Nguyễn Ái Quốc, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4164 | Nguyễn Văn Sinh | 05-09-72            | 272488603    | Tổ 11, KP7, Tân Biên       | Bán Rau củ quả dạo                    | Khu vực chợ Tam Hòa                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4165 | Nguyễn Văn Tâm  | 02-03-74            | 271116654    | 134/70/14/2 Tổ 7 KP7       | xây dựng phụ hồ                       | Khu vực P. Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4166 | Hà Ngọc Tâm     | 01-01-77            | 361643935    | 68D/4, KP7                 | Phụ hồ                                | Khu vực P. Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4167 | Bùi Văn Tân       | 01-10-87            | 271936673    | 326/4, KP7                 | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4168 | Vũ Văn Tân        | 20-10-95            | 187358215    | Tổ 4, KP7                  | Thợ sơn nước                 | Xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4169 | Huỳnh Ngọc Tân    | 06-07-76            | 220940817    | 134/17/26/4, KP7           | phụ hồ                       | 137/4 tổ 1 khu phố 7, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4170 | Phạm Văn Tấn      | 01-12-80            | 272782802    | 367/18 tổ 10, KP7          | bóc vác                      | chợ Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4171 | Nguyễn Trọng Tiến | 27-11-66            | 270703982    | 75B/4 KP7                  | Bóc vác bán ghế              | KP3, P. Tân Hòa                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4172 | Vũ Minh Tiến      | 30-09-96            | 272647433    | 134/83/10, KP7             | nhân viên phục vụ            | quán ăn Sơm Cao phường Hồ Nai              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4173 | Vũ Thị Tin        | 03-11-59            | 270387328    | 46B/4, KP7                 | họ động giúp việc nhà        | 288/1 khu phố 1 phường Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4174 | Bùi Cao Tín       | 09-05-98            | 272792905    | 134/39/2 Tổ 5 KP7          | Thợ Điện lạnh                | Khu vực P.Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4175 | Vũ Thị Toàn       | 19-05-74            | 031174006458 | Tổ 12 KP7                  | Phụ Giúp việc nhà            | 20/19/10/7 KP7 Hồ nai                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4176 | Ngô Thái Toàn     | 20-03-89            | 036089004706 | Tổ 4, KP7                  | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4177 | Phạm Năng Toàn    | 16-01-95            | 352288198    | 241/4 tổ 9 khu phố 7       | phụ hồ                       | phường Tân Hòa xã Hồ Nai 3, giáo xứ Ngõ Xá | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4178 | Nguyễn Bá Tông    | 18-02-72            | 271003898    | 77A/4, KP7                 | cắt tóc                      | tại nhà (77/4 khu phố 7, Tân Biên, BH, ĐN  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4179 | Lê Thị Tươi       | 15-09-65            | 272271876    | 134/29 KP7 P.Tân Biên      | Thợ may gia đình             | 134/29 KP7 P.Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4180 | Nguyễn Hữu Phước  | 01-07-80            | 271358599    | 97/34 khu phố 7            | bóc vác                      | DNTN tư sắt vĩnh cường phát xã hồ nai 3    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4181 | Phạm Nhật Tuấn    | 03-04-00            | 272854093    | 42 KP7                     | THợ Hồ                       | Khu vực p.Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4182 | Vũ Anh Tuấn         | 06-07-66            | 270730973 | 26/4 tổ 8, KP7             | Khoan giếng                  | Khu vực TP Biên Hòa                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4183 | Bùi Văn Tiến        | 12-09-97            | 272151153 | 120A/4 KP7                 | Thợ xây                      | Tổ 10 KP7 P.Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4184 | Lê Anh Tuấn         | 20-04-83            | 272099768 | ổ 12, KP7                  | bán khoai chiên              | chợ Sầu nhỏ                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4185 | Vũ Minh Tuấn        | 12-01-90            | 271979652 | 62/4, KP7                  | nhân viên quản lẩu bò a mập  | khu phố 7, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4186 | Phạm Thanh Tùng     | 26/08/1995          | 272582184 | 134/12 KP7                 | Phu Quân Karaoke             | Quán Karaoke Đình Ngọc KP2 P. Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4187 | Phạm Xuân Tùng      | 08/03/1983          | 271498894 | 219Y, KP7, Tân Biên        | Bác vác                      | 94/2 KP4, Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4188 | Phạm Thị Tuy        | 25-10-73            | 272680242 | Lô 15 F2 Tân định cư, KP7  | Thu gom phế liệu             | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4189 | Đinh Thị Minh Tuyệt | 1973                | 271077922 | 119A/4, KP7                | đor may                      | 119A/4, KP7, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4190 | Trịnh Văn Tư        | 15/10/1967          | 172081577 | 655/4 Tổ 4 KP7             | Phu Hò                       | Khu Vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4191 | Đông Thiên Tường    | 10-09-98            | 272578761 | 135/39/2 Tổ 5 KP7          | Thợ Điện lạnh                | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4192 | Đào Thị Tường       | 03-09-76            | 272611637 | 14 tổ E 34, KP7            | thợ lán bánh bông lan        | 14 tổ E 34, KP7, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4193 | Nguyễn Minh Thái    | 27-06-88            | 272011167 | 46B/4 KP7                  | Phu Hò Bóc Vác               | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4194 | Nguyễn Thái         | 25-03-65            | 220875150 | 134/17/26/4, KP7           | phụ hồ                       | 137/4 tổ 1 khu phố 7, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4195 | Phạm Hoàng Thái     | 14-07-75            | 271358408 | 105/63/81, KP7             | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4196 | Lê Hoài Thanh       | 19-10-91            | 272142500 | 73C/14, KP7                | bóc vác                      | chợ Đêm Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc        | Địa điểm làm việc                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|-----------|----------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4197 | Dương Đức Thành   | 12-04-79            | 271368473 | Tổ 12 KP7                  | Bốc vác                             | Hẻm KP4 P.Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4198 | Dương Tấn Thành   | 16-09-72            | 272576183 | 352E/4 Tổ 7 KP7            | Thợ Xây                             | Khu vực P.Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4199 | Chu Văn Thành     | 29-03-67            | 270703688 | 352F/4, KP7                | Thợ xây                             | Khu vực P. Long Bình                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4200 | Cao Thị Thảo      | 15-09-86            | 272929986 | 248/4, KP7                 | thợ may                             | 248/4, KP7, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4201 | Vũ Thị Ngọc Thảo  | 02-01-90            | 271965320 | 69A/4, KP7                 | thợ may                             | 69A/4, KP7, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4202 | Nguyễn Tấn Thiện  | 08-06-85            | 272709836 | 50C/4, KP7                 | phụ hồ                              | khu phố 2 phường Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4203 | Bùi Văn Thiện     | 20-11-83            | 271498645 | 326C/4, KP7                | Thợ xây                             | Khu vực P.Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4204 | Nguyễn Chí Thiện  | 20-01-72            | 270985313 | 205C/4 tổ 9, KP7           | phụ xe tải chở hàng                 | 123 ấp Ngũ Phúc, Xã Hố Nai 3, Trảng Bom | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4205 | Phạm Thị Thịnh    | 08-09-59            | 270391091 | Tổ 4, KP7                  | Giúp việc nhà                       | 98/231/109/3 Dương Bà Trạc TPHCM        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4206 | Nguyễn Bích Thịnh | 22-06-88            | 271961062 | 187/4, KP7                 | bốc vác                             | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4207 | Phạm Thị Thoa     | 1963                | 385522487 | 134/39 KP7                 | Bán vé số dạo                       | Công viên 30/4                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4208 | Nguyễn Thái Thoại | 18-03-93            | 221354149 | 134/17/26/4, KP7           | phụ hồ                              | 137/4 tổ 1 khu phố 7, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4209 | Bùi Thị Thơ       | 01-05-89            | 271960841 | 36/14 KP7                  | Bán Quần áo                         | Đài Đức Mẹ Đại Lộ P.Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4210 | Nguyễn Thị Thơ    | 02-07-76            | 187430891 | tổ 5, KP7                  | phụ hồ                              | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4211 | Đào Thị Thơm      | 04-05-62            | 270392639 | 69A/4 khu phố 7            | cấp đường (không hợp đồng lao động) | miền non Phước Lộc (phường Tân Biên)    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4212 | Cao Thị Thu          | 03-08-85            | 372507342    | Lô E Tổ 11 KP7             | Bán hàng ăn sáng             | Lô E Tổ 11 KP7 P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4213 | Phạm Văn Thu         | 06-02-70            | 270794829    | 360C/4, KP7                | phụ hồ                       | khu phố 7, Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4214 | Nguyễn Công Thuận    | 08-11-72            | 271073348    | 214/4 tổ 9, KP7            | xe ôm                        | công viên 30/4                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4215 | Nguyễn Thu Thủy      | 03-02-01            | 272976786    | Tổ 11, KP7, Tân Biên       | Phụ bán quán(mũ đỏ)          | 7/6 Khu phố 6, Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4216 | Phạm Thị Lê Thủy     | 24/12/1965          | 270730899    | 134/12 KP7                 | Phụ Giúp việc nhà            | 79/94 KP3 P. Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4217 | Trần Thị Thu Thủy    | 06-07-97            | 276036137    | 226/4A tổ 12               | giúp việc quán cà phê        | 14/70 khu phố 9 phường Hố Nai                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4218 | Phạm Đức Thủy        | 05-12-77            | 034077001271 | 2211D/4 Tổ 12 KP7          | Phụ Hồ                       | KP4 P. Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4219 | Lê Nguyễn Thanh Thủy | 28-12-91            | 075191000592 | 4/27, KP7                  | dan toc                      | 43/34 khu phố 5 phường Hố Nai                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4220 | Nguyễn Văn Thúc      | 20-03-72            | 270894245    | 76/4, KP7                  | phụ hồ                       | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4221 | Đào Văn Thục         | 15-02-82            | 271622306    | 248/4 Tổ 8 KP7             | Phụ Hồ                       | Khu vực p. Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4222 | Trần thị Minh thương | 04/05/1989          | 272959692    | Tổ 8 KP7                   | Bán rau                      | Khu Vực P. Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4223 | Đào Thủy Kim Thương  | 03-06-89            | 271971359    | Tổ 12, KP7                 | Bán sữa đậu nành             | Chợ Sặt                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4224 | Bùi Văn Thương       | 24-10-59            | 270392765    | 326/4, KP7                 | Thợ xây                      | Khu vực P. Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4225 | Trần Thị Trang       | 13-11-93            | 272276890    | 134/39/2 tổ 5, KP7         | bán trái cây dạo             | khu phố 7 phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4226 | Vũ Văn Trang         | 17-08-74            | 271067472    | 134/83/10, KP7             | thợ hồ                       | khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú  | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|-----------------------------|------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4227 | Đinh Thị Hoài Trang    | 03-08-80            | 271965311 | lô F2 32 tổ 11, KP7         | thu gom ve chai, phế liệu    | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4228 | Phạm Thị Trang         | 06-01-91            | 174889789 | Tổ 10 Kp7                   | Bán vé số                    | Bán vé số                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4229 | Phạm Thị Hiền Trang    | 12-08-91            | 272606696 | 68D/4 Kp7                   | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4230 | ĐỖ Thúy Trinh          | 20-11-91            | 272359783 | E 74 KP7                    | Nhân Viên Bán hàng           | Shop Anna 28/30 KP5 Hồ Nai             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4231 | Nguyễn Thị Trính       | 13-10-63            | 272436682 | 226/4B, KP7                 | giúp việc nhà                | 17/16 tổ 16 khu phố 8 phường Long Bình | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4232 | Vũ Văn Trọng           | 12-01-65            | 270704157 | 236/4 KP7                   | Xe ôm                        | Công viên 30/4 P. Tân Bền              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4233 | Lê Văn Trú             | 16-08-87            | 221175185 | 134/17/26/4, KP7            | thợ hồ                       | 137/4 tổ 1 khu phố 7, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4234 | Nguyễn Thị Thanh Trúc  | 20-12-85            | 271673899 | 134/119/13 KP7              | Làm Nail                     | 134/119/13 KP7 P. Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4235 | Nguyễn Công Minh Trung | 19-07-70            | 272835300 | 214/4 tổ 9, KP7             | hớt tóc                      | 214/4 tổ 9, KP7, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4236 | Vũ Trung Trực          | 17-10-93            | 272662251 | 49/4, KP7                   | bóc vác                      | 164 tổ 4 chợ Sặt phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4237 | Nguyễn Duy Trường      | 29-07-46            | 271740668 | 134/119/13 Kp7              | Phụ xe chở hàng              | Tập Họa Kim Anh Tổ 12 KP7 P. Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4238 | Đinh Xuân Trường       | 25-07-99            | 272875298 | Lô H64 khu Tái Định Cư, KP7 | Bán gà rán                   | Chợ Hòa Bình                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4239 | Nguyễn Thị Út          | 1985                | 371113282 | Tổ 12 KP7                   | Phụ Hồ                       | Khu vực P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4240 | Nguyễn Thị Thanh Ván   | 12-05-79            | 271323401 | 133/4 KP7                   | Buôn Bán (bánh gai)          | Chợ nhỏ KP4                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4241 | Hoàng Thị Bích Ván     | 10-02-87            | 271979884 | 205H/4, KP7                 | Bán bánh mì & xôi            | KP5, Trảng Dài                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4242 | Nguyễn Tường Vân  | 15-10-76            | 271242491    | 65A/4, KP7                 | Bán cơm chiên                | 65A/4, KP7, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4243 | Ngô Thị Vân       | 20-08-70            | 272144794    | 106A/4, KP7                | bán trái cây                 | chợ Thành Tâm khu phố 10 phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4244 | Vũ Văn Việt       | 03-04-61            | 270391815    | 221F4 KP7                  | Bốc xếp                      | Hiem 94 KP4 P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4245 | Trần Văn Việt     | 11-10-64            | 380842184    | 68D/4, KP7                 | phụ hồ                       | khu phố 10 phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4246 | Phạm Tuấn Vinh    | 18-10-96            | 272524320    | 134/39/2 tổ 5, KP7         | bốc vác                      | chợ Dèm Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4247 | Bùi Văn Vinh      | 30-06-96            | 272456285    | 68A/4, KP7                 | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4248 | Nguyễn Anh Tuấn   | 06-03-01            | 352582365    | tổ 9 khu phố 7             | phụ hồ                       | phường Tân Hòa xã Hồ Nai 3, giáo xứ Ngô Xã | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4249 | Hà Thị Minh Vương | 13-01-87            | 221171597    | 134/1726/4 tổ 1, KP7       | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4250 | Hoàng Đức Vươt    | 18-07-72            | 272287646    | tổ 10, KP7                 | bốc vác hàng hóa             | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4251 | Phạm Thị Tường Vy | 10-05-85            | 271649522    | 290/4, KP7                 | Bán cơm trưa                 | 290/4, KP7, Biên Hòa                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4252 | Phạm Thị Xoa      | 24-04-82            | 034182002498 | Tổ 10, KP7                 | Phụ hồ                       | Khu vực P. Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4253 | Nguyễn Minh Vương | 01-01-85            | 385464709    | 214/4, KP7                 | bốc vác                      | khu phố 8A phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4254 | Võ Thị An         | 20-09-71            | 225541230    | 2/28 tổ 5 KP8A             | Bán vé số                    | Khu vực P. Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4255 | Phạm Thành An     | 09/09/1964          | 270389798    | 27/1 Tổ 2 KP8A             | Bán vé số                    | Khu vực P. Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4256 | Phạm Trần Xuân An | 29-03-94            | 272334737    | K47 Tổ 21 KP8A             | Buôn Bán rau củ quả          | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc               | Địa điểm làm việc                                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4257 | Vũ Thị Xuân          | 27-12-73            | 272646751    | Đường N4 Tổ 11 KP7         | Thu Gồm phế liệu                           | Khu vực P Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4258 | Đoàn Văn Anh         | 17-01-76            | 271650262    | 451C/2 tổ 4 KP8A           | thợ xây (người làm thuê)                   | Khu vực phường Tân Biên (khu vực phường Tân Hòa) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4259 | Nguyễn Ngọc Trâm Anh | 15-09-03            | 272990797    | 105/149 tổ 15 KP8A         | lao động giúp việc gia đình (làm bún thuê) | Tân Hòa Khu phố 2                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4260 | Nguyễn Đặng Diệu Anh | 05-05-03            | 276040886    | 552/2 Tổ 20 KP8A           | Thợ may gia đình                           | 552/2 Tổ 20 KP8A, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4261 | Nguyễn Cường Hải Anh | 06-04-98            | 272764236    | 552/2 Tổ 20 KP8A           | Bóc vác                                    | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4262 | Vũ Thị Ngọc Anh      | 02-02-03            | 075303003104 | 105/223/85 tổ 17 KP8A      | Nhân Viên Phục vụ buồng bê đồ ăn           | nhà hàng Cát Tường garden, Tân Hòa               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4263 | Hoàng Tuấn Anh       | 24-07-92            | 272319538    | J54 Tổ 21 KP8A             | Thợ Xây làm thuê                           | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4264 | Nguyễn Văn Anh       | 17-10-96            | 187518773    | 92/8/27 tổ 2 KP8A          | Phụ hồ                                     | Khu vực TP Biên Hòa                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4265 | Phạm Ngọc Phương Ánh | 27/11/1998          | 272615032    | 392/2 tổ 13 KP8A           | Thợ may gia đình                           | tổ 8 KP8A phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4266 | Đoàn Hồng Ân         | 16-10-87            | 271961328    | 538/2 Tổ 16 KP8A           | Bóc vác gỗ                                 | Khu vực P.Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4267 | Nguyễn Văn Bản       | 28-05-64            | 272037150    | 300/2 Tổ 12 KP8A           | Phụ hồ                                     | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4268 | Phạm Thế Bảo         | 16-01-89            | 2722359773   | 105/39/57/2 Tổ 12 KP8A     | Bóc vác                                    | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4269 | Hoàng Xuân Bảo       | 05-12-70            | 272334363    | 566A/2 Tổ 20 KP8A          | Phụ hồ                                     | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4270 | Trần Văn Bảo         | 22-11-68            | 270746092    | 194B/2 Tổ 9 KP8A           | lái xe ôm                                  | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4271 | Lê Thị Bảy           | 07-07-69            | 312209456    | 195/2 Tổ 8 KP8A            | Thu gom phế liệu                           | Khu vực P.Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc             | Địa điểm làm việc                    | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4272 | Trần Thị Biên    | 07-05-57            | 270401730    | 321/2 Tổ 12 KP8A           | Bóc hành gói (làm thuê)                  | 321/2 Tổ 12 KP8A, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4273 | Bùi Văn Biết     | 01-04-80            | 034080009733 | 561D/2 Tổ 20 KP8A          | Thợ xây (làm thuê)                       | Khu vực Đồng Nai                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4274 | Nguyễn Quốc Bình | 12-05-75            | 271415481    | 357/2 tổ 13 KP8A           | thợ hồ (làm thuê)                        | Khu vực phường Tân Biên (p Tân Biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4275 | Lê Văn Bình      | 20/11/1970          | 272779621    | 489/2 tổ 19 KP8A           | Bóc vắc                                  | 492/2 KP8A Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4276 | Lê Thị Bội       | 25-12-55            | 051155000281 | 73/2 Tổ 6 KP8A             | Làm thuê(ban bản)                        | Quận hùn Số 1 P.Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4277 | Nguyễn Văn Cảnh  | 22-05-65            | 270684608    | 2/51 Tổ 5 KP8A             | Thợ hồ                                   | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4278 | Diễm Thanh Cảnh  | 01-01-75            | 370809220    | 495/2 Tổ 19 KP8A           | Bóc vắc                                  | kp10 xưởng ngọc minh                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4279 | Nguyễn Văn Cảnh  | 10-10-92            | 312173660    | 68/1 Tổ 3 KP8A             | điện cơ                                  | 68/1 Tổ 3 KP8A, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4280 | Đinh Thanh Cao   | 26-03-93            | 272418019    | 2/28 Tổ 5 KP8A             | Bóc vắc                                  | Chợ đêm Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4281 | Vũ Thị Cẩm       | 28-09-76            | 272268973    | 545A/2 Tổ 18 KP8A          | Thợ may sửa đồ                           | 545A/2 Tổ 18 KP8A, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4282 | Nguyễn Văn Cầu   | 1969                | 125145039    | 194D/2 KP8A                | bán hàng rong                            | khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4283 | Nguyễn Chi Công  | 20-06-86            | 362085243    | 191/2 Tổ 8 KP8A            | Bóc vắc                                  | Khu vực P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4284 | Trần Văn Công    | 05-04-91            | 173275029    | 233A/2 Tổ 10 KP8A          | Làm thuê thu gom phế liệu ve chai        | KP8A Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4285 | Hoàng Văn Công   | 04-06-96            | 073472431    | 105/63/57 tổ 13 KP8A       | Bưng bê đồ ăn cho khách, phục vụ quán ăn | 107/2 KP 8A Tân Biên (quận Ôc Núi)   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4286 | Trần Văn Cơ      | 1965                | 270746189    | 297/2 Tổ 12 KP8A           | Thợ xây                                  | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc           | Địa điểm làm việc                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4287 | Trần Ngọc Cường        | 12-01-64            | 270392294 | 304/2 Tổ 12 KP8A           | Làm bánh                               | KP8A Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4288 | Nguyễn Văn Cường       | 20-06-83            | 183312977 | 234/2 tổ 10 KP8A           | Công nhân xây dựng (làm thuê)          | KP8A Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4289 | Nguyễn Tuấn Anh        | 08-03-87            | 272097299 | 2/44 Tổ 5 KP8A             | Phụ xe                                 | Khu vực P. Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4290 | Nguyễn Văn Cường       | 17-08-65            | 270703918 | 296/2 Tổ 12 KP8A           | Phụ hồ                                 | P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4291 | Nguyễn Mạnh Cường      | 09-06-74            | 271691986 | 497/2 Tổ 19 KP8A           | Lái xe công nghệ 2 bánh                | Bưu cục phát 4 biên hòa          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4292 | Đương Công Chính       | 15/09/1986          | 271740785 | 22/1 tổ 1 KP8A             | Lao động giúp việc gia đình (biên xứ)  | Tổ 1 KP8A Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4293 | Nguyễn Hoàng Diễm Châu | 27-07-75            | 271117733 | 32/9 Tổ 3 KP8A             | Thợ may gia đình                       | 32/9 Tổ 3 KP8A, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4294 | Đào Thị Sóc Che        | 25-10-95            | 362452859 | 563/2 Tổ 20 KP8A           | Làm thuê giúp việc gia đình (chủ nhân) | CTCP F1 Furniture                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4295 | Bùi Thị Kim Chi        | 26-02-73            | 270059213 | 2/6 Tổ 5 KP8A              | Thợ may                                | 2/6 Tổ 5 KP8A, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4296 | Vũ Thị Kim Chi         | 26-05-70            | 270974349 | 55b/1 tổ 2 KP8A            | Bán bánh mì rong                       | Không có định (khu vực Tân Biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4297 | Tạ Thị Chia            | 01-01-52            | 381671866 | 355/2 khu phố 8A tổ 13     | phụ hồ (làm thuê)                      | phụ hồ Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4298 | Nguyễn Thị Chiến       | 23-12-83            | 272398809 | 215/2 Tổ 10 KP8A           | Thợ may                                | 215/2 Tổ 10 KP8A, Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4299 | Hà Xuân Chiến          | 18-10-80            | 025070459 | 11/12/1 Tổ 11 KP8A         | Xe ôm                                  | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4300 | Lê Hân Chiến           | 22-03-70            | 270794947 | 33/2 Tổ 5 KP8A             | Bốc xếp, bốc vác                       | Cửa hàng gạo Nhu Luyến, Hồ Nai   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4301 | Phạm Văn Cường         | 01-01-79            | 381425509 | 453/2 tổ 4 KP8A            | bốc vác                                | khu phố 2 Tân Hòa                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc             | Địa điểm làm việc                                 | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4302 | Quách Thị Chin         | 08-07-80            | 271645025 | 535F2 Tổ 18 KP8A           | Công nhân tiệm billiards                 | 2/33Hẻm 573 KP6 P. Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4303 | Lê Minh Chúc           | 07-05-68            | 272563555 | 561A Tổ 20 KP8A            | Thợ xây                                  | Khu vực phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4304 | Nguyễn Hoàng Thuý Diễm | 04-08-72            | 271073310 | 454/2 tổ 15 KP8A           | thợ may quần áo tại nhà                  | 451C/2 tổ 15 KP8A                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4305 | Mai Thị Ngọc Diễm      | 06/05/2000          | 272769783 | 495/2 tổ 19 KP8A           | Bán trà sữa                              | 10B/4 Nguyễn Ái Quốc, Hồ Nai (Quán trà sữa Venho) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4306 | Nguyễn Thiê Thu Diễm   | 09-04-97            | 272561539 | 43A/1 Tổ 3 KP8A            | Thợ may làm thuê                         | kp10 phường hồ nai                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4307 | Đào Hồng Diệp          | 10-08-99            | 276071227 | 574/2 Tổ 20 KP8A           | Làm thuê tại chợ Tân Biên (bán rau thuê) | Chợ Tân Biên                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4308 | Dương Thị Diệu         | 01-01-86            | 385570707 | 234/2 tổ 10 KP8A           | Bán Vé số                                | KP8A Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4309 | Vũ Thị Ngọc Dung       | 06-01-75            | 271158455 | 16/2 Tổ 5 KP8A             | Bán cơm dạo                              | Quốc lộ 1, xã Hồ Nai 3, Trảng Bom                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4310 | Trần Thị Dung          | 24-01-85            | 184104065 | 513/2 tổ 17 KP8A           | Phụ hồ                                   | Khu vực phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4311 | Nguyễn Thị Thuý Dung   | 16-07-81            | 272449628 | Lô K62, Khu TĐC Tổ 21 KP8A | Thợ may                                  | Lô K62, Khu TĐC Tổ 21 KP8A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4312 | Nguyễn Văn Chiến       | 06-07-98            | 272661911 | 310A/2 Tổ 12 KP8A          | Phục vụ nhà hàng                         | 1096 Phạm Văn Thuận Biên Hòa                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4313 | Nguyễn Quốc Dũng       | 01-01-79            | 271691523 | 72/2 Tổ 6 KP8A             | Vận chuyển hàng hóa (chủ rau)            | Khu vực P. Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4314 | Bùi Đức Dũng           | 30/04/1975          | 271157294 | 32/2 tổ 1 KP8A             | Lái xe thuê                              | Tổ 1 KP8A Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4315 | Lê Công Duy            | 26-08-86            | 250588942 | 545G/2 Tổ 18 KP8A          | Lái xe thuê                              | Khu vực P. Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4316 | Nguyễn Ngọc Duy        | 26-05-73            | 271067516 | 128A/2 Tổ 8 KP8A           | Chạy xe ôm                               | Khu vực P. Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc                | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4317 | Phạm Hoàng Khương Duy | 26-11-76            | 271242435 | 21/2 Tổ 6 KP8A             | Chạy xe ôm                                  | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4318 | Đỗ Thị Thủy Duyên     | 21-04-99            | 272649686 | 55/2 tổ 13 KP8A            | lao động giúp việc gia đình (bán sách thuê) | 145/5 KP2 phường Tân Biên - BH - ĐN | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4319 | Đào Ngọc Duyệt        | 13-04-80            | 271589165 | 549D/2 Tổ 20 KP8A          | Phụ hồ                                      | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4320 | Phạm Thị Dược         | 1968                | 272662316 | 575/2 tổ 20 KP8A           | Bán rau                                     | Phường Trảng Dài                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4321 | Vũ Đức Dương          | 09-09-97            | 272648770 | 11/15/5 Tổ 6 KP8A          | Bốc vác                                     | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4322 | Nguyễn Ta Đa          | 27-05-69            | 270701059 | 538/2B Tổ 18 KP8A          | Vác nhựa                                    | DNTN Doan Phước Thịnh               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4323 | Trần Minh Dài         | 15-07-79            | 271323774 | 23/34/2 Tổ 3 KP8A          | Thợ xây làm thuê                            | Thành phố biên hòa                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4324 | Lý Thị Trúc Đào       | 21-04-02            | 385833684 | Tổ 16 KP8A                 | Bán vé số dạo                               | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4325 | Nguyễn Anh Đảo        | 01-04-76            | 271262568 | 29A/1 Tổ 2 KP8A            | Phụ xe                                      | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4326 | Trần Hải Đăng         | 23-10-83            | 271936439 | 299/2 Tổ 12 KP8A           | Thợ xây                                     | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4327 | Đặng Văn Đen          | 1972                | 385787859 | 452/2 tổ 4 KP8A            | bốc vác                                     | phụ phố 3 phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4328 | Trần Văn Độ           | 15-05-89            | 272649857 | 191D/2 KP8A                | bán vé số                                   | khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4329 | Nguyễn Văn Đoàn       | 07-07-47            | 250215621 | 2/48 khu phố 8A            | thợ may                                     | khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4330 | Nguyễn Bá Đoàn        | 26-07-76            | 272536355 | Lô K25 Tổ 21 KP8A          | Phụ Hồ                                      | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4331 | Phạm Văn Đồng         | 24-06-66            | 270393331 | 226/2 Tổ 10 KP8A           | Bán hàng rong (Bán bánh mì)                 | KP2, P. Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc       | Địa điểm làm việc                                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4332 | Phạm Hoài Đức     | 12-08-83            | 271498665    | 307/2/D Tổ 12 KP8A         | Bác vắc                            | KP3, P. Tân Biên (vua đầu)                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4333 | Lê Hữu Đức        | 14-08-72            | 035072004318 | 18B/2 Tổ 5 KP8A            | Sửa chữa điện cơ                   | 18B/2 Tổ 5 KP8A, Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4334 | Nguyễn Văn Đường  | 1978                | 272661230    | 469A/2 Tổ 16 KP8A          | Bác vắc                            | KP8A P.Tân Biên                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4335 | Nguyễn Thị Dân Em | 06-04-66            | 350671445    | 105/19/27 Tổ 11 KP8A       | Phụ hồ                             | Khu vực phường Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4336 | Nguyễn Thị Em     | 1977                | 385828883    | 453/2 tổ 4 KP8A            | giúp việc nhà dọn dẹp nhà cửa      | khu phố 2 Tân Hòa                                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4337 | Bùi Kiên Giang    | 26-06-96            | 371745320    | tổ 13, KP8A                | tài xế lái xe tải thuê             | 69 Ngõ Chi Quốc, p Phú Cường TP Thủ Dầu Một, Bình Dương | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4338 | Đào Văn Giang     | 03-01-87            | 271961286    | 574/2 tổ 20 KP8A           | Bác vắc                            | Khu vực phường Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4339 | Đoàn Thị Thu Hà   | 06-09-75            | 272311495    | 538/2 Tổ 18 KP8A           | Thợ may gia đình                   | 538/2 Tổ 18 KP8A, Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4340 | Hùng Thanh Hà     | 05-06-86            | 271919117    | 105/39/52 Tổ 12 KP8A       | Bác vắc                            | Khu vực Phường Long Bình                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4341 | Lê Thị Ngọc Hà    | 15-09-80            | 271358586    | 57/2 Tổ 6 KP8A             | Giúp việc gia đình (làm bánh thuê) | 57B/2 KP8A, Tân Biên                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4342 | Vũ Ngọc Hải       | 01-12-69            | 270915923    | 71C Tổ 6 KP8A              | Chạy xe ôm                         | Tư Nhân Lái xe chở hàng                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4343 | Hoàng Duy Hải     | 20-08-82            | 271444074    | H30/2/2 Tổ 14 KP8A         | Phụ hồ                             | Khu vực phường Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4344 | Vũ Thanh Hải      | 1973                | 340770017    | 7/1 Tổ 2 KP8A              | Phụ hồ                             | Khu vực phường Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4345 | Bùi Thanh Hải     | 1969                | 370642064    | tổ 13 khu phố 8A tổ 13     | phụ hồ (làm thuê)                  | phụ hồ Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4346 | Nguyễn Thị Hải    | 10-11-81            | 276129872    | 59D/1 tổ 4 KP8A            | bán quần áo rong                   | Khu vực phường Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc                | Địa điểm làm việc                              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4347 | Hoàng Hữu Hải        | 24-10-86            | 272156969    | 302/2 Tổ 12 KP8A           | Thợ hồ                                      | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4348 | Trần Mỹ Hạnh         | 04-06-84            | 272884358    | 535C/2 Tổ 16 KP8A          | Máy gia đình                                | 535C/2 Tổ 16 KP8A, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4349 | Nguyễn Thị Ngọc Hạnh | 27-07-90            | 272089081    | 128/2 Tổ 8 KP8A            | Bán vé số dạo                               | Khu vực P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4350 | Trần Thị Hồng Hạnh   | 20-03-96            | 272551288    | 2/47 Tổ 5 KP8A             | Phụ bán quán trà sữa Zen                    | 63A/5 Nguyễn Ái Quốc, KP2, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4351 | Lê Thị Hồng Hạnh     | 03-08-90            | 271961271    | 56/2 tổ 13 KP8A            | lao động giúp việc gia đình (làm bánh thêm) | 57B/2 KP8A phường Tân Biên - BH - ĐN           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4352 | Lại Thị Bảo Hạnh     | 04-01-90            | 272119654    | 37B/1 tổ 2 KP8A            | bán nước giải khát                          | khu vực công viên 30-4                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4353 | Hồ Thị Mỹ Hạnh       | 20-05-71            | 270915764    | 325G/2 Tổ 12 KP8A          | Bán bánh kẹo                                | Quanh các trường học tại phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4354 | Đoàn Thị Lệ Hằng     | 03-11-94            | 272345505    | 538/2 Tổ 16 KP8A           | Thợ phụ gói dầu                             | SPA ELLIE KIM 19/4 KP7 P.Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4355 | Trần Thị Thu Hằng    | 08-03-00            | 272815901    | 191E/2 Tổ 8 KP8A           | Bán bánh dạo                                | Khu vực P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4356 | Nguyễn Thị Cẩm Hằng  | 14/01/1986          | 271740291    | 92 Tổ 2 KP8A               | Bán xôi                                     | Khu vực P.Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4357 | Lại Thu Hằng         | 01-01-90            | 271946395    | 70/2 tổ 2 KP8A             | spa - massage                               | LYS Beauty SPA (3/21 Nguyễn Ái Quốc - BH - ĐN) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4358 | Trần Thị Hằng        | 03-12-60            | 036160001757 | 524/2 tổ 17 KP8A           | Bán cơm                                     | 481 Xa lộ Hà Nội KP5B Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4359 | Vũ Thị Thủy Hằng     | 23-12-63            | 270662691    | 154 Tổ 21 KP8A             | Nghề May                                    | 154 Tổ 21 KP8A, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4360 | Vũ Văn Hậu           | 18/07/1969          | 033069004812 | 548/2 tổ 19 KP8A           | Bán rau lẻ đường                            | Khu vực chợ Tam Hiệp                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4361 | Hoàng Thị Hiền       | 03-09-71            | 272623269    | 208/2 Tổ 20 kp8a           | Bán cơm                                     | Tổ 6 KP8A, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4362 | Bùi Duy Hiên         | 23-08-69            | 27085211     | Tổ 17 KP8A                 | Lái xe thuê                  | 25/7B KP9 Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4363 | Chau Quang Hiếu      | 28-01-69            | 270805094    | 305A/2 Tổ 12 KP8A          | Tài xế xe khách (làm thuê)   | 21/2/2, KP4, phường Tam Hiệp        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4364 | Trương Minh Hiếu     | 1987                | 365715115    | 341/2 tổ 13 KP8A           | thợ xây (làm thuê)           | thợ xây Khu vực phường Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4365 | Hà Thanh Hiếu        | 10-09-89            | 151951932    | 420b/2 tổ 15 KP8A          | Hàn cửa sắt phục vụ xây dựng | Làm tại nhà KP8A Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4366 | Nguyễn Minh Hiếu     | 15-12-92            | 272334345    | 202/2 Tổ 8 KP8A            | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4367 | Nguyễn Thị Hoa       | 05-12-79            | 271313785    | 92/8/31 Tổ 2 KP8A          | Bàn chờ thuê                 | Chợ Đông Hòa, huyện Thống Nhất      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4368 | Trương Thị Hoa       | 1978                | 351618985    | 310B/2 Tổ 12 KP8A          | Làm thuê giúp việc gia đình  | Tổ 1, KP9, Tân Hòa                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4369 | Thái Minh Hòa        | 17-11-94            | 225654990    | 2/28 tổ 4 KP8A             | bốc vác gỗ                   | khu vực phường Tân Hòa - Biên Hòa   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4370 | Nguyễn Đức Hòa       | 05-07-00            | 272869427    | 280B/2 Tổ 11 KP8A          | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4371 | Lê Huy Hoàn          | 28-12-89            | 272089190    | 505a/2 tổ 17 KP8A          | Khoan giếng thuê             | Không có định (khu vực Tân Biên)    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4372 | Trần Đình Hoàn       | 12-07-92            | 272155733    | 91C/1 Tổ 3 KP8A            | bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4373 | Phan Văn Hoàn        | 12-02-82            | 272765165    | 105/181/9 Tổ 16 KP8A       | Bốc vác gỗ                   | Khu vực Tân Hòa                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4374 | Nguyễn Văn Bảo Hoàng | 23-07-76            | 271241234    | 348H/2 Tổ 12 KP8A          | Bán hàng ăn(bán cháo)        | Khu vực phường Tân Biên P. Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4375 | Nguyễn Thị Gái       | 16/05/1970          | 038170002635 | 355/2 tổ 13 KP8A           | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4376 | Nguyễn Thái Hoàng    | 1980                | 271415458    | 194C/2 khu phố 8A          | xe ôm                        | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú  | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|-----------|-----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4377 | Phạm Minh Hoàng   | 11-11-60            | 270392678 | 106/1 tổ 2 KP8A             | phụ hồ                       | khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4378 | Trương Văn Hoàng  | 08-09-59            | 272169183 | 105/39/54 Tổ 12 KP8A        | Nấu rượu                     | 105/39/54 Tổ 12 KP8A, Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4379 | Nguyễn Thị Hòa    | 05-02-62            | 272155706 | 313/2 Tổ 12 KP8A            | Bán xôi                      | Khu phố 8A Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4380 | Dong Kiek Y Hoi   | 13-01-00            | 251329622 | 355/2 tổ 13 KP8A            | phụ hồ (làm thuê)            | phụ hồ phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4381 | Đỗ Mạnh Hồng      | 05-03-67            | 272800865 | 540A/2 Tổ 18 KP8A           | Bốc vác                      | phụ hồ phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4382 | Khất Thị Hồng     | 20-10-54            | 270389659 | 355/2 KP8A tổ 13            | phụ hồ (làm thuê)            | phụ hồ Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4383 | Nguyễn Đình Huân  | 10-04-89            | 272089138 | 419/2 tổ 4 KP8A             | làm phụ hồ (làm thuê)        | Khu vực phường Tân Biên (khu vực phường Tân Hòa) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4384 | Nguyễn Văn Huân   | 15/02/1973          | 271586939 | 439/2 Khu phố 8A, Tân Biên  | Chạy xe ba gác               | khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4385 | Lê Đình Huân      | 10-11-96            | 272623270 | 208/2 Tổ 8 KP8A             | Bốc vác                      | Xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4386 | Trần Thị Hải      | 01-01-62            | 162212136 | 524/2 tổ 17 KP8A            | Bán cơm                      | 481 Xã lộ Hà Nội KP5B Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4387 | Phạm Văn Hùng     | 20-10-86            | 017220601 | 470/2 Tổ 16 KP8A            | Bốc xếp                      | KP8A P.Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4388 | Mai Phú Hùng      | 11-01-85            | 271740401 | 321/2 Tổ 12 KP8A            | Thợ xây                      | Khu Vực Trảng Dài                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4389 | Nguyễn Thanh Hùng | 02-02-86            | 363540283 | 310A Tổ 12 KP8A             | Làm miễn                     | 471/2 KP8A, Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4390 | Nguyễn Thị Hòa    | 1965                | 270486466 | 293/2 Tổ 12 KP8A            | Đan lát ghế nhựa             | 293/2 Tổ 12 KP8A, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4391 | Trần Khánh Hùng   | 11/12/1965          | 271344130 | 28 Nguyễn Ái Quốc tổ 1 KP8A | Sửa chữa điện cơ             | Tổ 1 KP8A Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                    | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4392 | Bùi Văn Hùng           | 30-05-76            | 271384398    | 83a/1 Tổ 3 KP8A            | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4393 | Phạm Văn Hùng          | 10-01-72            | 074072000171 | 434k/2 KP8A                | Bắc vác                      | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4394 | Vũ Văn Huy             | 06-06-71            | 271594266    | 192A/2 Tổ 5 KP8A           | Thợ xây                      | Khu vực Biên Hòa                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4395 | Nguyễn Ngọc Huy        | 18-02-94            | 272298488    | 61 tổ 21 KP8A              | Thợ sửa chữa điện tử         | 289/3 KP8B Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4396 | Phạm Hữu Huỳnh         | 1991                | 385414958    | 341/2 tổ 13 KP8A           | phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên (p Tân Biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4397 | Nguyễn Văn Hưng        | 17-06-67            | 271854374    | 307A/2 Tổ 12 KP8A          | Thợ xây                      | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4398 | Quách Đình Hưng        | 12-08-81            | 023684786    | 82/1 Tổ 3 KP8A             | cắt tóc                      | 82/1 Tổ 3 KP8A, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4399 | Trần Hữu Vương         | 20-1-85             | 271711460    | 86B/2 Tổ 6 KP8A            | Phụ hồ                       | P. Tân Hòa                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4400 | Phạm Thị Thu Hương     | 30-08-56            | 270389901    | 50/1 Tổ 2 KP8A             | Thợ may                      | 50/1 Tổ 2 KP8A, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4401 | Nguyễn Thị Thiên Hương | 09-09-97            | 272569634    | 300/2 Tổ 12 KP8A           | Nhân viên phục vụ trà sữa    | 248 Phan Trung, Tân Mai, BH          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4402 | Quách Thị Thanh Hương  | 09-11-82            | 272718107    | 82/1 Tổ 3 KP8A             | Bàn bún                      | 82/1 Tổ 3 KP8A, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4403 | Hoàng Thị Hương        | 01-07-71            | 272334362    | 566A/2 Tổ 20 KP8A          | Bán bún, bún thịt            | 95/3 KP8B Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4404 | Lê Hoàng Phương Kiệt   | 06-08-91            | 272237049    | 57B/2 tổ 13 KP8A           | chạy xe ôm không có định     | công viên 30/4 phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4405 | Trần Thị Mộng Kiều     | 01-06-01            | 272888786    | 151/2 Tổ 8 KP8A            | cá viên chiến                | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4406 | Vũ Văn Kỳ              | 01-01-65            | 161528571    | 549e/2 tổ 20 KP8A          | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc   | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|--------------|----------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4407 | Vũ Công Kha        | 29-04-68            | 151268911    | 270/2 Tổ 11 KP8A           | Lái xe chở khách hàng xanh- bh | hàng xanh - biên hòa                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4408 | Bùi Cao Khai       | 20-02-73            | 272179066    | 92/30 tổ 2 KP8A            | phụ hồ                         | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4409 | Hoàng Minh Khai    | 02-05-82            | 271668405    | 566C/2 tổ 20 kp8a          | Phụ hồ                         | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4410 | Bùi Đức An Khang   | 01-09-98            | 272766945    | 92/22/2 Tổ 2 KP8A          | Phụ hồ                         | Khu vực TP.Biên Hòa                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4411 | Nguyễn Duy Khang   | 28/10/1987          | 092087005024 | Lô E Tổ 11 KP8A            | Bốc Vác gỗ                     | Áp Lộ Đức Hồ nai                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4412 | Phạm Duy Khanh     | 07-11-80            | 271358462    | 61/2 Tổ 6 KP8A             | Phụ hồ                         | Khu vực phường Tân Biên P.Trang Dài | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4413 | Phạm Ngọc Khánh    | 18/12/1965          | 270014158    | 286/2 KP8A                 | Phụ hồ                         | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4414 | Lê Tuấn Khanh      | 23-12-89            | 271881634    | 389/2 tổ 15 KP8A           | bán cơm                        | 389/2 tổ 15 KP8A, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4415 | Nguyễn Văn Khanh   | 1970                | 270800175    | 453/2 tổ 15 KP8A           | thợ may tại nhà                | 453/2 tổ 15 KP8A, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4416 | Đỗ Thị Khấn        | 12-08-60            | 272637851    | 105/208 Tổ 16 KP8A         | Buôn bán nhỏ lẻ (bán rau đậu)  | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4417 | Trần Thị Khen      | 07/01/1957          | 270389601    | 92/8/39 Tổ 2 KP8A          | Bán khoai                      | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4418 | Trần Đình Khiêm    | 24-05-95            | 272486070    | 194B/2 Tổ 8 KP8A           | Shipper giao hàng              | Bưu cục viettjetel tân biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4419 | Nguyễn Hoàng Khiêm | 17-12-93            | 272271550    | Lô J10 KP8A                | Phụ hồ                         | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4420 | Nguyễn Anh Khoa    | 03-07-84            | 271548771    | 175/55 Tổ 12 KP8A          | Lái xe thuê                    | Nội thất Mai Hoa (Tân Hòa)          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4421 | Dương Hương Lan    | 03-06-01            | 07530100928  | 460C/2 Tổ 16 KP8A          | Bán quần áo thuê               | Hồ Nai 3 Trảng Bom                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                                     | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4422 | Nguyễn Thị Thu Lan    | 06-01-84            | 271548838    | 352/2 Tổ 12 KP8A           | Bán cà phê                   | 352/2 Tổ 12 KP8A, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4423 | Nguyễn Văn Hoàng      | 08-12-01            | 030201006700 | 467/2 Tổ 16 KP8A           | Lao động giúp việc gia đình  | Tổ 16 KP8A, Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4424 | Nguyễn Thị Huệ        | 1974                | 385741094    | 453/2 tổ 4 KP8A            | bán xôi dạo                  | Khu vực phường Tân Biên (tủ phường Tân Biên)          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4425 | Nguyễn Thị Thủy Lam   | 08-12-70            | 270914317    | 32/7 tổ 3 KP8A             | Bán Cà khô lê đường          | Khu vực chợ nhỏ công viên 30-4 phường Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4426 | Nguyễn Xuân Tiến Lang | 23-12-88            | 271814916    | 234/2 tổ 10 KP8A           | Chạy xe ôm                   | KP8A Tân Biên                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4427 | Đỗ Thị Lành           | 01-08-83            | 037183010485 | 36A/1 Tổ 2 KP8A            | Bán nước giải khát           | Dền Martin, Tân Hòa                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4428 | Lê Thị Lành           | 20/05/1988          | 037188000292 | 105/223/17 tổ 19 KP8A      | Bán Vé số                    | Khu vực TP Biên Hòa                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4429 | Lê Văn Lâm            | 01-01-89            | 272795941    | 299/2 Tổ 12 KP8A           | Bốc vác                      | Khu vực Phường Long Bình                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4430 | Nguyễn Văn Lâm        | 25-09-69            | 270751957    | tổ J56 Tổ 21 KP8A          | Làm Bàn                      | tổ J56 Tổ 21 KP8A, Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4431 | Lê Thị Lẫy            | 28-09-81            | 037181004762 | 457C/2 Tổ 16 KP8A          | Thợ may                      | 457C/2 KP8A, Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4432 | Trần Thị Lệ           | 07-10-98            | 272678492    | 191D/2 KP8A                | bán vé số                    | khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4433 | Nguyễn Thanh Li       | 10-02-85            | 271757615    | 139/2 Tổ 10 KP8A           | Thợ phụ điện lạnh            | Điện lạnh Anh Khôi, KP8A, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4434 | Nguyễn Thị Liên       | 15-08-83            | 121842463    | 478/2 Tổ 16 KP8A           | Làm bánh thuê                | 478/2 Tổ 16 KP8A, Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4435 | Lê Thị Liên           | 02-03-58            | 270486798    | 105/3/98 Tổ 12 KP8A        | Phu việc bán hàng            | Cửa Hàng Đức Tuyền ( tổ 3 ấp 3 Xã Vĩnh Tân, Vĩnh Cửu) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4436 | Hồ Thị Kim Liên       | 06/11/1973          | 272279956    | 548/2 tổ 19 KP8A           | Bán rau lê đường             | Khu vực chợ Tam Hiệp                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc          | Địa điểm làm việc                     | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4437 | Nguyễn Thị Liên      | 1970                | 272708415 | 531A/2 Tổ 16 KP8A          | Bán rau                               | Chợ Gia Viên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4438 | Trương Thị Hồng Linh | 21-11-82            | 271691110 | 73/2 Tổ 6 KP8A             | Bán hàng ăn và giao đồ ăn             | Khu vực P. Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4439 | Đào Thị Mỹ Linh      | 25-04-96            | 272661076 | 480/2 Tổ 16 KP8A           | Giáo viên Nầm non (không HDLĐ)        | Mẫu giáo Phước Phụng                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4440 | Đinh Bộ Lĩnh         | 1972                | 385777274 | 453/2 tổ 4 KP8A            | bốc vác                               | xã Hồ Nai 1 (Trảng Bom)               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4441 | Mạc Thị Loan         | 1969                | 370733134 | 20H/2 Tổ 5 KP8A            | Phụ hồ                                | Khu vực Biên Hòa                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4442 | Hà Thị Kim Loan      | 06-08-57            | 271812144 | 185/2 Tổ 10 KP8A           | Bán bún riêu                          | 185/2 Tổ 10 KP8A, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4443 | Đinh Thị Bích Loan   | 1971                | 371588548 | tổ 13 KP8A tổ 13           | phụ hồ (làm thuê)                     | phụ hồ Khu vực phường Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4444 | Tạ Thị Loan          | 04-09-92            | 164439450 | 524/2 tổ 17 KP8A           | Bán cơm                               | 481 Xa lộ Hà Nội KP5B Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4445 | Hoàng Văn Hùng       | 20-10-63            | 020803185 | 302/2 Tổ 12 KP8A           | Thợ hồ                                | Khu vực phường Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4446 | Nguyễn Thị Kim Loan  | 11-08-81            | 271477502 | 518B/2 Tổ 17 KP8A          | thợ may gia đình                      | 280 Nguyễn ái quốc Phường hồ Nai      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4447 | Đào Duy Long         | 14-01-87            | 271990351 | 2/28 Tổ 5 KP8A             | Phụ hồ                                | Khu vực phường Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4448 | Trần Thị Lan         | 28-01-63            | 270400349 | 23A/2 tổ 13 KP8A           | giúp việc gia đình (phụ bán bún thuê) | KP10 phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4449 | Nguyễn Thị Lan       | 02-06-78            | 272419406 | 577A/2 Tổ 20 KP8A          | Thợ may                               | 577A/2 Tổ 20 KP8A, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4450 | Trần Thị Kim Loan    | 14-06-79            | 271353766 | 453/2 tổ 15 KP8A           | thợ may quần áo tại nhà               | 453/2 tổ 15 KP8A, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4451 | Lê Ngọc Long         | 21-01-87            | 271940362 | 56/2 tổ 13 KP8A            | lao động giúp việc gia đình           | 57B/2 KP 8A phường Tân Biên - BH - DN | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú     | Công việc trước khi mất việc      | Địa điểm làm việc                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|--------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4452 | Chu Quốc Long         | 05-10-64            | 270387354 | 59D/1 tổ 4 KP8A                | làm sơn nước và điện nước         | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4453 | Trần Nguyễn Ngọc Long | 22-07-79            | 271380641 | 299/2 Tổ 12 KP8A               | Bác vắc                           | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4454 | Lưu Văn Long          | 09/06/1988          | 272201717 | 487a/2 tổ 19 KP8A              | Bán vịt quay (bán thuê)           | KP7 Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4455 | Bùi Quang Lộc         | 12-08-73            | 271059010 | 92/22/4 Tổ 2 KP8A              | Thợ hồ                            | Khu vực P. Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4456 | Nguyễn Văn Đông       | 1996                | 125782639 | 192/2 KP8A                     | bán vé số                         | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4457 | Võ Hữu Lợi            | 08-08-88            | 362357159 | 563/2 Tổ 20 KP8A               | Thu gom rác                       | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4458 | Nguyễn Văn Luân       | 02-03-00            | 272760875 | Lô 162, 53 Tổ 21 KP8A          | Phu hồ                            | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4459 | Nguyễn Quốc Luật      | 18-06-77            | 271777833 | 285/3 tổ 20 KP8A               | Bác vắc                           | Phường Tân Hòa                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4460 | Nguyễn Văn Lung       | 01-01-66            | 272885111 | Lô 162, 53 Đường N7 Tổ 21 KP8A | Phu Hồ                            | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4461 | Vũ Thị Luyện          | 14-08-60            | 272286329 | 545D/2 Tổ 18 KP8A              | Buôn bán rau dao                  | Khu vực P. Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4462 | Nguyễn Thị Khánh Ly   | 09-02-92            | 272844918 | 183/2 Tổ 10 KP8A               | Làm tóc                           | 183/2 Tổ 10 KP8A, Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4463 | Trần Thị Mai          | 18-06-86            | 276058637 | 105/39/52 Tổ 12 KP8A           | Bán nước mía                      | KP8A Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4464 | Trần Thị Kim Loan     | 10-04-62            | 270401545 | 192C/2 Tổ 8 KP8A               | bán hành tỏi rong                 | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4465 | Huyền Thị Mai         | 16-01-77            | 272372777 | 37/2 tổ 13 KP8A                | buôn bán hàng ăn (bán xèo và heo) | trước nhà (thèm phở rô Tân Biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4466 | Võ Thanh Mai          | 09/08/1980          | 272680593 | 392a/2 tổ 13 KP8A              | Bán rau dao                       | Khu vực phường Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc     | Địa điểm làm việc                 | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|----------------------------------|-----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4467 | Vũ Thị Mai           | 13-02-65            | 270703921    | 32/27 Tổ 3 KP8A            | Giúp việc gia đình               | Cửa hàng nút sôp lê KP8A Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4468 | Đàm Hùng Mạnh        | 1980                | 271473782    | 348C/2 Tổ 12 KP8A          | Lái xe thuê                      | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4469 | Nguyễn Quang Minh    | 08-06-83            | 271498345    | Tổ 16 KP8A                 | Bán bún thịt nướng               | Tổ 18 KP8A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4470 | Nguyễn Văn Long      | 20-10-67            | 030067004830 | 467B/2 Tổ 16 KP8A          | Phụ bán cơm trưa                 | Tổ 16 KP8A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4471 | Nguyễn Nhật Minh     | 14-06-90            | 271965252    | 202/2 khu phố 8A           | phụ hồ                           | khu vực Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4472 | Lai Thị Mơ           | 15-02-82            | 371997832    | 105/23/67 Tổ 19 KP8A       | thợ may                          | 105/23/67 Tổ 19 KP8A, Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4473 | Hoàng Văn Mùi        | 20-07-57            | 270400398    | 430/2/3 Tổ 14 KP8A         | Phụ hồ                           | Khu vực P.Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4474 | Nguyễn Duy Nam       | 28-08-82            | 092082006343 | Nhà trọ 195/2 Tổ 8 KP8A    | Phụ hồ                           | Khu vực P.Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4475 | Nguyễn Văn Long      | 04-10-79            | 245061245    | 233A/2 Tổ 10 KP8A          | Thu gom phế liệu                 | KP8A Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4476 | Đặng Phương Nam      | 17-10-98            | 385810005    | 453/2 tổ 15 KP8A           | bóc vác                          | chợ Sắt (khu phố 5 Tân Biên)      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4477 | Hà Chi Niệm          | 1979                | 370861462    | tổ 13, KP8A                | thợ xây dựng (làm thuê)          | chợ Thánh Tâm                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4478 | Nguyễn Thị Cao Nương | 31-01-81            | 271415471    | 91/1 Tổ 3 KP8A             | nhân viên phục vụ nước giải khát | Phường Tân Hòa                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4479 | Phạm Thị Kim Nga     | 30-08-66            | 021448724    | 92/8/45 tổ 2 KP8A          | làm thuê ( cuốn miến)            | KP 1 - Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4480 | Phạm Thị Mai         | 04-07-57            | 271594290    | 27/2 Tổ 6 KP8A             | Bóc xếp                          | 27/2 KP8A P.Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4481 | Vũ Thị Nghi          | 06-05-92            | 381738403    | tổ 10 KP8A                 | Phụ Hồ                           | khu vực Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày, tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc            | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|----------------------|-----------|----------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4482 | Lê Thanh Nghị        | 02-01-81             | 271703202 | 461/2 tổ 15 KP8A           | Bán buôn ăn sáng                        | 461/2 tổ 15 KP8A, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4483 | Thị Ngọc             | 1989                 | 271851584 | 348B/2 Tổ 12 KP8A          | Bán rong (bùn xôi)                      | Công bệnh viện Thống Nhất           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4484 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc | 25-06-99             | 272726216 | 61 tổ 21 KP8A              | Lao động giúp việc gia đình             | Lao động giúp việc gia đình         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4485 | Lê Xuân Nguyễn       | 28-07-80             | 271712037 | 230/2 Tổ 10 KP8A           | Thợ hồ                                  | KP8A Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4486 | Phạm Trọng Nguyễn    | 03/12/1977           | 271323539 | 92 Tổ 2 KP8A               | Sửa chữa điện cơ                        | 92 Tổ 2 KP8A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4487 | Phạm Thị Lê Nguyễn   | 1976                 | 271158939 | 120/2 khu phố 8A           | thợ cắt tóc                             | Khu vực phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4488 | Nguyễn Thị Nhanh     | 1972                 | 385492288 | 453/2 tổ 15 KP8A           | Lao động giúp việc gia đình (cuốn miến) | khu phố 2 phường Tân hòa            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4489 | Nguyễn Văn Nhân      | 1961                 | 272123121 | 545D/2 Tổ 18 KP8A          | Phụ hồ                                  | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4490 | Bùi Văn Nhân         | 25-11-82             | 113607647 | 455A/2 Tổ 16 KP8A          | Bán hàng rong (bán quần áo)             | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4491 | Đặng Hữu Nhân        | 1982                 | 370904101 | 360B/2 tổ 13 KP8A          | lao động tự do (phụ hồ)                 | Bình Dương                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4492 | Nguyễn Thị Nhật      | 1974                 | 271117615 | 55/2 Tổ 6 KP8A             | Phụ hồ                                  | Khu vực phường Tân Biên P. Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4493 | Nguyễn Minh Nhật     | 12-09-89             | 272319865 | 50/1 Tổ 2 KP8A             | Phụ nấu ăn                              | Dịch vụ Cafe Phương, KP9, ăn Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4494 | Bùi Thị Nhiễm        | 15-12-56             | 366524828 | 191/2 Tổ 9 KP8A            | Bán vé số dạo                           | Khu vực P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4495 | Phạm thiê Nho        | 02-05-80             | 272717930 | 498 Tổ 19 KP8a             | Bốc vác                                 | Khu vực Phường tân hòa              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4496 | Phạm Thị Tuyết Nhung | 29-04-74             | 271065984 | 71B/2 Tổ 6 KP8A            | Buôn bán nhỏ lẻ(bán trái cây)           | Chợ An Chu Ngã ba Trĩ An            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc     | Địa điểm làm việc                               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4497 | Vũ Thị Hồng Nhung     | 24-02-00            | 272857425 | 105/223/85 tổ 17 KP8A      | Nhân Viên Phục vụ buồng bê đồ ăn | Nhà hàng Nhà Viên Quán (Bùn Long)               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4498 | Nguyễn Văn Nhường     | 15-07-69            | 272677267 | 159 Tổ 21 KP8A             | Thợ Xây làm thuê                 | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4499 | Trần Tư Oai           | 16-12-72            | 270982982 | 357C/2 tổ 13 KP8A          | thợ xây (làm thuê)               | thợ xây phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4500 | Dương Thị Kim Oanh    | 20/4/2004           | 276029952 | Tổ 11 KP8A                 | Phụ quán cà phê                  | Cà phê Như Quỳnh (đối diện bệnh viện Thánh Tâm) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4501 | Nguyễn Thị Oanh       | 07-11-88            | 272583873 | 569A/2 Tổ 20 KP8A          | Phụ bán bún bò                   | Lô K50 khu tái định cư Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4502 | Phạm Thị Oanh         | 28-10-91            | 272601831 | 566/2 Tổ 20 KP8A           | Bán rau                          | khu vực Đại lộ                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4503 | Nguyễn Thị Hoàng Oanh | 26-04-81            | 271514459 | Lô K25 Tổ 21 KP8A          | Phụ Quán Ăn                      | phường Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4504 | Lê Thị Phích          | 1975                | 351368099 | 341/2 tổ 13 KP8A           | phụ hồ (làm thuê)                | Khu vực phường Tân Biên (p Tân Biên)            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4505 | Ngô Hồng Phong        | 09-09-90            | 385553826 | 306 B2 Tổ 12 KP8A          | Làm bánh                         | KP8A Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4506 | Lê Văn Phú            | 1994                | 385656178 | 453/2 tổ 15 KP8A           | bóc vác                          | chợ Sắt ( phường Tân Biên)                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4507 | Lê Hoàng Minh         | 20-03-02            | 276012302 | 71B/2 Tổ 6 KP8A            | Lao động giúp việc gia đình      | Kim Oanh 2 X Hồ Nai 3                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4508 | Phạm Bá Phú           | 14-03-86            | 272041798 | 564E/2 Tổ 20 KP8A          | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4509 | Nguyễn Ngọc Phú       | 17-05-79            | 271340993 | 564D/2 Tổ 20 KP8A          | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4510 | Trần Văn Phú          | 10-04-84            | 251013290 | Lô J63 Tổ 21 KP8A          | Thợ Xây                          | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4511 | Phạm Hữu Phúc         | 01-01-91            | 271965295 | 55A/1 Tổ 2 KP8A            | Vận chuyển hàng hóa thuê         | KP10, Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4512 | Nguyễn Văn Nam         | 12-04-91            | 272646428 | 53/2 Tổ 18 KP8A            | Sửa chữa điện cơ             | Khu vực P. Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4513 | Nguyễn Kim Phụng       | 12-12-88            | 271885114 | 183/2 Tổ 10 KP8A           | Bán quán ăn dạo              | Tại chợ công viên 30/4                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4514 | Trần Thị Kim Phụng     | 28-02-79            | 271323452 | 192A/2 Tổ 5 KP8A           | Phu bán phố                  | 32/1 KP3 Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4515 | Bùi Văn Phụng          | 30-11-62            | 270389679 | 63/1 Tổ 2 KP8A             | Thợ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4516 | Trương Hữu Phước       | 05-11-96            | 362429605 | 234c/2 tổ 10 KP8A          | Bắc Vác                      | KP8A Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4517 | Nguyễn Thị Nga         | 16-12-73            | 141812693 | 467/2 Tổ 16 KP8A           | Phụ bán cơm trưa             | Tổ 16 KP8A, Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4518 | Dương Hữu Phước        | 26-04-01            | 272854535 | 572A/2 Tổ 20 KP8A          | Thợ Hồ Xây dựng              | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4519 | Vũ Đức Phương          | 07-04-81            | 271498906 | 52b/1 tổ 2 KP8A            | Bắc Vác                      | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4520 | Nguyễn Thanh Phong     | 25-12-71            | 270915865 | 280B/2 Tổ 11 KP8A          | Thợ Xây (làm thuê)           | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4521 | Trần Thị Thủy Phương   | 15-09-70            | 270794935 | 55/1 Tổ 2 KP8A             | Phu xe                       | Khu vực Tân Hòa                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4522 | Nguyễn Thị Ngọc Phương | 01-01-65            | 385659331 | 58C/1 tổ 2 KP8A            | phụ hồ                       | phụ khổ 4, phường Quang Vinh, TP Biên Hòa, ĐN | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4523 | Vũ Thị Minh Phương     | 01/06/2000          | 272815731 | 548/2 tổ 19 KP8A           | Phục Vụ quán ăn gia đình     | Lô B - 03 Khu TM Amata QL1A Long Bình         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4524 | Lê Thị Quý             | 08-07-56            | 270044939 | 2/28 Tổ 5 KP8A             | Lao động giúp việc gia đình  | Khu vực P. Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4525 | Nguyễn Văn Phúc        | 12/12/1965          | 270437106 | 112/2 Tổ 10 KP8A           | Thợ hồ                       | KP8A Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4526 | Trần Phú Quý           | 05/05/1986          | 272050724 | 299/2 Tổ 12 KP8A           | Phụ hồ                       | Phường Tân Hòa                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên                 | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                    | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4527 | Phạm Quả                  | 28-05-82            | 276032430    | K36 Tổ 21 KP8A             | Thợ Xây làm thuê             | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4528 | Vũ Thanh Quang            | 1970                | 270989843    | 71/2 Tổ 6 KP8A             | Buôn bán bánh kẹo            | Chợ Sặt P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4529 | Nguyễn Văn Quang          | 26-11-70            | 270805125    | 112/5 Tổ 10 KP8A           | Thợ hồ                       | KP8A Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4530 | Đỗ Hồng Quân              | 05-04-67            | 271999686    | 505/2 Tổ 19 KP8A           | thợ hồ                       | Thành phố biên hòa                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4531 | Nguyễn Thị Quấn           | 1961                | 272155705    | 314/2 Tổ 12 KP8A           | Mua ve chai                  | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4532 | Nguyễn Tài Quế            | 10-01-77            | 182135377    | tổ 17 KP8A                 | Bếp Vác                      | Chợ đêm Tân Biên - phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4533 | Quách Đình Quốc           | 27-11-92            | 272949901    | 556/2 Tổ 6 KP8A            | Phụ xe chở hàng              | X.Hồ Nai 3 Ấp Ngã Phúc Trảng Bom     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4534 | Vũ Thị Lệ Quyên           | 16-05-80            | 271668371    | 514/2 Tổ 17 KP8A           | Thợ may                      | 514/2 Tổ 17 KP8A, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4535 | Nguyễn Hoàng Phương Quyên | 22-01-85            | 271740322    | 280G/2 Tổ 11 KP8A          | Lao động Giúp Việc Nhà       | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4536 | Thị Quyên                 | 01-01-80            | 364257232    | 360B/2 KP8A tổ 13          | phụ hồ (phường Tân Biên)     | Tân Hòa, Tân Biên, Đồng Nai          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4537 | Trần Thị Quyết            | 01-01-69            | 272279932    | 503a/2 tổ 17 KP8A          | Làm vườn thuê                | Tại Phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4538 | Đặng Xuân Quỳnh           | 06-03-87            | 271936135    | 571A/2 Tổ 20 KP8A          | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4539 | Nguyễn Văn Rước           | 01-01-69            | 271395764    | 105/223/31 KP8A            | thợ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4540 | Trần Thanh Sang           | 12-07-83            | 056083000595 | 221/12 Tổ 10 KP8A          | Thợ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4541 | Nguyễn Thạch Sang         | 02-10-88            | 271989815    | 419/2 tổ 4 KP8A            | hàn extra sắt (làm thuê)     | Khu vực phường Tân Biên (p Tân Biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                               | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4542 | Nguyễn Văn Sang  | 1975                | 385301104    | 453/2 tổ 4 KP8A            | bốc vác                      | khu phố 3 Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4543 | Nguyễn Thị Sen   | 26-09-55            | 270400351    | 13C/2 tổ 5 KP8A            | Thợ may                      | 13C/2 Tổ 5 KP8A, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4544 | Nguyễn Hữu Phước | 20-06-91            | 272338403    | 12/2A Tổ 5 KP8A            | Lơ xe tải                    | Khu phố 8B TB                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4545 | Thạch Sét        | 01-01-64            | 385659242    | 58C/1 tổ 4 KP8A            | thợ hồ                       | khu phố 4 phường Quang Vinh, Biên Hòa, Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4546 | Lâm Văn Sơn      | 03-01-73            | 385241633    | Tổ 18 KP8A                 | Thợ xây dựng (thợ hồ)        | Khu vực Biên Hòa                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4547 | Vô Văn Sơn       | 1980                | 363856293    | 360/2 tổ 13 KP8A           | phụ hồ (làn thuê)            | Khu vực phường Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4548 | Đào Ngọc Sơn     | 22-09-84            | 271740314    | 574/2 tổ 20 kp8a           | Bốc vác                      | Cửa hàng Thiên Lộc (KP5B)                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4549 | Phạm Hữu Tài     | 03-07-02            | 272915276    | 460B/2 Tổ 16 KP8A          | Sửa chữa điện cơ             | 460B/2 Tổ 16 KP8A                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4550 | Nguyễn Xuân Tài  | 12-05-71            | 270921129    | 221/2 Tổ 10 KP8A           | Phụ hồ                       | KP8A Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4551 | Lê Hữu Tài       | 14-07-71            | 270914141    | 216 Tổ 5 KP8A              | Bốc vác                      | Công viên 30/4                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4552 | Phan Văn Tâm     | 27-12-84            | 034084000650 | 36A/1 Tổ 2 KP8A            | Bốc vác                      | Xuồng gỗ ( KP4 phường Tân Hòa)                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4553 | Trần Thị Thu Tâm | 06-03-75            | 271262570    | 92/40 tổ 4 KP8A            | phụ hồ                       | khu vực Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4554 | Nguyễn Thuận Tâm | 04-03-90            | 272151323    | 352/2 Tổ 12 KP8A           | Bán cà phê                   | 70/3 KP1 Tân Hòa                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4555 | Phạm Duy Tân     | 17-10-75            | 271117622    | 215/2 Tổ 10 KP8A           | Thợ may                      | KP8A Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4556 | Nguyễn Quang Tâm | 12-02-75            | 271138689    | 235C/2 Tổ 10 KP8A          | Thợ xây                      | KP8A Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú   | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                        | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------|--------------|------------------------------|------------------------------|------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4557 | Đàm Công Tân     | 01-01-56            | 271065237    | 320/2 Tổ 12 KP8A             | Tài xế (lái thuê)            | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4558 | Trần Việt Tân    | 10-01-89            | 261173689    | tổ 10 KP8A                   | Xây dựng ( thợ xây làm thuê) | Khu công nghiệp Hồ Nai 3                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4559 | Đoàn Viết Tế     | 10-07-82            | 034082004270 | 544B/2 Tổ 18 KP8A            | Thợ xây dựng ( sơn nước)     |                                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4560 | Vũ Thủy Tiên     | 23-05-97            | 272622834    | 105/45 Tổ 12 KP8A            | Thợ may                      | 105/45 Tổ 12 KP8A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4561 | Lương Văn Tiền   | 06-07-90            | 072090006715 | 495A/2 Tổ 19 KP8A            | Bốc vác                      | Khu vực P.Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4562 | Vũ Duy Tiến      | 16-08-72            | 271073263    | 454/2 tổ 15 KP8A             | thợ may quần áo tại nhà      | 454/2 tổ 15 KP8A, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4563 | Nguyễn Trung Tín | 09-02-93            | 276039705    | 295B/2 Tổ 12 KP8A            | Shipper                      | Khu vực phường Tân Biên (quanh Tân Biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4564 | Đinh Văn Phương  | 1977                | 385261643    | 453/2 tổ 4 KP8A              | bốc vác                      | khu phố 5 Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4565 | Trần Xuân Tinh   | 01-01-56            | 272409054    | 530/2 Tổ 18 KP8A             | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4566 | Nguyễn Văn Toán  | 08-03-77            | 151265297    | 105/19/57 Tổ 11 KP8A         | Thợ xây                      | KP8A Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4567 | Lê Đình Toán     | 04-12-18            | 270389841    | 397/2 tổ 15 KP8A             | bán nước mía                 | 397/2 tổ 15 KP8A, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4568 | Trần Nhật Tôn    | 02-08-85            | 272112736    | 245/4 Tổ 20 KP8A             | Bốc vác cấp                  | 92A/5 KP6 Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4569 | Phạm Văn Tới     | 03-10-67            | 272477957    | 307/2B Tổ 12 KP8A            | Làm chà giò thuê             | 118D/5 KP2 Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4570 | Vũ Trần Anh Tú   | 04-04-81            | 271415465    | 11/2 Tổ 5 KP8A               | Tài xế (lái xe thuê)         | Hợp tác xã Dịch vụ vận tải Đoàn Kết      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4571 | Nguyễn Văn Tú    | 1980                | 352584392    | 341/2 tổ 13 khu phố 8A tổ 13 | thợ hồ (làm thuê)            | Khu vực phường Tân Biên P.Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc     | Địa điểm làm việc                                 | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4572 | Trần Anh Tú           | 28-04-83            | 271548882 | 308A/2 Tổ 12 KP8A          | Làm lồng chim                    | 308A/2 Tổ 12 KP8A, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4573 | Lê Thanh Tú           | 10-04-86            | 271760059 | J86 Tổ 21 KP8A             | Thợ Mộc (làm vườn)               | phường Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4574 | Phạm Minh Tuấn        | 20-06-91            | 272239019 | 105/39/57/2 Tổ 12 KP8A     | Lơ xe                            | Khu vực phường Tân Biên trên địa bàn TP. Biên Hòa | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4575 | Đào Ngọc Tuấn         | 16-01-71            | 271849374 | 480/2 Tổ 16 KP8A           | Phụ hồ                           | Khu vực P. Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4576 | Phạm Anh Tuấn         | 18-06-70            | 270794932 | 2/2 Tổ 5 KP8A              | Thợ may                          | 2/2 Tổ 5 KP8A, Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4577 | Nguyễn Thanh Tuấn     | 12-09-78            | 023316405 | 355/2 KP8A tổ 13           | phụ hồ (làm thuê)                | phụ hồ Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4578 | Đỗ Thành Tuấn         | 10-11-97            | 272730275 | 92/8/35 tổ 13 KP8A         | vận chuyển hàng (lưu xe)         | khu vực phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4579 | Trần Công Tuấn        | 27-10-76            | 271747156 | 563/2 Tổ 20 KP8A           | Thợ gom rác                      | Phường Tân Hòa                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4580 | Hoàng Văn Tuấn        | 06/06/1992          | 132185475 | 105/23/17 tổ 19 KP8A       | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4581 | Nguyễn Văn Tuấn       | 20-12-02            | 272929008 | 577A/2 Tổ 20 KP8A          | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4582 | Nguyễn Xuân Tùng      | 22-12-74            | 271904373 | J50 Tổ 21 KP8A             | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4583 | Đỗ Thị Tuyền          | 06-03-62            | 270410049 | 28/1 Tổ 2 KP8A             | Thợ may                          | 28/1 Tổ 2 KP8A, Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4584 | Phạm Thị Thanh Tuyền  | 23-05-82            | 271498316 | 325H/2 Tổ 12 KP8A          | Giúp việc gia đình (lau dọn nhà) | KP3 Tân Biên                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4585 | Lê Hoàng Phương Tuyền | 20-07-89            | 271885354 | 57B/2 tổ 13 KP8A           | bác việc chợ đêm Tân Biên        | chợ đêm Tân Biên                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4586 | Huỳnh Trường Thái     | 01-01-82            | 381890625 | 470A/2 Tổ 16 KP8A          | Phụ hồ                           | Khu vực P. Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4587 | Nguyễn Thị Kim Phương | 04-06-71            | 270898606 | 518A/2 Tổ 19 KP8A          | Thợ may tại gia              | 518A/2 KP8A, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4588 | Nguyễn Đức Thái       | 11-06-69            | 280497350 | 57 Lô 60 Tổ 21 KP8A        | Thợ Xây ( làm thuê )         | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4589 | Hà Thanh Thanh        | 01-01-74            | 371547191 | 20H/2 Tổ 5 KP8A            | Phụ hồ                       | Khu vực Biên Hòa                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4590 | Trần Vũ Thiên Thanh   | 01-09-95            | 272486045 | 92/8/16 Tổ 2 KP8A          | Thợ may                      | 92/8/16 Tổ 2 KP8A, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4591 | Ngô Trung Thành       | 14-07-63            | 271344775 | 105/181/8 Tổ 16 KP8A       | Lái xe tự do                 | Khu vực Trảng Bom                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4592 | Phạm Thị Thành        | 30/04/1695          | 270703996 | 226/2 Tổ 10 KP8A           | Bán hàng rong (Bán bánh mì)  | KP2, P. Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4593 | Lưu Lý Thanh          | 26-08-84            | 285095702 | 2/28 Tổ 5 KP8A             | Phụ làm sắt                  | Tổ 30 KP4 Trảng Dài                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4594 | Lê Tuấn Thành         | 03-04-94            | 352317203 | 360B/2 khu phố 8A tổ 13    | phụ hồ (làm thuê)            | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4595 | Nguyễn Công Thành     | 20-04-67            | 271913216 | 105/39/67 Tổ 12 KP8A       | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4596 | Lê Toàn Thành         | 26-07-86            | 172952162 | 234/2 tổ 10 KP8A           | Chạy xe ôm                   | Khu vực công viên 30-4 phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4597 | Lê Thu Thảo           | 07-08-03            | 272866782 | 535A/2 Tổ 18 KP8A          | Làm nails                    | 535A/2 Tổ 18 KP8A, Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4598 | Nguyễn Thị Thanh Thảo | 27-05-86            | 271860777 | 105/19/34/8 Tổ 12 KP8A     | Làm bánh                     | KP8A Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4599 | Nguyễn Văn Sáng       | 13-12-80            | 272729639 | 319/2 Tổ 12 KP8A           | Thợ xây                      | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4600 | Nguyễn Thanh Thảo     | 06-05-73            | 271073240 | 247/2 tổ 10 KP8A           | Thợ sửa điện cơ              | Khu phố 5 phường Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4601 | Trần Thị Thảo         | 26-07-01            | 272780269 | 495b/2 tổ 19 KP8A          | Bán quần áo thuê             | Đường Phan Trung Biên Hòa              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú           | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|--------------|--------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4602 | Bùi Văn Tiến      | 26-12-65            | 270704122    | 249/2 tổ 10 KP8A                     | Thu gom phế liệu             | Đi xung quanh khu vực phường Tân Biên, Tân Hòa | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4603 | Lê Văn Thắng      | 01-01-63            | 371815058    | 3610B/2 tổ 13 KP8A                   | Xây dựng (thợ hồ) Tân Biên   | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4604 | Bùi Văn Thắng     | 10-06-84            | 272544142    | 561/2 Tổ 20 KP8A                     | Bốc vác vận chuyển hàng hóa  | 142A PK2 Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4605 | Nguyễn Toàn Thắng | 10-11-75            | 271385926    | Lô 8, TĐC Tổ 21 KP8A                 | hàn xì                       | Lô 8, TĐC Tổ 21 KP8A, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4606 | Phạm Văn Thiên    | 03-08-71            | 270914710    | 60/2 Tổ 6 KP8A                       | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên Ngã ba Trĩ An          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4607 | Nguyễn Tân Thiên  | 09-01-99            | 341925242    | 7/1 Tổ 2 KP8A                        | Thợ hồ                       | Khu vực TP. Biên Hòa                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4608 | Lê Thị Thiên      | 13-12-55            | 270704251    | 92/20 Nguyễn Ái Quốc 55A/1 tổ 2 KP8A | bán hàng rong (bán rau)      | Khu vực chợ sát Tân Biên - BH - DN             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4609 | Nguyễn Văn Thiên  | 19-02-79            | 271904666    | 577A/2 Tổ 20 KP8A                    | Thợ xây (làm thuê)           | Tự do tại phường Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4610 | Nguyễn Đình Thiên | 19-12-89            | 272089189    | 528/2 Tổ 17 KP8A                     | bán rau, buôn bán nhỏ lẻ     | chợ Tân Hiệp, Phường Tân Hiệp                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4611 | Bùi Văn Thiệt     | 05-07-77            | 034077009420 | 561E/2 Tổ 20 KP8A                    | Bán kem                      | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4612 | Phạm Thị Thiều    | 1958                | 150579702    | 540/2 Tổ 18 KP8A                     | Giúp việc nhà                | Tổ 11 KP4 P. Tân Hòa                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4613 | Vũ Văn Thịnh      | 10-04-63            | 370005942    | 6/1 Tổ 2 KP8A                        | Bốc vác hàng hóa             | Tiền điện Sao Mai, KP8A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4614 | Lê Đức Thịnh      | 24-01-73            | 271116655    | 16/2 Tổ 5 KP8A                       | Lái xe thuê                  | Nhà xe Khởi Khoa, Tân Phong                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4615 | Lê Công Thịnh     | 20-08-71            | 272794078    | 56/2 tổ 13 KP8A                      | thợ xây (không cố định)      | Khu vực phường Trảng dài                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4616 | Đặng Hữu Thọ      | 24-05-02            | 272992819    | 572A/2 Tổ 10 KP8A                    | Phụ hồ (làm thuê)            | Khu vực phường Tân Biên (quanh Tân Biên)       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                   | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4617 | Cao Chi Thông       | 10-10-88            | 272788513    | 550F/2 tổ 20 KP8A          | Thợ xây                      | Không cố định (khu vực Tân Biên)    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4618 | Nguyễn Thị Tuyết    | 01/03/1993          | 037193003413 | E 79 Đường N4 Tổ 11 KP8A   | Thợ may Thuê                 | E 79 Đường N4 P.Tân Biên'           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4619 | Thị Thơm            | 25-12-99            | 364078963    | 360B/2 KP8A tổ 13          | phụ quán (phường Long Bình)  | KP7 Long Bình BH-DN                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4620 | Trần Thị Thơm       | 10-01-81            | 272683758    | 195D/2 Tổ 8 KP8A           | Thợ may gia đình             | 195D/2 Tổ 8 KP8A, Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4621 | Đinh Thị Mộng Thu   | 01-12-69            | 271990919    | 31 Lô E Tổ 21 KP8A         | Lao động giúp việc gia đình  | Chung cư An Bình                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4622 | Chu Thị Kim Thu     | 10-10-71            | 271075388    | 428/2 Tổ 14 KP8A           | Bán buôn nhỏ lẻ (quần áo)    | Chợ Sắt nhỏ Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4623 | Phùng Thị Thu       | 02-11-90            | 245104645    | Tổ 11 KP8A                 | Phụ quán Búnfê               | 109K Đường Hoàng Văn Bôn, Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4624 | Vũ Thị Thu          | 25-10-69            | 271252532    | 66 J56 Tổ 21 KP8A          | Làm bún                      | 66 J56 Tổ 21 KP8A                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4625 | Phạm Văn Thuận      | 05-05-75            | 272992387    | 542C/2Tổ 18 KP8A           | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4626 | Nguyễn Minh Thuật   | 19-05-91            | 272378237    | tổ 17 KP8A                 | Thợ hồ (làm thuê)            | Khu vực P.Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4627 | Nguyễn Thị Thu Thủy | 06-11-67            | 270704096    | 132/2 Tổ 8 KP8A            | thợ may gia đình             | 132/2 Tổ 8 KP8A, Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4628 | Phạm Thị Thu Thủy   | 30-11-88            | 272334896    | 221B/2 Tổ 10 KP8A          | Bán cơm                      | Chợ đêm Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4629 | Nguyễn Thị Thủy     | 01-01-65            | 280338675    | 174a/2 tổ 10 KP8A          | Bán bánh kẹo                 | KP8A Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4630 | Vũ Thị Thảo         | 12-11-55            | 270400075    | 92/8/16 Tổ 2 KP8A          | Bán nước giải khát           | 92/8/16 Tổ 2 KP8A, Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4631 | Trần Quốc Phúc      | 22-07-98            | 272659939    | 2/47 Tổ 5 KP8A             | Phụ bán quán trà sữa Zen     | 63A/5 Nguyễn Ái Quốc, KP2, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc                        | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4632 | Vũ Thị Thảo          | 16-03-68            | 270730462 | 249/2 tổ 10 KP8A           | Thu gom phế liệu                | Quanh khu phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4633 | Phạm Thị Thanh Thủy  | 28/08/1967          | 270704215 | 37B/1 Tổ 2 KP8A            | Bán nước giải khát              | KP8 Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4634 | Vũ Phạm Thanh Thủy   | 02-01-81            | 271415671 | 92/8/26 tổ 2 KP8A          | làm tự do (bán bê thun)         | khu vực gần tiệm sơn Xuân Hoàng KP8A PTB | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4635 | Đỗ Thị Thủy          | 22-12-84            | 272726211 | 498/ Tổ 19 KP8a            | may gia công                    | 498/ Tổ 19 KP8a, Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4636 | Trần Thị Mộng Thủy   | 14-10-76            | 271622335 | 194C/2 Tổ 8 KP8A           | bán bánh mì                     | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4637 | Trần Thị Kiều Thương | 23-06-86            | 272536989 | 128A/2 Tổ 8 KP8A           | Giúp việc nhà                   | Khu vực P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4638 | Vũ Phạm Thường       | 18-01-75            | 271158565 | 108A/1 tổ 4 KP8A           | bốc vác                         | khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4639 | Quách Lê Hoài Thương | 26-07-97            | 272698138 | 207/2 tổ 10 KP8A           | Đi làm thuê (bán bún)           | KP8A Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4640 | Vũ Tuyên Doan Trang  | 24-01-96            | 272622438 | 28/1 Tổ 2 KP8A             | Thợ may                         | 28/1 Tổ 2 KP8A, Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4641 | Nguyễn Ngọc Tú Trang | 13-10-95            | 272533885 | 70/2 tổ 2 KP8A             | đeo làm nail                    | 92/8/25 khu phố 8A phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4642 | Nguyễn Thị Kim Thoa  | 16-11-86            | 270751917 | 72/2 Tổ 6 KP8A             | Buôn bán nhỏ lẻ(bán xôi)        | Khu vực phường Tân Biên P. Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4643 | Đông Thị Trang       | 10-01-90            | 272473838 | 555D/2 Tổ 20 KP8A          | Giúp việc nhà                   | Áp Lê Đức Xã Hồ Nai                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4644 | Đỗ Thị Kim Trang     | 24-05-75            | 271117667 | 105/45 Tổ 12 KP8A          | Thợ may                         | 105/45 Tổ 12 KP8A, Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4645 | Trần Thị Thu Trang   | 09-10-01            | 092043676 | 504/2 tổ 17 KP8A           | Vận chuyển hàng hóa (bán thuốc) | Chợ đêm Tân Biên - phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4646 | Vũ Thị Trang         | 22/02/1996          | 152224448 | 498/2 tổ 19 KP8A           | Bán rau thuê                    | Khu vực phường Tân Hiệp                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                                | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4647 | Nguyễn Văn Trang        | 07-10-67            | 271432763    | 32/2/10 Tổ 3 KP8A          | lái xe ôm                    | Phường Tân Hòa                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4648 | Nguyễn Hoàng Diễm Trang | 26-11-77            | 271242390    | 32/9 Tổ 3 KP8A             | Thợ may tại gia              | 32/9 Tổ 3 KP8A, Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4649 | Lê Thị Hồng Trâm        | 21-03-82            | 271419717    | 304A/2 Tổ 12 KP8A          | Chiến hành tòi               | 304A/2 Tổ 12 KP8A, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4650 | Nguyễn Văn Trí          | 10-09-83            | 271862288    | 556F/2 tổ 20 KP8A          | Bốc vác                      | Phường Tân Hòa                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4651 | Trương Văn Trí          | 1994                | 385669186    | 402A/2 tổ 15 KP8A          | bốc vác                      | khu phố 2 Tân Hòa                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4652 | Đinh Cao Trí            | 12-11-86            | 371051197    | 52b/1 tổ 2 KP8A            | Làm thuê điện - điện lạnh    | Khu vực TP Biên Hòa                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4653 | Hoàng Minh Trí          | 19-07-86            | 092086002515 | J87 Tổ 21 KP8A             | Thợ Xây                      | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4654 | Bùi Quang Triệu         | 10-10-66            | 270805157    | 71B/2 Tổ 6 KP8A            | Bốc vác                      | Chợ Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4655 | Nguyễn Thị Kiều Trinh   | 20-10-79            | 271288208    | 896/26 Tổ 5 KP8A           | Thợ may                      | 896/26 Tổ 5 KP8A, Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4656 | Lưu Văn Trọng           | 15/02/1985          | 272207867    | 487a/2 tổ 19 KP8A          | Bán vịt quay (bán thuê)      | KP7 Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4657 | Nguyễn Thị Thu Thủy     | 15-03-84            | 371197494    | 339/2 tổ 15 KP8A           | bán xôi dạo                  | Khu vực phường Tân Biên (khu vực phường Tân Hòa) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4658 | Lê Thanh Trung          | 01-01-78            | 272271488    | 518/2 KP8A                 | Phụ hồ                       | Khu vực P.Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4659 | Quách Đình Trương       | 06-09-84            | 272848197    | 82/8 Tổ 3 KP8A             | Thợ Nhóm kinh                | Kp8 phường Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4660 | Quách Công Trường       | 14-08-65            | 075065000699 | 92/8/23 tổ 2 KP8A          | Xe ôm                        | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4661 | Nguyễn Thị Thu Thủy     | 24-12-60            | 270389713    | 68/1 Tổ 3 KP8A             | bốc hành thuê                | Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc                     | Địa điểm làm việc                                          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4662 | Đỗ Hoàng Uyên        | 08-09-01            | 272831945 | 55/2 tổ 13 KP8A            | bán thuê cho nhà sách Hiền Lương phường Tân Biên | 145/5 Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Biên, nhà sách Hiền Lương | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4663 | Nguyễn Thị Thu Trang | 26-04-73            | 271071870 | 49/2 tổ 13 KP8A            | giúp việc gia đình (phụ bán cơm thuê)            | KP10 phường Tân Biên - BH - DN                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4664 | Nguyễn Thị Trinh     | 10-02-92            | 221337819 | 453/2 tổ 15 KP8A           | thợ may tại gia đình                             | 453/2 tổ 15 KP8A, Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4665 | Hà Tú Uyên           | 23-08-00            | 272816899 | 32/7 tổ 2 KP8A             | Bưng bê đồ ăn                                    | Trung tâm hội nghị WHITE PALACE, Phú Nhuận, TPHCM          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4666 | Dang Vang            | 01-01-84            | 371238455 | 360B/2 tổ 13 KP8A          | phụ hồ (p Tân Hòa)                               | Tân Hòa, Tân Biên, Đồng Nai                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4667 | Bùi Thị Vân          | 01-12-66            | 270703922 | 296/2 Tổ 12 KP8A           | Làm bánh (làm thuê)                              | 304/2 KP8A, P. Tân Biên                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4668 | Nguyễn Thị Vân       | 09-09-80            | 272499896 | 559D/2 Tổ 20 KP8A          | Máy tại nhà                                      | 559D/2 Tổ 20 KP8A, Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4669 | Vũ Thị Bích Vân      | 29-11-67            | 270782472 | 348B/2 Tổ 12 KP8A          | Bán bánh cuốn                                    | 348B/2 Tổ 12 KP8A, Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4670 | Quách Thị Hồng Vân   | 19-10-82            | 271740198 | 32/4 Tổ 3 KP8A             | Thợ may gia đình                                 | 32/4 Tổ 3 KP8A, Tân Biên                                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4671 | Phạm Văn Việt        | 03-10-69            | 270794732 | 292A/2 Tổ 12 KP8A          | Phụ hồ                                           | Khu vực phường Tân Biên                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4672 | Vũ Quốc Việt         | 04-12-95            | 272546126 | 55b/1 tổ 2 KP8A            | Thợ cắt tóc                                      | 64/5 tổ 1 KP2A Long Bình (The 1995 Barber shop)            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4673 | Bùi Đức Việt         | 13/04/1973          | 271116619 | 32/2 tổ 1 KP8A             | Lái xe thuê                                      | Tổ 1 KP8A Tân Biên                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4674 | Nguyễn Hữu Vinh      | 21-04-62            | 270326884 | 23A/2 tổ 13 KP8A           | bán vé số (không có dính)                        | bán vé số Khu vực phường Tân Biên                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4675 | Nguyễn Phúc Vinh     | 1984                | 271990078 | 199D/2 Tổ 8 KP8A           | Bốc vác                                          | Khu vực P. Tân Biên                                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4676 | Nguyễn Xuân Trường   | 24-09-75            | 271881426 | 552/2 Tổ 20 KP8A           | Bốc vác                                          | Khu vực phường Tân Biên                                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc     | Địa điểm làm việc                                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4677 | Nguyễn Văn Vĩnh       | 20-06-67            | 270704583    | 12/2A Tổ 5 KP8A            | Chạy xe ôm                       | Khu vực Phường Tân Hòa                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4678 | Mai Phong Vũ          | 13-05-82            | 271440096    | 321/2 Tổ 12 KP8A           | Thợ xây                          | P. Trưng Dài                                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4679 | Nguyễn Minh Vũ        | 19-05-91            | 261298381    | 139/2 Tổ 10 KP8A           | Thợ phụ điện lạnh                | Điện lạnh Anh Khởi Khu Phố 8A, Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4680 | Đỗ Minh Vũ            | 28-09-81            | 271415583    | 349/A Tổ 12 KP8A           | Chạy xe ôm                       | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4681 | Trần Tuấn Vũ          | 11-02-95            | 089195000175 | 105/223/58 tổ 17 KP8A      | Phu hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4682 | Quách Đình Nguyễn Vũ  | 05/08/1984          | 272548864    | 24/4 tổ 1 KP8A             | Vận chuyển hàng hóa, lái xe thuê | Tổ 1 KP8A Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4683 | Dương Hoàng Vũ        | 21/05/1989          | 271961833    | 22/1 tổ 1 KP8A             | Hàn xì                           | Tổ 1 KP8A Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4684 | Lê Anh Vũ             | 30-04-83            | 271548873    | 74/1 Tổ 3 KP8A             | lái xe công nghệ 2 bánh          | Cửa Hàng hoàn vũ số 8 Nguyễn ái quốc                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4685 | Mai Huy Vương         | 22-12-88            | 271914191    | 497/2 Tổ 19 KP8A           | lái xe tải chở hàng thuê         | 17/9 tổ 38 Kp4a Tân hòa                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4686 | Trần Minh Vương       | 25-02-80            | 168024025    | 07/02 Tổ 19 KP8A           | Xây dựng làm thuê                | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4687 | Bùi Đức Vương         | 21-04-86            | 271740898    | 63C/1 Tổ 2 KP8A            | Thợ hồ                           | Khu vực P Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4688 | Nguyễn Vũ Trường Xinh | 09-09-83            | 271740794    | 314/2 Tổ 12 KP8A           | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4689 | Nguyễn Thị Phương     | 04-10-83            | 271554283    | 524/2 tổ 17 KP8A           | Thợ may (may gia công thuê)      | Nhân hàng gia công tại nhà (524/2 tổ 17 KP8A tân biên) | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4690 | Phạm Đức Trường       | 04-10-65            | 270746213    | 409/2 tổ 15 KP8A           | bốc vác                          | xã Hồ Nai 3 (Trang Bom)                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4691 | Phạm Đức Trường       | 1972                | 272329134    | 572/2 Tổ 20 KP8A           | Bán rau không cơ sạp             | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc                        | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|--------------|----------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4692 | Võ Văn An          | 1967                | 340636977    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4693 | Trần Hoàng An      | 12-12-83            | 271498628    | 123/135/6, Tổ 3 KP8B       | Chạy xe 2 bánh (Xe ôm)          | Khu vực công viên 30/4                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4694 | Nguyễn Duy An      | 15-02-89            | 079089001058 | 149 KP8B                   | Tài xế xe ôm                    | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4695 | Nguyễn Thị Hồng An | 12-10-82            | 271455150    | 54/3, tổ 2 KP8B            | Phụ quán ăn                     | Tổ 2, KP8B, P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4696 | Huỳnh Hùng Anh     | 1972                | 334981507    | 183/3 KP8B                 | Thợ hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4697 | Lê Văn Phú Anh     | 1989                | 334524560    | 183/3 KP8B                 | Làm hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4698 | Vũ Tuấn Anh        | 12-02-93            | 272387745    | 115D KP8B                  | Xây dựng, làm sắt               | KP8B, P. Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4699 | Phạm Ngọc Vĩnh     | 11-01-59            | 270392022    | 92/8/45 tổ 2 KP8A          | làm thuê ( cuốn miến)           | KP1 - P Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4700 | Phạm Thị Xuân      | 21-05-55            | 270401387    | 92/8/26 tổ 2 KP8A          | làm tự do (bán bê thu)          | khu vực gần tiền sơm Xuân Hoàng KP8A PTB | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4701 | Trần Thị Lan Anh   | 27-04-98            | 272661634    | 326A/3, KP8B               | Làm nail                        | 326A/3, KP8B, Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4702 | Vũ Duy Tuấn Anh    | 10-06-81            | 271477079    | 34A/3 KP8B                 | Phụ hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4703 | Lê Hoàng Anh       | 16-06-94            | 385642147    | 130/3 tổ 4 KP8B            | phụ hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4704 | Nguyễn Thị Ảnh     | 1984                | 385560844    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4705 | Lê Ngọc Ảnh        | 29-01-97            | 27261752     | 116/3 KP8B                 | Giáo viên mầm non không có HDLD | Nhiệm vụ Ảnh Dương KP8B, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4706 | Kiều Thị Ngọc Ảnh  | 29-09-70            | 270805003    | 159B/3, KP8B               | Chiến hành thuế                 | Hồ gĩa đình cổ Lan KP8B, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                           | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|---------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4707 | Lâm Văn Bánh      | 01-01-91            | 094091000280 | 130/3, tổ 4 KP8B           | Bóc vác hàng hóa             | Khu vực phường Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4708 | Lê Thiện Bảo      | 22-11-97            | 272804884    | 267A/3 KP8B                | Bóc vác hàng                 | Khu vực tập hòa phường Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4709 | Nguyễn Hoài Bảo   | 19-06-00            | 381930326    | 267B/3 KP8B                | Thợ sơn                      | Khu vực phường Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4710 | Lê Thị Bảy        | 1975                | 335050774    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4711 | Bùi Thị Bích      | 10-01-94            | 113563510    | 180/3, KP8B                | Bưng bê quán ăn              | Phố Thái KP8B, Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4712 | Trần Thanh Bình   | 14-04-82            | 271481112    | 181/3D KP8B                | Xây dựng (Thợ xây)           | Khu vực phường Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4713 | Trương Thanh Bình | 04-03-87            | 205241292    | 233A/3/5 KP8B              | Xây dựng (Thợ sơn)           | Xã Hồ Nai 3                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4714 | Trịnh Thị Bình    | 16-06-56            | 271849854    | 137/3 tổ 4 KP8B            | Máy thuê gia công            | 137/3 tổ 4 KP8B, Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4715 | Nguyễn Thanh Bình | 1977                | 331465291    | 154/3 KP8B                 | Phụ hồ, xây dựng             | Khu vực phường Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4716 | Phan Văn Bộ       | 1980                | 341063721    | 123/135/2/1 Tổ 3 KP8B      | Bóc vác                      | Cửa hàng Thiên Lộc KP5B                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4717 | Nguyễn Thị Cài    | 26-06-69            | 034169002792 | 123/120, tổ 3 KP8B         | Nhặt ve chai dạo             | Khu vực phường Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4718 | Vũ Thị Mộng Cẩm   | 01-01-73            | 270073124    | 59/3, tổ 2 KP8B            | Lao động giúp việc nhà       | 2/14 KP8B, P. Tân Hòa                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4719 | Đặng Xuân Công    | 15-05-81            | 370844611    | 60A/3 KP8B                 | Phục vụ quán ăn              | Nhà hàng Thạc Hương II, KP8B, Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4720 | Dương Thị Cúc     | 10-10-87            | 121639364    | Tổ 3 KP8B                  | Giúp việc gia đình           | 519, Ấp Ngã Phúc, Xã Hồ Nai 3, H. Trảng Bom | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4721 | Bùi Quang Cường   | 29-01-79            | 271323361    | 53/3 KP8B                  | Chạy xe ôm                   | Công viên 30/4                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tại | Công việc trước khi mất việc         | Địa điểm làm việc       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|------------------------|--------------------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4722 | Phạm Thị Xuân       | 10-02-78            | 27144078     | 105/149 tổ 15 KP8A     | giúp việc gia đình (làm bún thuốc)   | phường Tân Hòa          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4723 | Trần Tuấn Anh       | 07-06-02            | 075202001800 | 30/3 KP8B              | Bán hàng rong (trái cây)             | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4724 | Phạm Văn Chấn       | 01-01-84            | 381226714    | 113D/5, tổ 3 KP8B      | Bán lẻ vé số                         | KP8B, P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4725 | Phạm Bích Chấn      | 16-12-00            | 385801639    | 183/3 KP8B             | Bán rau đậu                          | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4726 | Hoàng Thị Mỹ Châu   | 13-02-88            | 271826821    | 120/2 KP8B             | Làm nail                             | KP8B, P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4727 | Nguyễn Ngọc Chi     | 12-06-84            | 211741127    | 219/19, KP8B           | Bốc vác, thu gom rác                 | Khu phố 4A, P. Tân Hòa  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4728 | Phạm Bích Chi       | 04-04-01            | 272822188    | -                      | Bán vé số                            | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4729 | Tô Văn Chí          | 24-07-98            | 174723587    | 130/3, tổ 4 KP8B       | Bán hàng rong, (bếp, kính, móc khóa) | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4730 | Phạm Thị Chín       | 10-11-71            | 272600327    | 266C/3 KP8B            | Bán bánh bao                         | Công viên 30/4          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4731 | Nguyễn Ngọc Chinh   | 01-01-71            | 276039449    | 234A/3 KP8B            | Bốc vác                              | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4732 | Trần Quốc Chung     | 1986                | 381249189    | 127/3, KP8B            | Xây dựng tự do                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4733 | Tạ Thị Đình         | 1961                | 272561139    | 192C/3 KP8B            | Bán hàng rong (trái cây)             | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4734 | Dương Xuân Dung     | 08-04-85            | 271752388    | 125/3 KP8B             | Buôn bán nhỏ lẻ (Buôn bán rau)       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4735 | Nguyễn Thị Thu Dung | 1972                | 270985013    | 171/34/40 KP8B         | Bánh bình chuối                      | Chợ Thanh Tâm           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4736 | Nguyễn Thị Dung     | 1972                | 272119906    | 115/5, KP8B            | Bán hàng rong (Bán ken)              | KP8B, P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4737 | Lê Thị Kim Dung  | 10-02-82            | 271444234    | 134A/3 KP8B                | Bán vé số                    | Công viên 30/4          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4738 | Kim Quốc Duy     | 27-02-88            | 272238045    | 129B/3, tổ 3 KP8B          | Thợ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4739 | Nguyễn Hoàng Duy | 24-09-99            | 272849607    | 171A/3, KP8B               | Phụ xe                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4740 | Trương Thanh Duy | 1966                | 366202382    | Tổ 3 KP8B                  | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4741 | Hoàng Văn Dương  | 01-07-79            | 031079007967 | 122A/3, KP8B               | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4742 | Nguyễn Văn Cường | 15-06-97            | 241653437    | 127/3, KP8B                | Xây dựng tự do               | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4743 | Bạch Quang Đăng  | 08-05-99            | 272835178    | 134/3 KP8B                 | Phụ bán hàng                 | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4744 | Mai Quý Đỗ       | 25-04-87            | 271946436    | 232E/3 KP8B                | Bán rau rong                 | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4745 | Đỗ Văn Đồng      | 04-12-94            | 272340141    | 148B/3 KP8B                | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4746 | Huỳnh Văn Đồng   | 1999                | 334928365    | 183/3 KP8B                 | Bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4747 | Nguyễn Thắng Em  | 1983                | 341095010    | 183/3 KP8B                 | Phụ làm hồ                   | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4748 | Phạm Văn Cường   | 1978                | 271369380    | Tổ 3 KP8B                  | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4749 | Võ Trường Giang  | 1975                | 381920039    | 183/3 KP8B                 | Làm hồ                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4750 | Lê Trường Giang  | 1992                | 385617161    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4751 | Hoàng Văn Giang  | 07-08-03            | 031203005623 | 112A/3, KP8B               | Cắt tóc                      | 112A/3, KP8B, Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tại trụ | Công việc trước khi mất việc  | Địa điểm làm việc                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|-----------|----------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4752 | Nguyễn Thị Giang   | 20-02-91            | 271961849 | 151/3 KP8B                 | Thợ may tự do                 | 151/3 KP8B, Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4753 | Hoàng Tùng Giang   | 12-02-83            | 271498904 | 95/3 KP8B                  | Bắc việc                      | 60S, tổ 20 KP8, P. Hồ Nai               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4754 | Phạm Thị Ngọc Giàu | 25-11-87            | 271792151 | 113F/3 KP8B                | Bán hàng rong (cá viên chiên) | KP8B, P. Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4755 | Dương Thị Hà       | 05-08-75            | 271760941 | 125/3, KP8B                | Buôn bán rau                  | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4756 | Nguyễn Thu Hà      | 30-01-86            | 145255993 | 180/3, KP8B                | Phụ quán nước                 | Quán cà phê Thủy Nguyễn, KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4757 | Nguyễn Thị Ngọc Hà | 01-05-77            | 271262612 | 171/348, KP8B              | Làm nông                      | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4758 | Nguyễn Minh Hải    | 07-06-83            | 271671756 | 152/3 KP8B                 | Lái xe thuê                   | 285, Nguyễn Văn Dương, P. Hồ Nai        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4759 | Vũ Minh Hải        | 19-06-88            | 271961800 | 798/1/1 tổ 2               | Điện dân dụng                 | Khu vực P. Tân Hòa                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4760 | Hồ Văn Hải         | 1970                | 381493429 | 127/3 KP8B                 | Bắc việc                      | Khu phố 4, P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4761 | Đỗ Thanh Hân       | 1995                | 341709805 | 85E/3 KP8B                 | Công nhân làm gỗ              | Gỗ Sơn Hà Phát                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4762 | Lê Thị Hân         | 18-05-66            | 171328757 | 69/3, KP8B                 | Bảo vệ nhà hàng               | Nhà hàng Anh Minh, 631D/3 KP8B          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4763 | Mạc Ngọc Hân       | 01-01-57            | 371213337 | 114/3 KP8B                 | Phụ hồ                        | KP8B, P. Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4764 | Dương Bích Hân     | 1978                | 385637510 | 183/3 KP8B                 | Bán rau dạo                   | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4765 | Nguyễn Văn Hân     | 01-01-75            | 380890828 | 267B/3 KP8B                | Thợ sơn                       | Khu vực Phường Tân Hòa                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4766 | Nguyễn Hoài Hân    | 2004                | 335050593 | 183/3 KP8B                 | Bán vé số                     | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4767 | Vũ Đức Hậu          | 21-02-59            | 270397804    | 266C/3 KP8B                | Bán bánh bao                 | Công viên 30/4                                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4768 | Lê Văn Út Hiền      | 1977                | 385297133    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4769 | Nguyễn Thị Hiền     | 09-10-84            | 036184008868 | 181/3D KP8B                | Xây dựng (Phụ hồ)            | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4770 | Nguyễn Thị Kim Hiền | 12-10-77            | 241934355    | 85/3, KP8B                 | Phục vụ quán ăn              | Nhà hàng Anh Minh, 63D/3 KP8B                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4771 | Phạm Văn Hiền       | 21-06-02            | 342111489    | 63D/3, KP8B                | Phục vụ quán ăn              | Nhà hàng Anh Minh, 63D/3 KP8B                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4772 | Phạm Thị Hiền       | 12-03-89            | 271981018    | 232E/3, KP8B               | GV mầm non (Không HDLD)      | Mầm non Tư Thục (nhóm trẻ Thảo Nguyên), KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4773 | Dương Xuân Hiền     | 10-11-82            | 271760942    | Tổ 3 KP8B                  | Thợ sửa thuê                 | Tân Biên                                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4774 | Ngô Đức Hiền        | 01-10-92            | 040092000235 | 30/3 kp 8B                 | bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4775 | Nguyễn Thị Gái      | 12-06-69            | 270898617    | 122/3, tổ 3 KP8B           | Thu gom phế liệu             | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4776 | Nguyễn Ngọc Hiếu    | 1989                | 371409003    | 129/4/1C KP8B              | Bán vé số                    | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4777 | Trần Trung Hiếu     | 28-10-80            | 272500376    | 232E/3, KP8B               | Thợ xây                      | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4778 | Bùi Huy Hòa         | 02-07-91            | 241348845    | 125C/3 KP8B                | Bốc vác                      | KP8B, P. Tân Biên                                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4779 | Hồ Văn Vĩnh Hòa     | 03-01-04            | 272118554    | 127, tổ 3 KP8B             | Bốc vác tự do                | Khu vực phường Tân Biên                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4780 | Vũ Thị Bích Hòa     | 02-01-88            | 272681191    | 171/36, KP8B               | Cắt tóc                      | Tiệm cắt tóc Nhật Hòa                                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4781 | Nguyễn Văn Hoài     | 16-02-93            | 381578988    | 233E/3 KP8B                | Xây dựng (Thợ sơn)           | KP4, P. Tân Hòa                                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc                                  | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4782 | Nguyễn Thị Hoàn     | 19-02-78            | 271263210    | 193/3 KP8B                 | Bán rau dưa                     | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4783 | Nguyễn Văn Hoàn     | 24-04-99            | 241653444    | Tổ 3 KP8B                  | Phu hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4784 | Phạm Văn Hồ         | 01-01-56            | 092056001052 | 130/3, tổ 4 KP8B           | Giữ xe                          | Nhà hàng Thục Hương II, KP8B, Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4785 | Lê Thị Hồng         | 1972                | 334981509    | 183/3 KP8B                 | Phu hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4786 | Trần Trung Hiếu     | 07-10-00            | 272765217    | 62D/3 KP8B                 | Phục vụ ăn uống                 | 101 Phạm Văn Thuận, P. Thống Nhất                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4787 | Phạm Thị Hồng       | 16-06-86            | 276042884    | 184/3 KP8B                 | Bán cá các chợ                  | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4788 | Nguyễn Thị Hồng     | 02-01-77            | 271263330    | 312/3, tổ 6 KP8B           | Làm may                         | 312/3, tổ 6 KP8B, Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4789 | Nguyễn Văn Hồng     | 18-06-82            | 142036915    | 226B Tổ 7 KP8B             | Phu hồ                          | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4790 | Trần Thị Hồng       | 10-08-78            | 091178001398 | 152B/3 KP8B                | Cắt, uốn tóc                    | Số 10, Đoàn Văn Cừ, Ấp Vàm, Xã Thiên Tân, Vĩnh Cùn | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4791 | Đào Thị Hợp         | 26-04-64            | 272205480    | 156/3, KP8B                | Bán vé số tại đông              | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4792 | Hoàng Thị Kim Huệ   | 03-06-70            | 270870989    | 826/5, 62B/3 KP8B          | Lao động giúp việc nhà          | 31/38, KP5, P. Hồ Nai                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4793 | Dương Quang Huy     | 21-10-00            | 081981125    | 193A/3 KP8B                | Chợ hàng thuê                   | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4794 | Nguyễn Thị Lệ Huyền | 20-12-83            | 072183001716 | 123/135/2/1 Tổ 3 KP8B      | Bán hàng rong (trái cây)        | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4795 | Trần Thị Minh Huyền | 10-04-89            | 271961887    | 8/3 KP8B                   | Lao động giúp việc nhà theo giờ | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4796 | Phan Thị Trúc Hương | 1960                | 385139363    | 183/3 KP8B                 | Bán lẻ vé số                    | Khu vực phường Tân Biên                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên       | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc    | Địa điểm làm việc            | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------|---------------------|--------------|----------------------------|---------------------------------|------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4797 | Cao Thi Hương   | 03-02-86            | 038186009333 | 114/3 KP8B                 | Thợ may gia đình (tại nhà)      | 114/3 KP8B, P. Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4798 | Lê Hoàng Kiệt   | 1962                | 385666013    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                          | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4799 | Trần Quốc Kiệt  | 14-12-91            | 272122919    | 149H/3 KP8B                | Thợ sơn                         | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4800 | Lê Thị Mỹ Kiều  | 29-10-80            | 240871925    | 69/3 KP8B                  | Phụ bếp                         | Nhà hàng Anh Minh 63D/3 KP8B | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4801 | Phạm Thị Kim    | 05-02-94            | 276077130    | 123/120, tổ 3 KP8B         | Giúp việc gia đình              | 48/4, KP6, P. Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4802 | Vũ Thị Kính     | 30-04-57            | 270616806    | 180/3, Tổ 7, KP8B          | Phụ giúp việc nhà               | KP8B, P. Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4803 | Nguyễn Vũ Khang | 04-02-02            | 364152415    | 219/4/1C KP8B              | Phụ hồ                          | KP8B, P. Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4804 | Phạm Duy Khánh  | 06-01-82            | 271437931    | 113E/3 KP8B                | Chạy xe ôm                      | KP8B, P. Tân Biên            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4805 | Lê Ngọc Khánh   | 23-09-93            | 271961249    | 122/3, KP8B                | Xe ôm                           | Thành phố Biên Hòa           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4806 | Lê Văn Khánh    | 04-12-93            | 291036838    | 130/3, tổ 4 KP8B           | Bốc vác                         | Chợ đêm Tân Biên             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4807 | Vũ Quốc Khôi    | 27/0/1990           | 271961898    | 47/3 KP8B                  | Phụ hồ                          | Khu vực Biên Hòa             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4808 | Võ Văn Khôi     | 1990                | 363531354    | KP8B, P. Tân Biên          | Chạy xe ôm 2 bánh               | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4809 | Vũ Bá Khuy      | 06-03-63            | 272806512    | 149/3, tổ 4 KP8B           | Phụ hồ                          | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4810 | Mai Thị Lan     | 1956                | 365348185    | 183/3 KP8B                 | Bán vé số                       | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4811 | Nguyễn Thị Lan  | 20-09-68            | 276128367    | 115D KP8B                  | Bán hàng rong (Bánh tráng trộn) | Khu vực phường Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc      | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4812 | Nguyễn Thị Mai Lan    | 31-03-69            | 270794605 | 219/4/2A KP8B              | Giúp việc tại quán cơm            | Quán cơm Văn Hân (Chợ đêm Tân Biên)    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4813 | Mai Thùy Xuân Lan     | 26-10-84            | 271548045 | 219/9, KP8B                | Bán xôi                           | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4814 | Đào Thị Lâm           | 25-02-89            | 250739026 | 238/3, KP8B                | Bán xôi rong                      | Khu vực Dền thành Martin KP10          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4815 | Phạm Văn Lễ           | 20-05-64            | 272626624 | 239/3 KP8B                 | Bán đông các xôm (bàn trái cây)   | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4816 | Nguyễn Thanh Liêm     | 02-12-53            | 270062611 | 34A/3, KP8B                | Xe ôm                             | Công viên 30/4                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4817 | Trần Liên             | 26-03-76            | 272719381 | 304E/3, KP8B               | Chợ hàng thuê                     | Khu vực Trảng Dài                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4818 | Nguyễn Thị Hoa Liên   | 1961                | 272508478 | 238/3, KP8B                | Phụ giúp việc nhà theo giờ        | Khu vực Phường Tân Hòa                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4819 | Nguyễn Thị Liên       | 07-10-58            | 271390667 | 133 KP8B                   | Bán vé số                         | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4820 | Trần Đình Liệu        | 16-02-76            | 271242427 | Tổ 3 KP8B                  | Nhóm kiêng                        | Cơ sở nhóm kiêng Hương Phước Lộc       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4821 | Nguyễn Thị Khanh Linh | 27-01-00            | 272789654 | 115/3 KP8B                 | Phụ quán cơm (làm thuê)           | KP8B, P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4822 | Nguyễn Yến Linh       | 10-08-03            | 385865435 | Tổ 3 KP8B                  | Thợ may gia đình (Không hợp đồng) | Thanh phố Biên Hòa                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4823 | Trần Thị Duyệt Linh   | 01-09-88            | 271881774 | 326A/3, KP8B               | Bán xôi                           | Khu vực Phường Hồ Nai                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4824 | Vũ Anh Linh           | 14-05-94            | 272546889 | 151A/3 KP8B                | Cắt uốn tóc                       | 151A/3 KP8B, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4825 | Tô Thị Thuý Linh      | 14-12-83            | 024751950 | 60A/3 KP8B                 | Phục vụ nhà hàng                  | Nhà hàng Thạc Hương II, KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4826 | Dương Thị Kiều Loan   | 1997                | 366167063 | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                            | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc        | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4827 | Trần Thị Lan     | 23-05-83            | 18668380     | 127, tổ 3 KP8B             | Thợ may                      | 127, tổ 3 KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4828 | Lê Thị Loan      | 01-01-66            | 370920693    | 114/3, KP8B                | Thu gom ve chai              | KP8B, P. Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4829 | Nguyễn Thị Loan  | 19-08-69            | 270699492    | KP8B                       | Bán hàng rong, bán rau       | Chợ Sắt                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4830 | Đổng Thị Loan    | 05-09-88            | 030188005375 | 226B Tổ 7 KP8B             | Xây dựng                     | Khu vực phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4831 | Nguyễn Thị Loan  | 30-12-68            | 272778912    | 239/3 KP8B                 | Bán dụng cụ xỏm (bán rau)    | Khu vực phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4832 | Nguyễn Thị Loan  | 03/02/0196          | 270882041    | 152/3 KP8B                 | Bán vé số                    | Công viên 30/4           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4833 | Bùi Hoàng Long   | 07-08-85            | 271730269    | 171/34/7, Tổ 6, KP8B       | Phu hồ                       | Khu vực phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4834 | Nguyễn Văn Long  | 1965                | 350661490    | 183/3 KP8B                 | Phu hồ                       | Khu vực phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4835 | Nguyễn Văn Long  | 16-07-69            | 270805123    | 327/3, tổ 6 KP8B           | Xe ôm                        | Khu vực phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4836 | Đặng Xuân Long   | 1975                | 370761449    | 231/3 KP8B                 | Bốc vác                      | Chợ đêm Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4837 | Nguyễn Thị Lộc   | 26-10-63            | 271390666    | 171/34/12 KP8B             | Bán xôi dạo                  | Khu vực phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4838 | Phạm Hữu Phú Lộc | 01-11-71            | 270985108    | 63C/3 KP8B                 | Xe ôm                        | Công viên 30/4           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4839 | Nguyễn Gia Lộc   | 09-10-93            | 272334391    | 46/3 kp 8B                 | bốc vác                      | Khu vực chợ Thành Tâm    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4840 | Trần Chí Ly      | 01-01-75            | 381146632    | 267B/3 KP8B                | Giúp việc nhà theo giờ       | Khu vực phường Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4841 | Nguyễn Thị Lý    | 06-06-85            | 271678412    | 116D/3, KP8B               | Bán hàng rong (Bán kem)      | Phường Tân Phong         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên                | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4842 | Vũ Thị Thanh Lý          | 09-01-86            | 271740177 | 58/3, tổ 2 KP8B            | Lao động giúp việc nhà       | 16/1 KP8A, P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4843 | Thái Thị Lý              | 1952                | 270419499 | 30/3 kp 8B                 | rửa chén quán bún            | quán bún xã Hồ Nai 3 Trảng Bom          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4844 | Võ Kim Mai               | 1978                | 385626025 | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4845 | Trần Thị Trang Thanh Mai | 08-02-85            | 271740160 | 116C/3, KP8B               | Máy gia đình (lamin thủê)    | KP8B, P. Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4846 | Phạm Đức Mạnh            | 05-03-02            | 272909342 | 63C/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4847 | Nguyễn Trần Minh Mẫn     | 10-07-02            | 276041135 | 327/3, tổ 6 KP8B           | Bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4848 | Nguyễn Văn Minh          | 25-03-00            | 187762185 | Tổ 3 KP8B                  | Bốc vác                      | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4849 | Kim Minh                 | 01-01-94            | 334949155 | 180/3, KP8B                | Bốc xếp                      | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4850 | Trần Thanh Minh          | 06-08-83            | 271711959 | 238/3, KP8B                | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4851 | Nguyễn Công Minh         | 16-12-84            | 271740456 | 183B/3 kp 8B               | Thợ xây dựng                 | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4852 | Trần Hoàng Nam           | 26-10-93            | 271961360 | 116B/3 KP8B                | Phụ quán ăn (lamin thủê)     | 114/11A, KP5, P. Tân Hiệp               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4853 | Nguyễn Vũ Thanh Nam      | 30-06-01            | 272940395 | 59/3, tổ 2 KP8B            | Bốc xếp                      | Chợ Sắt Phường Tân Biê                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4854 | Nguyễn Thị Nền           | 10-05-52            | 370140413 | 231/3 KP8B                 | Rửa chén                     | Nhà hàng Thạc Hương II, KP8B, Tân Biên  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4855 | Nguyễn Thị Nổi           | 30-12-76            | 351249412 | 63D/3, KP8B                | Phục vụ quán ăn              | Nhà hàng Anh Minh, 63D/3 KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4856 | Nguyễn Thị Tuyết Nga     | 09-11-58            | 270062508 | 338/3, KP8B                | Bán gói cuốn                 | 338/3, KP8B, Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| S/TT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc             | Địa điểm làm việc                             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4857 | Trần Văn Ngà          | 04-03-96            | 371695346    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                                   | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4858 | Lê Thị Ngân           | 28-08-94            | 334736149    | 183/3 KP8B                 | Bán hàng rong, bán rau, củ cải, trái cây | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4859 | Nguyễn Thị Chúc Ngân  | 01-01-95            | 334859931    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                                   | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4860 | Đào Thị Kim Ngân      | 02-11-92            | 272229903    | 4/12 KP8B                  | Nhân viên Spa                            | Kim Spa, An Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4861 | Nguyễn Kim Ngân       | 01-01-73            | 381985060    | 124/3 KP8B                 | Giúp việc nhà                            | KP8B, P. Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4862 | Bùi Thụy Bích Ngân    | 06-07-82            | 271498652    | 151E/3 KP8B                | Buôn bán nhỏ lẻ (Bán chuối)              | 170/3 KP8B, P. Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4863 | Hoàng Bá Nghiêm       | 02-07-73            | 271073198    | 145/10 KP8B                | Phụ hồ                                   | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4864 | Đào Kim Nguyễn        | 31-05-00            | 272806253    | 63D/3 KP8B                 | Nhân viên phục vụ                        | Hope Coffee and Tea 426, Nguyễn Ái Quốc       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4865 | Trần Thị Hương Nguyễn | 17-07-82            | 271444174    | Tổ 3 KP8B                  | Làm nail (Móng chân, móng tay)           | Tổ 3 KP8B, P. Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4866 | Bùi Minh Nguyệt       | 05-01-59            | 270400255    | 134A/3 KP8B                | Giúp việc nhà                            | 326, số 8 KP5A, P. Long Bình                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4867 | Trần Thị Nhân         | 04/01/1966          | 034166000730 | 115B/3, KP8B               | Bán hàng rong (Bán kem)                  | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4868 | Nguyễn Thị Nhân       | 10-04-74            | 276108155    | 171/2, KP8B                | Thợ may                                  | 171/2, KP8B, Tân Biên                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4869 | Phạm Văn Nhanh        | 1950                | 381537368    | 113D/3, KP8B               | Bán hàng rong (Khoai mì hấp)             | KP8B, P. Tân Biên                             | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4870 | Nguyễn Thị Nhân       | 26-09-73            | 152091805    | 124B/3 KP8B                | Bán kem dạo                              | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4871 | Vũ Thị Lan Nhi        | 27-03-90            | 168325423    | 149C/3 KP8B                | Bán rau rong                             | Khu vực phường Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                          | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4872 | Nguyễn Thị Xuân Nhi  | 17-09-94            | 381746558    | Tổ 3 KP8B                  | Xây dựng (Phu hồ)            | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4873 | Đặng Thị Nhiêm       | 19-09-79            | 370844534    | 60A/3 KP8B                 | Tạp vụ                       | Nhà hàng Thạc Hương II, KP8B, Tân Biên     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4874 | Nguyễn Thị Cẩm Nhung | 1986                | 271834213    | 113D/3, KP8B               | Phục vụ quán (Rửa chén)      | 6/4, KP6, P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4875 | Kim Thị Cẩm Nhung    | 24-10-84            | 271740379    | 232E/3, KP8B               | Bán buôn bán lẻ              | Chợ Hội An, Hồ Nai                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4876 | Bùi Thị Quỳnh Như    | 06-07-86            | 271743622    | 63/3 KP8B                  | Phu bán nhà hàng             | Nhà hàng Lan Rừng, 46/2 KP7, P. Thống Nhất | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4877 | Bach Thị Hoàng Anh   | 19-08-68            | 270771249    | 171/24, KP8B               | Thợ may                      | 171/24, KP8B, Tân Biên                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4878 | Hoàng Minh Phi       | 01-01-02            | 272998365    | 180A/3 KP8B                | Phụ quán                     | Quán Ốc Trung KP8B, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4879 | Nguyễn Triều Phi     | 27-11-68            | 270794000    | 171/5 KP8B                 | Bán vé số                    | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4880 | Lê Vũ Phong          | 01-01-91            | 363595134    | 127, tổ 3 KP8B             | Xây dựng tự do               | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4881 | Nguyễn Phi Long      | 14-05-01            | 272806562    | 234A/3 KP8B                | Bốc vác                      | Ấp Lộ Đức, Xã Hồ Nai 3, Huyện Trảng Borm   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4882 | Trần Quốc Phong      | 04-12-87            | 272191289    | 183/3 kp 8B                | cắt tóc                      | 183/3 kp 8B, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4883 | Nguyễn Triệu Phôn    | 27-07-76            | 271242361    | 171/5 KP8B                 | Son nước - xây dựng          | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4884 | Lê Hữu Phước         | 2001                | 385888228    | 183/3 KP8B                 | Chạy xe ôm                   | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4885 | Vũ Văn Phước         | 29-11-85            | 272579703    | 60/3 KP8B                  | Phục nhà hàng, phụ bếp       | Nhà hàng Thạc Hương II                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4886 | Trương Minh Phước    | 01-01-82            | 096082000671 | 117/3 KP8B                 | Chạy xe ôm                   | Khu vực phường Tân Biên                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc      | Địa điểm làm việc         | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|-----------------------------------|---------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4887 | Phạm Thanh Phong     | 17-08-89            | 362231932    | 130/3, tổ 4 KP8B           | Bóc vác                           | Cây xương bằm, P. Tân Hòa | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4888 | Nguyễn Chi Phương    | 04-08-04            | 241980843    | Tổ 3 KP8B                  | Phụ hồ                            | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4889 | Nguyễn Thị Phương    | 06-01-68            | 270746157    | 116C/3, KP8B               | Bán hàng ăn (Bán bún)             | KP2, P. Tân Biên          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4890 | Trần Minh Phương     | 26-09-72            | 270982938    | 315C/3, tổ 5, KP8B         | Làm thuê, trong lĩnh vực xây dựng | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4891 | Chu Thị Uyên Phương  | 12-03-96            | 272499829    | 233E/3 KP8B                | Làm nail                          | KP8, Phường Long Bình     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4892 | Dương Minh Phương    | 01-01-78            | 271376633    | 190E/3, KP8B               | Cắt tóc                           | 190E/3, KP8B, Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4893 | Trần Thị Phương      | 18-03-49            | 272265076    | 151D/3, tổ 3 KP8B          | Bán lẻ vé số                      | Cổng viên 30/4            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4894 | Vũ Thị Thủy Phương   | 20-05-80            | 271425552    | 114A/3 KP8B                | Bán hàng rong (Bánh trứng dẻo)    | KP8B, P. Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4895 | Nguyễn Bích Phương   | 02-03-87            | 271704623    | 338/3, KP8B                | Bán gói cuốn                      | KP8B, P. Tân Biên         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4896 | Trần Thị Linh Phương | 22-02-91            | 271965070    | 326A/3, KP8B               | Phụ bán hàng ăn sáng              | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4897 | Phạm Văn Quang       | 28-09-91            | 034091001294 | 123/120, tổ 3 KP8B         | Phụ hồ                            | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4898 | Nguyễn Văn Quang     | 1964                | 272155677    | 60/3 KP8B                  | Chạy xe ôm                        | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4899 | Nguyễn Minh Quân     | 18-08-79            | 271218722    | 150C/3 KP8B                | Thợ sơn                           | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4900 | Lê Văn Quý           | 1991                | 084091000166 | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                            | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4901 | Huỳnh Ngọc Quý       | 28-10-89            | 024672942    | 127/3, KP8B                | Xây dựng tự do                    | Khu vực phường Tân Biên   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc         | Địa điểm làm việc                      | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4902 | Đinh Văn Phương        | 30-04-00            | 034200010421 | 124B/3 KP8B                | Phu quán phở                         | 273, CMT8, BH- DN                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4903 | Phạm Xuân Quý          | 08-08-57            | 276059807    | 119A/3 tổ 3 kp 8B          | trồng rau thuê                       | Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4904 | Lê Thị Lệ Quyên        | 28-06-94            | 272456156    | 267A/3 KP8B                | Làm nail                             | 267A/3 KP8B, Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4905 | Tô Văn Quyền           | 15-02-80            | 172126005    | 130/3, tổ 4 KP8B           | Bán hàng rong, (bóp, kinh, móc khóa) | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4906 | Trần Phan Trúc Quỳnh   | 10-06-99            | 312591203    | Tổ 3 KP8B                  | Bán hàng rong (Bán rau)              | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4907 | Nguyễn Văn Quý         | 13-08-53            | 270437131    | 131C KP8B                  | Chạy xe ôm                           | Công viên 30/4                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4908 | Đinh Công Soát         | 04-07-71            | 151023629    | 124B/3 KP8B                | Bán kem dạo                          | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4909 | Đinh Văn Sơn           | 30-03-98            | 03409800737  | 124B/3 KP8B                | Phụ quán phở                         | 273, CMT8, BH- DN                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4910 | Vũ Thái Sơn            | 29-03-84            | 271548824    | 120/2 KP8B                 | Thợ xây (phụ hồ)                     | KP8B, P. Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4911 | Đỗ Minh Sơn            | 13-12-81            | 271854474    | 126B/3, tổ 3 KP8B          | Lán thợ hồ, lán thuê                 | Khu vực Thánh Tâm                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4912 | Nguyễn Quang Thanh Sơn | 16-08-90            | 271961812    | 24A/3 KP8B                 | Bóc vác                              | Chợ Sắt Phường Tân Biế                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4913 | Nguyễn Minh Sơn        | 06-06-86            | 271789383    | 8/3 kp 8B                  | lái xe thuê đường dài                | Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4914 | Nguyễn Văn Sứ          | 14-07-95            | 272545305    | 125C/3 KP8B                | Bóc vác                              | Khu vực phường Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4915 | Huỳnh Thị Thảo Sương   | 15-07-70            | 211313687    | 304D/3, KP8B               | Bán hàng rong (Đậu hũ chần)          | Chợ Thánh Tâm                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4916 | Trần Thị Thảo Sương    | 26-04-89            | 272597991    | 60/3 KP8B                  | Phục nhà hàng, phụ bếp               | Nhà hàng Thạc Hương II, KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                       | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|-----------|----------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4917 | Nguyễn Tấn Tài       | 1970                | 334296208 | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4918 | Vũ Xuân Tài          | 23-04-98            | 272678854 | 113/3, Tổ 3 KP8B           | Bốc vác                      | KP8B, P. Tân Biên                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4919 | Nguyễn Đức Tài       | 02-02-02            | 272855352 | 171/24, KP8B               | Làm thuê, dịch vụ            | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4920 | Nguyễn Đại Tài       | 30-07-94            | 272561941 | 5B/3 KP8B                  | Làm mộc                      | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4921 | Trần Thuận Tài       | 17-08-78            | 271323344 | KP8B                       | Xe ôm                        | Công viên 30/4                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4922 | Trần Thanh Tâm       | 04-03-72            | 271073276 | Số 113E/3, tổ 3 KP8B       | Bán vé số                    | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4923 | Bùi Quang Tâm        | 19-02-87            | 365677576 | 127/3, KP8B                | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4924 | Nguyễn Trần Minh Tâm | 16-07-96            | 272642518 | 327/3, tổ 6 KP8B           | Chạy xe ôm công nghệ 2 bánh  | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4925 | Nguyễn Thanh Tâm     | 06-12-89            | 271971683 | 171/34/7, KP8B             | Sửa đồ hồ                    | 171/34/7, KP8B, Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4926 | Nguyễn Đình Tâm      | 10-11-71            | 270995389 | 129/3, KP8B                | Làm thợ hồ                   | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4927 | Đào Duy Tân          | 08-07-96            | 272548994 | 4/12 KP8B                  | Bốc vác                      | Xã Hồ Nat 3, Tráng Bom, Đồng Nai        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4928 | Nguyễn Hưng Tân      | 18-11-93            | 272247508 | 123/3, KP8B                | Xây dựng                     | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4929 | Nguyễn Thanh Tân     | 03-06-97            | 205559019 | 114/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4930 | Vũ Minh Tân          | 24-10-69            | 270714918 | Tổ 2, 51/3 KP8B            | Điện dân dụng                | Khu vực phường Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4931 | Nguyễn Văn Tèo       | 1981                | 351441420 | 85/3, KP8B                 | Phục vụ quán ăn              | Nhà hàng Anh Minh, 63D/3 KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc | Địa điểm làm việc                                     | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4932 | Lê Văn Tso         | 1985                | 385329169    | 232D/3 KP8B                | Bốc vắc-cây                  | Khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4933 | Trần Thị Thủy Tiên | 10-02-96            | 272598695    | 326A/3, KP8B               | Làm may gia đình             | Khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4934 | Võ Trường Tiền     | 2000                | 381920041    | 183/3 KP8B                 | Chạy xe ôm                   | Khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4935 | Ngô Văn Tiến       | 27-04-83            | 272655763    | 126/3, KP8B                | Làm mộc                      | 126/3, KP8B, Tân Biên                                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4936 | Nguyễn Thị Toại    | 22-07-60            | 092160001577 | 130/3, tổ 4 KP8B           | Giúp việc nhà                | Nhà hàng Thạc Hương II, KP8B, Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4937 | Nguyễn Văn Toàn    | 1990                | 334768853    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4938 | Lê Thanh Toàn      | 1987                | 385396110    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4939 | Phạm Biệt Toàn     | 22-03-66            | 079066014371 | Tổ 3 KP8B                  | Lái xe ôm                    | Khu vực Thành Tân                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4940 | Trần Thiên Toàn    | 26-09-79            | 271323398    | 141/3KP8B                  | Thợ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4941 | Võ Trường Tới      | 2002                | 382001139    | 183/3 KP8B                 | Bán lẻ vé số                 | Khu vực phường Tân Biên                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4942 | Phạm Thành Tũ      | 1998                | 341910235    | 63D/3, KP8B                | Phục vụ quán ăn              | Nhà hàng Anh Minh, 63D/3 KP8B                         | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4943 | Nguyễn Văn Sáng    | 1953                | 270882037    | 152/3 KP8B                 | Thợ sắt thuê                 | Cơ khí Khang Nguyễn, số 10, Thành Nhân Trung, BH - ĐN | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4944 | Trần Ngọc Tu       | 22-01-98            | 272601145    | 826/5, 62B/3 KP8B          | Bốc vắc                      | Chợ Sầu Phương Tân Biê                                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4945 | Nguyễn Văn Tủa     | 1977                | 363390357    | KP8B, P. Tân Biên          | Chạy xe ôm 2 bánh            | KP8B, P. Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4946 | Nguyễn Công Tuấn   | 16-09-78            | 272399335    | 183/3 KP8B                 | Bán hàng rong (trái cây)     | KP8B, P. Tân Biên                                     | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc       | Địa điểm làm việc                 | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|--------------|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4947 | Ngô Thanh Tuấn      | 18-01-90            | 276089440    | 219/4/2A KP8B              | Bốc vác                            | Chợ đêm Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4948 | Trần Ngọc Tú        | 04-08-63            | 272123412    | 826/5, 62B/3 KP8B          | Xe ôm                              | Công viên 30/4                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4949 | Nguyễn Quốc Tuấn    | 07-07-72            | 270957140    | 144/3 KP8B                 | Bán củi dạo                        | Xã Hồ Nai 3                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4950 | Phạm Bá Tuệ         | 06-12-72            | 271560877    | 193/3 KP8B                 | Bán rau dạo                        | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4951 | Đào Duy Tùng        | 13-02-02            | 272845847    | 94/3 KP8B                  | Bốc vác                            | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4952 | Đỗ Trọng Tùng       | 20-05-90            | 272792201    | 130/3, tổ 4 KP8B           | Bán hàng rong (bóp kính, móc khóa) | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4953 | Vũ Thị Mộng Tuyền   | 04-02-76            | 271323319    | 59/3, tổ 2 KP8B            | Lao động giúp việc nhà             | 227 Nguyễn Ái Quốc, Tân Biên      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4954 | Lương Thị Ánh Tuyết | 19-11-81            | 271380817    | 171/5 KP8B                 | Máy gia công                       | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4955 | Nguyễn Văn Tuấn     | 1984                | 351604306    | 129/4/1C KP8B              | Phụ hồ                             | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4956 | Nguyễn Kim Tư       | 09-09-72            | 271514690    | 59/3, tổ 2 KP8B            | Bốc xếp                            | Chợ Sắt Phường Tân Biê            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4957 | Huỳnh Kim Tươi      | 1978                | 381425403    | 183/3 KP8B                 | Làm hồ                             | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4958 | Trần Văn Tường      | 30-09-96            | 034096001774 | 123/120, tổ 3 KP8B         | Làm phụ hồ                         | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4959 | Nguyễn Văn Thái     | 13-01-58            | 160068834    | 180D/3 KP8B                | Phụ quán (Phụ bếp)                 | KP8B, P. Tân Biên                 | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4960 | Trần Văn Thành      | 17-09-94            | 272470201    | 32/2/20 KP8A               | Phục vụ nhà hàng                   | Nhà hàng Ánh Minh, KP8B, Tân Biên | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4961 | Tô Nguyễn Đức Thành | 31-08-92            | 272155192    | 219/4/2A KP8B              | Xây dựng ( Thợ sơn nước)           | Khu vực phường Tân Biên           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |



| STT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | CMMND        | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc      | Địa điểm làm việc             | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|--------------|----------------------------|-----------------------------------|-------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4962 | Đặng Ngọc Thành        | 1984                | 230590596    | 85E/3 tổ 3 KP8B            | Xe ôm                             | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4963 | Phạm Duy Thành         | 16-01-60            | 270379611    | 81A/3 KP8B                 | Xe ôm                             | Công viên 30/4                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4964 | Trần Quốc Thành        | 14-04-03            | 276041772    | 113E/3 tổ 3 kp 8B          | phục vụ quán ăn                   | Hồ cầu cá Suối Sao - Vĩnh Cừu | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4965 | Phạm Thị Thanh         | 01-01-43            | 272916596    | 63C/3 KP8B                 | Bán vé số                         | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4966 | Nguyễn Xuân Thao       | 27-10-91            | 031091004850 | 171A/24, KP8B              | Bốc vắc hàng hóa                  | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4967 | Trần Thị Thảo          | 21-09-61            | 270400332    | 105/38, KP8B               | Bán nước giải khát                | 105/38, KP8B, Tân Biên        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4968 | Nguyễn Thị Tuyết       | 1963                | 272871886    | 119A/3 tổ 3 kp 8B          | bán hàng rong - bán rau           | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4969 | Trương Thị Phương Thảo | 07-10-01            | 276071343    | 150C/1, tổ 3 KP8B          | Bán rong (Cát chiến)              | Khu vực Phường Tân Mai        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4970 | Lê Văn Thảo            | 1972                | 385336274    | 148/3 KP8B                 | Phụ hồ                            | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4971 | Vũ Thị Thiểm           | 20-12-49            | 276022357    | 113/3 tổ 3 kp 8B           | bán hàng rong - bán cả viên chiến | kp 8B Tân Biên                | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4972 | Trần Thiện Thắng       | 30/02/1975          | 271742194    | 6/1E KP8B                  | Phụ hồ                            | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4973 | Võ Đông Thắng          | 1980                | 385003997    | 183/3 KP8B                 | Phụ hồ                            | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4974 | Phạm Duy Thắng         | 03-01-83            | 271673374    | 81A/3 KP8B                 | Bốc xếp                           | Chợ Sắt Phường Tân Biê        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4975 | Trần Quốc Thắng        | 01-09-98            | 272649067    | 113E/3 tổ 3 kp 8B          | bốc vắc                           | Chợ đêm Tân Biên              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4976 | Trần Thị Thi           | 23-11-83            | 271498712    | 105/8 KP8B                 | Bán hàng rong (Bán rau)           | Khu vực phường Tân Biên       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | CMND      | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc     | Địa điểm làm việc                              | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|---------------------|---------------------|-----------|----------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4977 | Nguyễn Thị Kim Thi  | 25-08-86            | 025936379 | 85E/3 tổ 3 KP8B            | Bán vé số                        | KP8B, P. Tân Biên                              | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4978 | Vũ Ngọc Nam Thiên   | 10-02-97            | 272677144 | 59/3 KP8B                  | Thợ nhôm kính (không HDLD)       | Cơ sở nhôm kính Đại Thắng 486 QL1A, P. Tân Hòa | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4979 | Lâm Văn Thịnh       | 12-01-94            | 264397233 | 123/135/2/1 Tổ 3 KP8B      | Bốc vác                          | Khu vực Phường Long Bình                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4980 | Trần Chí Thông      | 21-07-60            | 272508477 | 238/3, KP8B                | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4981 | Nguyễn Thị Ngọc Thơ | 30-07-82            | 272463793 | 150D/3 KP8B                | Làm lồng chim                    | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4982 | Phạm Văn Thơ        | 1976                | 340849761 | 63D/3, KP8B                | Phục vụ quán ăn                  | Nhà hàng Anh Minh, 63D/3 KP8B                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4983 | Nguyễn Thị Hoài Thu | 17-06-99            | 272804518 | 234A/3 KP8B                | Làm nail                         | KP8, Phường Long Bình                          | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4984 | Vũ Trung Thu        | 20-01-76            | 271594325 | 93/3 KP8B                  | Tại xê thuê, vận chuyển hàng hóa | Hẻm 03, Ấp Vam, Xã Thiên Tân, H. Vĩnh Cửu      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4985 | Nguyễn Đức Thuận    | 26-12-77            | 271691622 | 235/3, KP8B                | Xây dựng                         | Nghĩa trang Biên Hòa                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4986 | Nguyễn Thiên Thuật  | 25-12-62            | 270100409 | 46/3 kp 8B                 | Xe ôm                            | Ngã 3 phát triển                               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4987 | Lê Thị Thu Thủy     | 1/10/1963           | 334296225 | 183/3 KP8B                 | Làm hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4988 | Trần Văn Thủy       | 30-12-54            | 270034448 | 326A/3, KP8B               | Chạy xe ôm                       | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4989 | Phạm Thu Thủy       | 23-08-84            | 276058672 | tổ 5 kp8B                  | bán hàng rong - bán rau          | Tân Biên                                       | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4990 | Võ Kim Thủy         | 01-01-01            | 382044990 | 183/3 KP8B                 | Làm hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4991 | Vũ Thị Thanh Thủy   | 17-09-74            | 271117611 | 315/3, tổ 5, KP8B          | Phụ hồ                           | Khu vực phường Tân Biên                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |

| STT  | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | CMND         | Địa chỉ thường trú tạm trú | Công việc trước khi mất việc     | Địa điểm làm việc                         | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại | Số tiền hỗ trợ | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------|--------------|----------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|-------------------|----------------|--------------------------|---------|
| 4992 | Phạm Thị Thủy        | 13-09-64            | 270388786    | 46/3 kp 8B                 | lạm mạy                          | 46/3 kp 8B, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4993 | Phạm Thị Thanh Trang | 28-08-84            | 271655266    | 315/3, Tổ 5, KP8B          | Máy gia công                     | 315/3, Tổ 5, KP8B, Tân Biên               | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4994 | Huỳnh Thị Bích Trang | 12-03-86            | 311805313    | 60/3 KP8B                  | Phục nhà hàng, phụ bếp           | Nhà hàng Thạc Hương II, KP8B, Tân Biên    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4995 | Phạm Văn Trang       | 14-07-73            | 034073000982 | 123/120, tổ 3 KP8B         | Bán kem đào                      | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4996 | Vũ Thị Kim Trân      | 22-12-60            | 270930579    | 64/2 KP8B                  | Làm thợ hồ                       | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4997 | Đào Văn Triêm        | 18-07-66            | 271792249    | 24/12 KP8B                 | Bóc vải                          | Khu vực Phường Tân Hòa                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4998 | Phạm Thị Trình       | 14-04-96            | 241552240    | 127/3, KP8B                | Làm tóc nữ                       | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 4999 | Nguyễn Hữu Trọng     | 05-01-95            | 272568405    | 127/3 KP8B                 | Làm lồng chim (Nông Nghiệp)      | 127/3 KP8B, Tân Biên                      | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 5000 | Hoàng Hòa Trọng      | 04-02-92            | 272156978    | 92/3 KP8B                  | Tài xế                           | 272A/2 KP8A, P. Tân Biên                  | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 5001 | Trần Quốc Trung      | 14-04-03            | 276041771    | 113E/3, tổ 3 KP8B          | Phục vụ quán ăn                  | Hồ cầu cá Suối Sao                        | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 5002 | Vũ Điện Khắc Trung   | 30-04-86            | 271792919    | 93/3 KP8B                  | Tài xế thuê, vận chuyển hàng hóa | Hẻm 03, Ấp Vành, Xã Thuận Tân, H Vĩnh Cửu | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 5003 | Dặng Văn Trung       | 21-08-89            | 271927013    | 125/3 KP8B                 | Làm mộc                          | KP9, P. Tân Hòa                           | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 5004 | Nguyễn Thị Thảo      | 13-11-55            | 160086821    | 150D/3, KP8B               | Lao động giúp việc nhà theo giờ  | Khu vực phường Tân Biên                   | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 5005 | Vũ Xuân Trường       | 01/01/1989          | 271876285    | 232E/3, KP8B               | Xe ôm                            | Công viên 30/4                            | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |
| 5006 | Nguyễn Thanh Trường  | 14-11-79            | 212045976    | 1511D/3, tổ 3 KP8B         | Sửa chữa điện cơ                 | Tân Cảng, P. Phước Tân                    | 11-7-2021          | 0                 | 1.500.000      |                          |         |